

## Nguyễn Nhật Ánh

# Đi qua hoa cúc

Trước nhà bà nội tôi có một cây bàng cao thật cao. Mỗi lần về thăm nội, khi chiếc xe Gobel của ba tôi ngoặt quanh cái giếng đá đầu làng, bao giờ tôi cũng nhấp nhóm ở yên sau và hồi hộp ngước mắt trông lên. So với dãy hàng rào dâm bụt của những ngôi nhà nằm dọc hai bên con đường đá sỏi, kể cả ngọn sầu đông và cây sứ trắng tỏa hương thơm nức mũi trước sân nhà bà tôi lúc nào cũng vươn cao sừng sững. Khi nhìn lên, hể thấy tán bàng xanh um kia hiện ra trong tầm mắt như một chấm đen mỗi lúc một lớn dần, tôi biết ngay đã sắp đến nhà bà. Và thế là tôi không nén nổi nụ cười sung sướng. Và cả e thẹn nữa, chẳng hiểu vì sao. Những lúc đó, bao giờ tôi cũng úp mặt vào lưng ba tôi để giấu đi nỗi xao xuyến của mình.

Cũng như vậy, trước ngõ nhà ông ngoại tôi là một hàng rào hoa giấy đỏ. Hoa không thắm, chỉ đỏ hồng. Vì trồng lâu năm nên cây uốn lượn chẳng chít, gốc nào gốc nấy to bằng bắp chân người. Hoa rực rỡ từng chùm, từng nhánh, phủ kín cả hai trụ cổng bằng đá ong lâu ngày lên rêu xanh mướt.

Quê nội tôi thuộc một làng miền núi. Quê ngoại tôi ở miệt đồng bằng. Nhà ông tôi ở cách đường quốc lộ non một cây số về phía biển. Nhưng vì không bị cây cối che khuất nên đứng trên đường người ta vẫn có thể trông thấy rõ mồn một vùng hoa đỏ ối dưới kia. Sau này, khi đã đi xa, mỗi lần về thăm ngoại, tôi ngồi trên xe đò băng qua cầu Cẩm Lễ, mắt nôn nao ngóng về phía biển, hể thấy hoa đỏ vẫy tay là biết đã tới nhà.

Vườn nhà ông tôi không chỉ mọc toàn hoa giấy. Phía sau dãy hàng rào rực rỡ kia là một cái mương nhỏ bao quanh vườn đầy cá lòng tong. Từng đàn cá nhỏ li ti cứ suốt ngày rủ nhau chui qua chui lại dưới những đám rong dại, bèn trên dương xỉ mọc đầy.

Cây me cao mọc sát bờ mương. Những chiếc lá con bé bằng nửa móng tay chẳng những không che mát nổi lũ cá bốn mùa nô giỡn, mà mỗi khi có một làn gió thổi qua, lại thi nhau rụng đầy mặt nước khiến lũ cá nhát gan phải trốn chạy cuống cuồng.

Khoảng sân rộng chạy dài từ gốc me vào tận hiên nhà, đầu sân hoa cúc nở vàng. Hoa cúc nhiều màu, nhưng trong sân nhà ông tôi chỉ có vàng hoa cúc. Hoa cúc tươi tắn mà dịu dàng. Dãy hoa giấy đỏ xoắn xang ngoài ngõ xa nhờ hoa cúc mà bớt phần gay gắt. Chứ nếu không, trước nắng ngồi trong nhà nhìn ra, khắp đất trời chỉ một sắc chói chang, tỉnh mịch.

Thật ra, suốt bốn năm ròng rã ở nhà ông tôi, tôi có thiết tha gì cúc vàng cúc trắng. Bốn mùa mười hai tháng tôi hết đu đưa trên cây me đặng trước lại hi hục leo trèo cây xoài cây ổi phía sau. Hoa cúc mỏng manh vô tích sự, ăn không được, trèo cao té nặng cũng không xong. Đối với tôi, hoa cúc chỉ dành cho dì Miền chiều chiều ra sân tưới nước, dành cho ông tôi sai học trò hái phơi khô đem bỏ lẫn vào bình trà.

Vậy mà có một dạo tôi bỗng đem lòng yêu hoa cúc. Tôi không cho dì Miên tưới nước nữa. Tôi giành lấy chiếc gàu mo cau trên tay dì hăm hở chạy ra giếng đá ở vườn sau tự mình múc nước tưới hoa. Rồi tôi ngồi lặng lẽ hàng giờ bên cúc vàng lặng lẽ, thả hồn theo mây gió lang thang. Tôi tha hồ mơ mộng. Tôi tha hồ nghĩ ngợi vẩn vơ. Đó là dạo chị Ngà về ở với dì Miên. Đó là dạo chị Ngà hay nói Miên nè, đồ tú tài xong, tao sẽ xin thi vào trường sư phạm. Ra trường, tao sẽ xin về trường huyện. Tao sẽ ở đây với mày. Tao sẽ lấy chồng người làng này, không đi đâu hết, mày có thích không Miên? Năm đó, tôi mười sáu tuổi.

Nhà tôi ở ven lộ, kế chân cầu Cẩm Lễ. Ba tôi đi công tác xa, tôi ở nhà với mẹ và một bầy em năm đứa. Những năm tiểu học, tôi học ở trường làng. Lên lớp sáu, tôi phải ra trường huyện. Tôi ra trường huyện, mẹ tôi lo. Trường làng nằm dưới xóm Cây Duối, từ nhà đến trường tôi chỉ việc men theo con đường đất quanh co chạy lượn dưới những khóm tre và những tàng cây trướng cá. Còn trường huyện, mỗi ngày tôi phải đạp xe đi về trên con đường gần hai mươi cây số. Nhất là dạo đó các hãng xe tốc hành Phi Long, Tiến Lực ngày nào cũng phóng vun vút trên đường y như hỏa tiễn, đứng trong nhà trông ra đã muốn nổi da gà.

Cuối cùng, mẹ tôi cho tôi xuống ở với ông tôi để dì Miên ngày ngày chở tôi đi học.

Dì Miên là con út của ông tôi. Ông tôi có năm người con nhưng bốn người con lớn, trong đó có mẹ tôi, đã lập gia đình và ra ở riêng. Bà tôi lại mất sớm. Ông tôi với dì Miên trong căn nhà gạch cũ lợp ngói âm dương với vô số những khung cửa gỗ, những cánh cửa gỗ lim to bằng tấm phản, đen bóng, nặng chịch, mỗi lần mở ra đóng vào cứ kêu cọt ca cọt két. Chăm sóc cho ông còn có những anh học trò quanh năm xách trap theo ông học thuốc. Y sĩ thời Tây, nghỉ hưu về làng, ông tôi hành nghề chữa bệnh. Tiếng tăm của ông vang tận các huyện xa.

Người ta gọi ông tôi là thầy. Ông thứ bảy, thiên hạ gọi thầy Thất.

Dì Miên lớn hơn tôi hai tuổi nhưng học trên tôi ba lớp. Hồi ở tiểu học, tôi chỉ thua dì hai lớp. Khi dì lên lớp ba thì tôi vô lớp một. Nhưng mãi lâu lổng chơi bời, tôi học đúp thêm một năm lớp năm. Hồi đó, mẹ tôi buồn lắm. Nhưng mẹ rất thương con, chỉ la rầy tôi qua loa. Nói chung, anh em tôi chẳng đứa nào sợ mẹ. Mẹ hiền khô. Chúng tôi chỉ sợ ba. Nhưng ba tôi quanh năm vắng nhà. Mỗi bận ba ghé về, mẹ lại không nỡ kể tội chúng tôi.

Chẳng có đòn roi, những năm cuối bậc tiểu học, tôi tha hồ trốn học đi chơi. Sách giắt cặp quần, tôi theo đám bạn chăn trâu lang thang suốt ngày ngoài đồng cỏ. Chúng tôi hí hục be mương lấp bờ tát cá và thi nhau trèo lên cây phá các tổ chim. Rong chơi chán, chúng tôi lại chia phe đánh lộn, vật nhau bụi đất mù trời. Chiều nào cũng thấy tôi lếch thếch mò về, không sút trán cũng u đầu, mẹ tôi chỉ biết thở dài lấy muối đắp cho tôi. Rồi đợi tôi đi ngủ, mẹ chong ngọn đèn dầu, âm thầm lòi kim chỉ ra ngồi cặm cùi vá từng manh áo rách để ngày mai tôi không có cớ nghỉ học năm nhà.

Chính vì lẽ đó mà khi tôi bắt đầu vào lớp sáu, dì Miên đã lên lớp chín. Rốt cuộc, dì chỉ chở tôi đi học được có một năm. Trường huyện không mở cấp ba. Lên lớp mười, dì phải ra tỉnh học. Kể từ năm lớp bảy, tôi đành phải lủi thủi đi

học một mình. Những đứa học trò làng tôi khi ra trường huyện đều ở trọ lại nhà người thân, chẳng có ai thân thích, mỗi ngày vẫn thường nhong nhong hai buổi đi về. Có vài đứa bạn nhà ngay tại huyện lị rủ tôi về ở chung nhưng mẹ tôi không cho. Mẹ sợ tôi thoát khỏi tầm mắt mẹ, lại chẳng có người lớn trông nom, sẽ bỏ bê học tập. Mẹ sợ tôi nằm lì ngoài huyện sẽ hóa thành đứa lòng bông, ba tôi về, mẹ tôi hết đường ăn nói.

Tôi không ở luôn ngoài huyện nhưng cũng chẳng về nhà. Tôi tiếp tục ở với ông tôi dù dì Miên đã không còn ở đó. Dì ra tỉnh học, mỗi tháng mới về thăm ông tôi một lần. Chỉ đến hè, dì tôi mới về chơi ba tháng. Hoa phượng tàn, dì lại khăn gói ra đi. Thay thế dì Miên cơm nước cho ông tôi là bà Sáu lảng giềng. Bà Sáu là em họ xa của ông tôi, năm mươi tuổi vẫn không chồng, cam cảnh bà cô một mình một bóng. Chiều chiều tôi thường thấy bà trải chiếu trước sân, ngồi ngó mông ra hàng rào hoa giấy, băng khuâng như thể ngóng đợi ai. Nhưng tôi chẳng quan tâm đến bà Sáu nhiều. Dạo đó, tâm trí tôi hoàn toàn bị anh em thằng Chứng thu hút. Tôi say bọn chúng như điên đảo.

Mẹ tôi sợ dĩ cho tôi tiếp tục ở với ông trong những ngày dì Miên đi học xa một phần vì thương ông quạnh quẽ nhưng phần khác mẹ tôi muốn tôi xa đám bạn chần trâu bên chân cầu Cẩm Lễ, xa những ngày trốn học chạy lang thang. Mẹ tôi không biết ở sau vườn nhà ông, chỉ cách một đám khoai mì, có hai thằng nhóc còn nghịch ngợm tinh hơn gấp một ngàn lần, vì vậy cũng hấp dẫn hơn gấp một ngàn lần đám bạn cũ của tôi.

Anh em thằng Chứng bày tôi đủ trò mới lạ. Chúng xui tôi lấy trộm cặp kiếng lão và đánh cắp thuốc Bastos của ông tôi đem ra sau hè cho chúng. Trong khi tôi trở mặt tò mò, thằng Chứng anh đặt điều thuốc lên một miếng ngói bể rồi giơ cặp kiếng hướng về phía mặt trời. Những tia nắng xuyên qua mặt kiếng tụ thành một đốm sáng nhỏ trên đầu điều thuốc. Tôi kinh ngạc khi thấy điều thuốc bắt đầu nghi ngút khói. Thằng Chứng em vỗ tay, nháy mắt:

- Ác chiến chưa!

Chứng anh không nói gì. Nó lặng lẽ đưa điều thuốc lên môi rít một hơi, phun khói mù mịt. Nó thở khói ra cả đằng mũi. Tôi tấm tắc khen:

- Mà hút thuốc không thua gì người lớn!

Nghe tôi khen, Chứng anh nhe răng cười. Nó chia điều thuốc đến trước mặt tôi:

- Mà hút đi!

Tôi lắc đầu:

- Tao không biết hút.

- Không biết thì hút rồi sẽ biết. Lúc đầu, tao cũng có biết hút đâu.

Tôi ngần ngại nhìn điều thuốc trên tay nó:

- Dễ không?

- Dễ ợt. Mà chỉ việc ngậm điều thuốc vào mồm. Rồi nhắm mắt hít thật mạnh là xong.

Tôi làm theo lời Chứng anh. Tôi đưa điều thuốc lên miệng, bặm môi hít mạnh. Tôi tưởng mọi sự dễ ợt như nó nói. Tôi tưởng tôi có thể phun khói qua

lỗ mũi như một tay chơi chính hiệu. Nào ngờ khói thuốc lá cay xè, đắng nghét. Tôi hít vào chưa trọn hơi, khói đã xộc lên tận óc khiến tôi lão đảo. Tôi liệng vội điếu thuốc, hai tay bưng mặt, ho sặc sụa. Thậm chí tôi phải ngồi bệt xuống đất cho khói buồn nôn.

Chứng anh cúi xuống nhặt điếu thuốc, liếc xéo tôi:

- Mà đúng là cù lần!

Nói xong, nó đưa điếu thuốc cho Chứng em, ra lệnh:

- Biểu diễn cho nó coi, mà!

Chứng em kẹp lấy điếu thuốc giữa hai ngón tay, trông điệu nghệ không thua gì Chứng anh. Rồi nó mím môi bập lấy bập để. Trước ánh mắt thán phục của tôi, Chứng em bắt đầu trở tài. Không những phun khói qua lỗ mũi, nó chum miệng thổi hình chữ O. Những vòng khói tròn không ngớt tuôn ra từ miệng nó khiến tôi nhìn ngây ngất.

Dòm vẻ mặt mê mẩn của tôi, Chứng anh tủm tỉm cười:

- Hay không mà?

Tôi chắt lưỡi:

- Tuyệt cú mèo!

Chứng anh gật gù:

- Mà làm dư sức!

- Thôi, tao không dám đâu! - Tôi rút cổ - Khi nãy suýt nữa tao chết sặc!

- Không sao đâu! Hút lần đầu ai mà chẳng vậy! - Vừa nói, Chứng anh giật điếu thuốc trên tay Chứng em đưa cho tôi - Không tin, mà hút lại thử coi! Lần này chắc chắn mà sẽ thấy thích!

Tôi lại đưa điếu thuốc lên miệng. Nhưng tôi không dám hít mạnh như lần trước. Mà rít từng hơi ngắn. Khói thuốc luồn vào miệng tôi, vẫn cay xè. Nhưng tôi đã thôi nôn ọe, cũng chẳng ho hen. Tôi chỉ nhăn mặt.

Chứng anh khen:

- Được rồi đó!

Chứng em hỏi dò:

- Thích không mà?

Thằng này nhỏ hơn tôi hai tuổi nhưng mỡ miệng ra là mà mày tao tao, y như thể tôi bằng vai phải lứa với nó. Với anh nó, nó cũng xưng hô ngang phè như vậy. Lúc đầu tôi quạu, riết dần quen. Tôi nhìn nó, phun ra một bãi nước bọt:

- Tao chả thấy ngon lành gì cả! Đắng bỏ xừ!

- Đồ nhà quê!

Chứng em bĩu môi chê. Cái giọng trịch như thượng của nó khiến tôi sôi gan. Nó cứ làm như nó là dân thành thị chính hiệu con nai. Nhưng tôi chẳng thèm chấp Chứng em. Nó bố láo hồi nào đến giờ. Thằng Chứng anh dễ thương hơn. Và cũng ranh mãnh hơn. Nó vỗ vai tôi:

- Có thể mày thích mà mày không biết đó thôi! Mày nhớ kỹ lại đi! Đáng nhưng mà thích thích phải không?

Cái kiểu vừa hỏi vừa đưa đẩy của Chứng anh khiến tôi ngẩn người ra. Tôi không biết nó đang giăng bẫy. Vì vậy sau một hồi nhớ kỹ lại theo yêu cầu của nó, tôi ngập ngừng đáp:

- Ừ, tao thấy... hơi ngồ ngộ!

Chỉ đợi có vậy, Chứng anh vỗ đùi đánh đét:

- Thấy chưa! Tao nói đâu có sai! Ngồ ngộ tức là thích. Nếu không thích, mày đã chẳng thấy ngồ ngộ, đúng không?

Tôi không biết nó nói đúng hay không, đành gãi đầu ấp úng:

- Ừ... ừ...

Không thêm để ý đến thái độ phân vân của tôi, Chứng anh hào hứng ba hoa:

- Hút chừng vài lần nữa, mày sẽ quen. Lúc đó, mày tha hồ thở khói ra đằng mũi. Rồi mày sẽ thổi ra hình chữ O. Không thua gì tụi tao.

Thế là kể từ hôm đó, cứ cách vài ba ngày, anh em thằng Chứng lại xúi tôi trộm thuốc của ông tôi. Ba đứa chui vào góc vườn, thay nhau phì phèo, mắt lim dim hết như những tay chơi hạng nhất. Tôi học hành thì chậm chạp mà không hiểu sao cái khoản hút sách lại tiến bộ ghê gớm. Trong một thời gian ngắn, khói thuốc vọt có vòi qua lỗ mũi tôi trông cứ như khói đầu máy xe lửa. Tôi đã biết chum môi thổi những vòng khói tròn, mặc dù thằng Chứng em cứ khẳng khẳng bảo chữ O của tôi lúc nào cũng méo xẹo, nhăn nheo như thể đít gà.

Không chỉ dạy tôi hút thuốc, anh em thằng Chứng còn đầu tiêu ra bao nhiêu là chuyện động trời.

Hồi đó, ông tôi đã gần sáu mươi tuổi, tóc chớm bạc. Trưa nào tôi không đi học, ông đều kêu tôi quạt cho ông ngủ và nhổ tóc bạc cho ông. Ông nằm thiu thiu trên ghế xếp, tôi bắc chiếc ghế đầu ngồi phía sau, tay phe phẩy chiếc quạt mo thẳng Bờm.

Ông tôi rất dễ ngủ. Tôi quạt chừng mười cái đã nghe ông ngáy khò khò. Thế là tôi buông quạt, bắt đầu mò mẫm nhổ tóc cho ông. Tóc ông ngắn, rất khó nhổ. Tôi phải dùng một hạt thóc miết vào chân tóc cho khỏi tuột.

Tôi vốn không phải là đứa khéo léo và nhẫn nại. Vì vậy tôi chưa ghét những công việc tỉ mỉ. Nhổ tóc cho ông đối với tôi quả là một cực hình. Nhưng dù vậy, hể hôm nào ông sai tôi nhổ tóc, tôi đều loay hoay, cặm cụi bên cái đầu hói của ông một cách hăm hở, mặc kệ anh em thằng Chứng thậm thò thậm thụt ngoài cửa và đang mặt nhăn mày nhí vì ngoắt ngoắt vầy vầy cả buổi vẫn không sao dụ được tôi ra chơi với chúng.

Tất nhiên là tôi thêm đi chơi với hai thằng quỷ sứ này đến đứt ruột. Trưa nắng mà theo tụi nó ra lặn hụp ngoài suối hoặc xách ná đi lùng sục bọn chim lúc nào cũng cãi nhau lách chách giữa các bụi tre gai thì đúng là sướng mê tơi. Chỉ mới nghĩ đến thôi, tôi đã nghe máu chảy rần rật trong người và hai chân muốn run lên. Nhưng dù thêm nhỏ dãi, tôi vẫn phớt lờ. Mặt lạnh như

tiền, tôi đóng vai Tam Tạng thỉnh kinh, nhất quyết không để hai thằng yêu quái kia cám dỗ.

Một hôm yêu quái anh thắc mắc:

- Bộ mày khoái nhổ tóc cho ông mày lắm hả?
- Ừ.

Yêu quái anh nhún vai:

- Tao không tin.
- Không tin thì kệ mày.
- Trò đó chán ngắt.

Yêu quái anh nói bằng quơ. Nhưng đúng phóc. Tôi đành chép miệng làm thỉnh.

Thấy Tam Tạng có vẻ xiêu xiêu, yêu quái anh hăng động, lẩn tới:

- Thua xa trò bắn chim!

Tôi nhủ bụng Ai chẳng biết, đồ ngốc! Nhưng tôi chỉ mím môi ngồi im.

Yêu quái em để thêm:

- Thua cả trò câu cá.
- Thua cả trò thả diều! - Yêu quái anh tiếp.
- Thua xa trò ném đất! - Yêu quái em không chịu thua.

Tôi đưa tay bịt chặt hai tai, không thèm nghe. Nhưng giọng nói của anh em thằng Chứng vẫn thi nhau chui vào tai tôi:

- Thua xa trò bẻ trộm mía.
- Thua cả trò đào trộm khoai.
- Bông không xuống suối khoái hơn!
- Ngu mới ngồi nhổ tóc!

Tôi tính không thèm cãi, nhưng câu nói vừa rồi của thằng Chứng em làm tôi điên tiết. Tôi buông tay ra, hất hàm về phía nó:

- Mày ngu thì có!

Chứng em bấu môi:

- Tao đâu có ngồi nhổ tóc cả buổi như mày! Mày mới ngu!

Tôi hừ mũi:

-Tại tao thương ông tao. Còn mày, mày đâu có thương ông mày. Mày là đồ bất hiếu.

Tôi tưởng Chứng em sẽ lồng lên. Nào ngờ nó cười toe:

- Tao đâu có ông. Ông tao chết nghèo từ đời kiếp nào rồi!

Thật tôi chưa từng thấy đứa nào nói về cái chết của ông mình mà lại vui vẻ như thế. Mặt thằng Chứng em cứ tươi hơn hớn, y như thể nó sợ ông nó còn sống sẽ bắt nó ngồi nhổ tóc như tôi.



Chứng anh điềm tĩnh hơn. Nó không thềm cái cọ. Mà gật gù nhìn tôi, giọng thân mật:

- Mà bảo mà ngồi nhổ tóc vì mà thương ông mà phải không?
- Thì tao đã nói rồi.
- Vậy sao hôm qua ông mà sai mà rót nước, mà lại đun cho bà Sáu?

Chứng anh đúng là yêu quái giả dạng. Tự dưng nó hỏi đâm hông khiến tôi phải ấp úng một hồi mới nghĩ ra cách trả lời:

- Hôm qua hả? Tại hôm qua tao đang... ồm.

Vừa nói tôi vừa liếc Chứng anh. Nó nhìn tôi bán tín bán nghi nhưng không nói gì khiến tôi khấp khởi mừng thầm. Nhưng tôi hổ to. Chứng anh có cái tật nhớ dai dễ sợ. Chuyện xa lắc xa lơ mà nó cũng đem ra hỏi:

- Thế còn tháng trước?
- Tháng trước sao?
- Tháng trước ông mà nhờ mà đi mua đá lửa, mà đâu có thềm đi!

Tôi giận cái thẳng mòi móc đời tư này đến tím ruột. Nhưng ngoài mặt tôi vẫn làm bộ thản nhiên:

- Ờ ờ... hình như hôm đó tao cũng... đang ồm hay sao ấy!
- Ồm đâu mà ồm! - Chứng anh cười mũi - Hôm đó mà chuẩn ra sau vườn bắn xoài thì với tụi tao mà!

Cái giọng chế giễu của Chứng anh khiến tôi bất giác đỏ mặt:

- Vậy hả Tao không nhớ. Nếu vậy thì... thì...

Tôi cà lăm cả buổi vẫn chưa tìm được cách nào thoát hiểm. Vẻ khổ sở của tôi chẳng khiến anh em thẳng Chứng động lòng tí ti. Chứng em cười hì hì:

-Thôi, nói thật đi! Mà ngồi nhổ tóc đâu phải vì mà thương ông mà! Chắc có một lý do nào đó, đúng không?

Tôi phản ứng một cách yếu ớt:

- Dĩ nhiên là có lý do. Nhưng đó là lý do phụ. Cái chính vẫn là tao thương ông tao.

Chứng em ngoác mồm định cãi nhưng Chứng anh đã giơ tay ngăn lại. Nó sờ lên cánh tay tôi, giọng đầm ấm:

- Tao tin mà. Nhưng lý do phụ là lý do gì vậy?

Trước ánh mắt hau háu của anh em thẳng Chứng, tôi hết đường tránh né, đành thở dài thú thật:

- Ông tao thương tao tiền.
- Thương tiền?

- Ừ, - tôi ngượng ngùng giải thích - Cứ nhổ được một sợi tóc bạc, tao được thưởng một đồng. Ngủ trưa dậy, ông tao đếm tóc phát tiền cho tao...

Tôi nói chưa dứt câu, Chứng em đã ôm bụng cười rú:

- Nhổ tóc cho ông mình mà cũng vùi tiền công! Mà mới đích thị là đứa bất hiếu!

- Tao đâu có vùi! - Tôi lúng túng chống chế - Đó là do ông tao tự nghĩ ra trước!

Không thèm để ý đến lời phân bua của tôi, Chứng em ngoe nguẩy tay trước đầu mũi, giọng khiêu khích:

- Vậy mà lúc nào cũng khoe khoang tao thương ông tao nhất, tao khoái ngồi nhổ tóc cho ông, hóa ra mà chỉ khoái tiền!

Giọng lưỡi đũa cang của Chứng em khiến tôi sôi gan. Tôi nổi khùng vặc lại:

- Mà mới là đứa bất hiếu. Ông mà chết, mà vui như mở cờ. Còn tao, lúc nào tao cũng thương ông tao. Dù ông tao không phát tiền, tao vẫn khoái ngồi nhổ tóc cho ông hơn là đi chơi với tụi mà!

Đòn phản công của tôi khiến Chứng em nhảy dựng lên:

- À, à, nhớ đấy nhé!

Tôi bấu môi:

- Nhớ thì nhớ, sợ gì!

- Được lắm! - Chứng em găm gừ - Có ngon thì mai mốt đừng bám lẳng nhằng theo tụi tao nữa!

Tôi xì một tiếng:

- Mà bám theo tao thì có!

- Mà bám! - Chứng em hét tướng.

- Mà bám! - Tôi gân cổ hét to hơn.

Cuộc khẩu chiến giữa tôi và Chứng em mỗi lúc một nãy lửa và có nguy cơ phải giải quyết bằng tay chân thì Chứng anh kịp thời can thiệp:

- Thôi, thôi, đừng cãi nhau nữa!

Rồi quay sang tôi, nó đột ngột hỏi:

- Mỗi lần nhổ tóc, mà được thưởng bao nhiêu tiền?

Câu hỏi bất ngờ của Chứng anh khiến tôi ngớ ra:

- Tao không nhớ. Khoảng mười mấy đồng.

- Ít vậy?

- Tóc ông tao ngắn ngắn, rụng vô là tuột! - Tôi chép miệng - Ông tao lại ngủ ít, vừa nằm xuống đã dậy. Phải chi ông tao ngủ đến tối, tao kiếm được vài trăm!

Chứng anh nháy mắt, ranh mãnh:

- Tao sẽ giúp mà.

- Giúp cách nào?

- Rồi mà sẽ biết! - Chứng anh giở giọng bí mật.



Tôi nhún vai:

- Mày định nhổ phụ tao chứ gì! Cách đó không được đâu! Trừ tao ra, không ai được phép sờ đầu của ông tao!

- Tao cóc thềm sờ đầu ông mày! - Chứng anh vung tay - Tao có cách khác!

- Xạo đi!

Khi nói như vậy, tôi định ninh là Chứng anh bốc phét. Nào ngờ mấy bữa sau, lúc tôi đang lui cui nhổ tóc cho ông tôi, Chứng anh thỉnh thoảng xuất hiện. Nó lấp ló ngoài cửa, ngoắt tôi:

- Ra đây!

Tôi chạy ra. Chứng anh lập tức xòe tay. Trong lòng tay nó có một nhúm lông trắng trắng. Tôi trố mắt dòm:

- Gì vậy?

- Lông mèo. Cho mày đó.

- Tao lấy lông mèo làm gì! - Tôi kêu lên sững sốt.

- Mày ngu quá! - Chứng anh khịt mũi - Lông mèo giống hệt tóc bạc! Ông mày thức dậy, mày chìa nhúm lông này ra, sẽ có khối tiền!

- Thôi, thôi, - tôi lắc đầu nguầy nguậy - tao không dám đâu! Ông tao biết, chắc tao no đòn!

Chứng anh cười hề hề:

- Làm sao biết được! Giống y chang!

Tôi lại liếc xuống bàn tay xòe ngửa của Chứng anh. Quả đúng như nó nói, những sợi tóc mèo li ti kia nom giống hệt như những sợi tóc bạc của ông tôi. Ngần ngừ một thoáng, tôi liếm môi hỏi:

- Ở đâu ra vậy?

- Cửa con mèo tam thể nhà tao. Tao lấy kéo cắt.

Nói xong, không cần biết tôi có đồng ý hay không, Chứng anh trút vội nhúm lông mèo vào tay tôi rồi co giò vọt mất.

Trưa đó, với mớ hàng giả do Chứng anh cung cấp, tôi được thưởng tới bốn chục đồng. Ông tôi không tỏ một chút nghi ngờ. Ông tôi còn gật gù khen tôi giỏi.

Nhét tiền vào túi xong, tôi ba chân bốn cẳng chạy đi tìm anh em thằng Chứng. Ba đứa hí hửng kếp nhau lên quán bà Sáu Dứa chén mì gà và ních kẹo đậu phộng đến căng bụng. Xong chúng tôi còn cố uống thêm ba chai xá xị con cộp và không quên cho mỗi thằng một điếu Ruby.

Kể từ cái ngày lịch sử đó, ba đứa tôi sống như những ông hoàng, tiền bạc lúc nào cũng rủng rỉnh trong túi. Anh em thằng Chứng đâm ra lạnh tính hẳn. Chúng không còn ngứa ngáy co chân sút vào con mèo nhà nó như sút bóng nữa. Ngược lại, chúng o bế con tam thể hệt như đó là một con mèo bằng vàng.

Nhưng cuộc sống vương giả của chúng tôi kéo dài không lâu. Một hôm không biết do lơ đễnh hay nổi máu tham lam, Chứng anh dúi tôi một nhúm lông to sụ, có đến sáu, bảy chục sợi là ít.

Khi tôi chia ra tính tiền, ông tôi nhìn sững:

- Bao nhiêu sợi vậy cháu?

- Dạ khoảng... bảy chục sợi.

Điều bộ ấp úng của tôi càng khiến ông thêm nghi. Ông không tin trong một thời gian ngắn ngủi đứa cháu lười biếng của ông có thể lập được một kỳ công như thế. Và tôi lo đến thót ruột khi ông cầm từng sợi đưa lên mắt, sẫm soi.

Tôi len lén nhìn ông, quan sát từng thay đổi nhỏ trên nét mặt, cố đoán xem ông có phát hiện ra sự gian dối của tôi không. Đang hồi hộp theo dõi, tôi bỗng giật bắn người khi ông đột ngột hỏi:

- Sao không sợi nào có gốc hết vậy cháu?

- Dạ... dạ, chắc nó bị đứt! - Tôi ấp úng đáp, rồi tôi sợ ông hỏi tới, tôi làm bộ than phiền - Tóc ông ngắn ngủn, khó nhổ quá trời!

Nhưng ông tôi không bị rơi vào bẫy. Ông vẫn tiếp tục thắc mắc:

- Nếu đứt thì đứt một, hai sợi thôi, sao ở đây sợi nào cũng đứt hết vậy?

Lần này thì tôi cảm như thóc. Tôi đứng im đóng vai ông phỗng đá, mồ hôi túa thành dòng trên trán. Tự dưng tôi đâm giận anh em thằng Chứng quá chừng. Chính tụi nó bày ra cái trò này để xúi tôi dẫn đi ăn đi uống, bây giờ vỡ lẽ ra rốt cuộc chỉ mình tôi đứng chúi mũi chịu sào.

Giọng ông tôi lại vang lên bên tai, dịu dàng nhưng nghiêm khắc:

- Đây là lông chó phải không cháu?

Tôi lại giật thót:

- Dạ... không... không ạ!

- Cháu còn chối nữa phải không? - Ông đột nhiên gằn giọng - Đây đâu phải là tóc của ông!

- Dạ nhưng không phải là lông chó! - Tôi nuốt nước bọt - Đó là... lông mèo ạ!

Ông thở dài ngán ngấm:

- Chó hay mèo gì cũng vậy thôi! Cháu lại đằng góc nhà đứng úp mặt vô đi!

Sự thể đã đến nước này, tôi chẳng còn bụng dạ nào mở miệng xin xỏ nữa. Tôi nặng nề lê bước lại chỗ góc nhà, bụng nguyên rửa anh em thằng Chứng tơi bời. Thật ra tôi buồn vì bị phạt thì ít, mà xấu hổ vì trò gian lận bị khám phá thì nhiều. Ông tôi lại chúa ghét thói gian tham. Trong đời ông, ông đã đuổi không biết bao nhiêu học trò chỉ vì sự không ngay thẳng của họ. Ông có cách kiểm tra tinh quái: mỗi lần đưa quần áo đi giặt, ông thường giả vờ bỏ sót tiền trong túi. Anh học trò nào thật thà, đem tiền trả lại cho ông thì không sao. Anh nào tham lam, âm thầm giấu biển, chỉ có nước lủi thủi xách gói về

nhà ngay sáng hôm sau. Cái bầy của ông rất đơn giản, nhưng không phải ai cũng tránh được.

Nhưng ông tôi chỉ có thể đuổi học trò. Tôi là cháu ông, ông chẳng biết đuổi đi đâu. Ông đành đuổi tôi vào... xó nhà cho tôi đứng một mình ăn năn sám hối. Cũng may là ông không nói lại với mẹ tôi. Nếu biết tôi dám bịp ông lấy tiền, còn cả gan đánh lộn tóc ông bằng lông mèo lông chó, hẳn mẹ tôi buồn phiền không kể xiết. Và chắc chắn mẹ tôi sẽ lôi tôi về nhà ngay lập tức nếu biết những trò hư đồn của tôi ngày càng phát triển dưới sự hướng dẫn tận tình của cặp yêu quái đang cư ngụ trong hang động kế sau nhà ông tôi.

Nhưng hồi đó, cũng như mãi mãi về sau này nếu tôi không hớ hênh buột miệng thì mẹ tôi không tài nào biết cũng như không bao giờ ngờ rằng trên trái đất có những đứa trẻ hư hỏng một cách quyến rũ như anh em thằng Chứng và trong suốt một thời gian dài, tuổi thơ tôi đã lớn lên trong tình bạn ấm áp và lảm gáy gỗ của tụi nó.

Phải đợi đến cuối năm lớp chín, khi tôi đã bước qua tuổi mười sáu, hình bóng của anh em thằng Chứng mới bắt đầu nhạt dần trong những giấc mơ tôi.

Dĩ nhiên chúng tôi vẫn còn cặp kè với nhau như ba thằng tiểu quỷ và không ngừng lang thang phá làng phá xóm cũng như làm lảm trò ngốc nghếch khác. Nhưng lúc này, chui vào chùa nấp sau lưng tượng phật để chờ dịp đánh cắp oản xôi hoặc lén lên gác chuông nhà thờ giật chuông boong boong rồi co giò vọt chạy đối với tôi không còn là những giây phút mơ mộng của riêng mình.

Đã có những buổi tôi lần mò ra bờ suối mà không có anh em thằng Chứng. Tôi ra suối chẳng để câu cá, cũng không lặn hụp. Tôi ngồi trên bãi cỏ bằng khuâng nhìn những chiếc lá khô chập chờn theo dòng nước, lòng miên man nghĩ tới tận đâu đâu. Đó là đạo chị Ngà về nhà ông tôi.

Mùa hè năm đó chưa kịp bắt đầu, dì Miên đã hớn hờ thông báo với tôi nhân một chuyến về thăm nhà:

- Trường ơi! Hè này bạn của dì về đây học thi chung với dì đó!

- Vậy hả!

Tôi đáp một cách hững hờ. Tôi biết dì báo tin đó với tôi không phải để chia sẻ niềm vui của dì. Hẳn dì sắp đòi hỏi tôi một chuyện gì đó. Quả nhiên, sau khi ngừng lại để lấy hơi, dì nhìn đăm đăm vào mắt tôi, khẽ giọng dặn:

- Có bạn của dì về ở, Trường bớt nghịch lại một chút nghen!

- Cháu có nghịch gì đâu! - Tôi đáp, giọng tự ái.

Thấy tôi giận dỗi, dì Miên cười xòa:

- Thì dì chỉ nói thế thôi!

Vẫn chưa nguôi ấm ức, tôi trả đũa bằng cách giả bộ ngây thơ hỏi:

- Bạn trai hả dì?

Dì Miên tròn mắt:

- Sao Trường hỏi kỳ vậy? Ai dám rủ bạn trai về nhà học chung! Đây là bạn gái! - Rồi như chợt nhớ ra chuyện gì, dì nói như reo - Chị Ngà đó, Trường nhớ không?

Tôi nhún vai:

- Bạn của dì, làm sao cháu biết được?

Dì Miên nhìn tôi bằng ánh mắt ranh mãnh:

- Nhưng chị Ngà thì chắc Trường phải biết!

Vẻ quả quyết của dì khiến tôi ngạc nhiên. Nhưng sau một hồi đắn đo nghĩ ngợi, tôi vẫn không tài nào nhớ nổi chị Ngà là ai.

Nhìn vẻ mặt ngớ ngẩn của tôi, dì Miên mỉm cười:

- Nếu Trường không nhớ thì để dì nhắc lại cho! Chị Ngà tức là cái chị nằm bên cạnh Trường trong chuyến đi cắm trại năm kia, tức là cái chị sau lần đó đã thề là...

Dì Miên nói chưa dứt câu, tôi đã hét lên một tiếng khủng khiếp, vội vàng bịt chặt hai tai và co giò phóng ra khỏi nhà như bị ma đuổi...

Tôi chạy xa thật xa. Ngay cả khi giọng cười tinh quái của dì Miên đã rơi lại sau lưng, tôi vẫn không dừng bước. Tôi cũng chẳng biết tôi chạy đi đâu. Mặt nóng ran, rồi nhắm mắt phóng qua những bờ đất mấp mô chạy cắt ngang những khoảng ruộng trơ chân chạy ra. Một lát sau, tôi đã ngồi thở hổn hển bên bờ suối. Tiếng rì rào của hàng dương liễu và hơi gió mát thoảng lên từ lòng suối khiến lòng tôi dịu lại phần nào nhưng nỗi bất rút xốn xang vẫn không hề giảm bớt. Câu chuyện năm xưa tôi đã quên bằng mất rồi, bây giờ dì Miên thỉnh thoảng nhắc lại khiến tôi đâm xấu hổ chín người.

Cái sự cố chết người đó xảy ra vào năm tôi học lớp bảy. Bấy giờ dì Miên đang học lớp mười ngoài trường tỉnh. Gần cuối năm học, lớp dì Miên tổ chức đi cắm trại hai ngày dưới bãi biển Kỳ Hòa. Năm đó cũng là năm đầu tiên tôi phải đạp xe đi học một mình, dì Miên không còn đưa tôi đi học nữa. Nỗi bơ vơ của tôi có lẽ làm dì Miên động lòng nên chuyển cắm trại đó, dì đạp xe đò về rủ tôi đi.

Dĩ nhiên tôi bằng lòng cả hai tay. Tôi lót tót theo dì, nỗi sung sướng không để đâu cho hết. Sung sướng nhất là các anh chị cùng lớp với dì đều coi tôi như em út, vì vậy cưng chiều tôi hết mức.

Chuyến cắm trại đó sẽ là một kỷ niệm tuyệt vời đối với tôi nếu tai họa không thỉnh thoảng xảy đến. Đêm đó, tôi đang ngủ trong lều với các anh trai thì mưa bất thần ập đến. Nước tuôn xối xả, gió giật ùng ùng, chẳng mấy chốc căn lều tôi ngủ bị giật sập khiến mọi người ướt như chuột lột.

Các anh rủ nhau chui vào một mái hiên đốt nền ngồi đánh bài chờ sáng. Tôi phận con nít, ngồi chầu rìa mãi cũng chán, mình mẩy ướt đẫm không ngủ được, bèn bỏ ra ngoài trời đi lang thang dưới rừng phi lao, lòng chợt nhớ anh em thằng Chứng da diết. Nếu có hai thằng giặc đó ở đây, hẳn chúng sẽ bày trò nghịch ngợm, chứ đâu có cái cảnh mình tôi cô đơn thất thế này.

Đang nghĩ ngợi vẩn vơ, bỗng tôi nghe một tiếng gọi sừng sốt vang lên bên tai:

- Phải Trường đó không?

Tôi giật thót mình quay lại. Tiếng gọi phát ra từ căn lều nữ. Tôi mở to mắt nhìn cái khối đen nằm lù lù dưới góc cây và ngạc nhiên không hiểu sao nó vẫn chưa bị giật đổ dưới những cơn gió rít kinh hồn.

- Trường đi đâu mà lang thang vậy?

Tiếng hỏi vang lên, lần này tôi nhận ra ngay giọng dì Miên.

- Căn lều của cháu bị sập! - Tôi buồn bã đáp.

- Các anh kia đâu?

Tôi chỉ tay về phía ánh đèn:

- Mấy anh đang chơi cát-tê.

Giọng dì Miên dịu dàng:

- Trường lại đây ngủ với dì đi! Đừng có chạy loăng quăng ngoài trời nữa!

Tôi ngập ngừng bước lại. Dì Miên chiếu đèn pin vào người tôi, bật kêu:

- Trời ơi, ướt mềm hết! Trường cởi đồ dài ra đi! Chỉ mặc quần đùi thôi!

Lúc này, lều tối đen. Các bạn của dì Miên có lẽ là ngủ say nhưng không hiểu sao tôi cứ thấy ngại ngùng.

Thấy tôi đứng loay hoay hoài, dì Miên dường như hiểu ra, liền cười nói:

- Con nít mà mắc cỡ gì! Trường không cởi đồ ra, sáng mai bị cảm cho coi!

Không biết sao, tôi đành phải lóng ngóng cởi bỏ đồ ngoài, chỉ mặc trần xì cái quần xà lỏn. Dì Miên rọi đèn xuống chiếu, bảo:

- Trường nằm ở đây nè!

- Tôi ngả người chưa kịp nằm, dì Miên đã đẩy lưng tôi:

- Trường nằm vô trong đi! Để dì nằm ở ngoài bìa!

Tôi đỏ mặt:

- Thôi, cháu không nằm trong đâu! Cháu thích nằm ngủ ngoài bìa hơn!

- Ngoài bìa sao được mà ngoài bìa! - Dì Miên nạt khế - Bộ Trường muốn chết công sao?

Vừa nói dì Miên vừa nhích người đẩy tôi vô trong. Một phần vì không muốn cãi lại dì nhưng phần chính là đã bắt đầu cảm thấy lạnh, tôi không buồn đổi chỗ với dì nữa. Tôi lặng lẽ nằm xuống.

So với lều nam, căn lều nữ ấm áp và tiện nghi hơn nhiều. Chiếu trải trên một tấm ni-lông dày, bên dưới là những tấm vật giường kê san sát. Những tấm vật giường này, hồi sáng tôi không thấy, có lẽ các chị mới hỏi mượn của những căn nhà cạnh bãi biển.

Nhưng dù mệt mỏi, tôi không ngủ được ngay như tôi tưởng. Lần đầu tiên nằm cạnh những người con gái, lòng tôi tự dưng hoang mang pha lẫn bồn chồn. Bên phải là dì Miên, bên trái là một cô gái lạ, tôi nằm ở giữa ngay đơ như cán cuốc, vậy mà mỗi khi làn hương lạ thoảng qua mũi, trái tim tôi không sao ngăn được bồi hồi.

Nằm ngẩn ngơ, thao thức một hồi, tôi thiếp đi lúc nào không hay. Tôi chỉ choàng tỉnh dậy khi bên tai bỗng vang lên tiếng la bài hải:

- Chuyện gì vậy Ngà?
- Trời sắp hạ?

Hóa ra chị nằm kế bên tôi tên Ngà.

- Không biết nước ở đâu chảy ướt cả quần tao! - Giọng chị Ngà chưa hết thoảng thoắt.

- Hay là mưa dột!

Đến khi dì Miên lia đèn pin xuống chỗ tôi nằm, nhiều người bật kêu sững sốt:

- Trời ơi, đứa nào nằm vậy cà?
- Ai như thằng Trường!
- Đúng rồi, cháu con Miên!
- Sao nó lại nằm đây? Nó chui vô đây hồi nào vậy?

Dì Miên tắt lưôi:

- Lúc tối, lều bên nam sập. Thấy nó đi lang thang ngoài trời, tao kêu nó vô đây nằm.

Chị Ngà dòm tôi một hồi rồi vụt la lên:

- Ý! Quần nó cũng ướt!

Mọi người ngó tôi lom lom. Rồi có tiếng cười khúc khích:

- Tao hiểu rồi! Bữa nay con Ngà bị sao Thủy Tinh chiếu!
- Sao? - Chị Ngà vẫn chưa hiểu.
- Còn sao gì nữa! Rõ ràng cháu con Miên đấm dài!
- Cái gì? Lớn tổng ngồng mà còn đái dầm?

Dì Miên thở dài:

- Thằng này nó mắc cái tật đái dầm từ nhỏ.

- Ôi, hèn gì từ nãy đến giờ tao nghe khai rình! - Tiếng ai đó than thở, nửa khôi hài nửa chế giễu.

Ngay từ tiếng la hoảng đầu tiên của chị Ngà, tôi đã giật mình tỉnh giấc. Nhưng kịp phát hiện ra ngay tình trạng tệ hại mà tôi là thủ phạm, tôi giả vờ nằm im, ra vẻ ta đây đang ngủ mê mết. Tôi nhắm tịt mắt, tai vẫn không bỏ sót một câu đối thoại nào. Tiếng than thở bốn cột vừa rồi khiến tôi xấu hổ muốn chui ngay xuống đất. Nhưng tôi vẫn cố trăn mình giả chết, mặc dù người tôi ngứa ngáy nhột nhột như bị kiến bò. Cũng may là tôi nằm xoay nghiêng về phía chị Ngà, một cánh tay che ngang mặt, nên không ai nhìn thấy sắc mặt thoạt xanh thoạt đỏ của tôi.

Tôi mắc chứng đái dầm từ hồi còn bé xíu. Tôi cứ tưởng lớn lên, bệnh sẽ tự khắc hết. Nào ngờ học hết cấp một rồi mà đêm nào tôi cũng tè vãi ra quần. Mẹ tôi bắt tôi uống đủ thứ thuốc. Mẹ lấy mề gà đốt thành than, ngào với cơm

nát, vo viên bắt tôi uống. Tôi còn uống cả nước lá cải củ hòa với muối nổi. Rồi rễ chanh, rồi bông mã đề, rồi hoa mào gà lẫn cam thảo, thứ nào nghe thiên hạ bảo trị được bệnh đái dầm, tôi đều tổng tuốt tuốt vào bụng. Vậy mà cũng chẳng ăn thua gì. Đêm đêm, quần tôi ướt đẫm để sáng hôm sau tôi phải len lén đi giặt một mình. Khi chui vào ngủ trong căn lều nữ, tôi quên bằng mất cái tật khủng khiếp của mình. Bây giờ mọi chuyện vỡ lẽ ra, tôi đành phải nằm co ro như con tôm luộc, mặt đỏ rần giấu dưới cánh tay.

Đang than thân trách phận, tôi bỗng nghe chị Ngà khịt mũi trách:

- Đầu đuôi cũng do con Miên!

Dì Miên cười:

- Tại số mày xui!

- Xui con khi! Ai bảo mày đặt thẳng cháu quý hóa của mày nằm cạnh tao!

- Tao đâu có biết! - Dì Miên chép miệng - Ai ngờ mười ba tuổi rồi mà nó vẫn còn đái dầm!

- Mười ba tuổi thì mười ba tuổi chứ! Giọng chị Ngà vẫn chưa hết hậm hực - Từ nay về sau, tao thề không nằm cạnh một đứa con nít nào hết, mười ba hay mười bốn tuổi cũng vậy!

- Thôi được rồi! - Dì Miên hắng giọng - Để khi nào thẳng cháu tao được hai mươi tuổi, tao sẽ cho nó nằm cạnh mày!

- Mày dám nói cái giọng đó với tao hả!

Chị Ngà vừa la lên vừa chồm về phía dì Miên. Lúc này, ánh đèn pin đã tắt. Căn lều tối om vang lên những tiếng la oai oái lẫn tiếng cười khúc khích.

Chỉ có tôi là cười không nổi. Tôi khẽ mở mắt và thận trọng thở từng hơi ngắn. Quần tôi ướt đẫm, dính bết vào đùi nhưng tôi không dám gỡ ra cũng không dám trở mình. Tôi cứ nằm nghiêng một bên như vậy, trần trọc mãi tới gần sáng.

May cho tôi, suốt ngày hôm sau, không ai mở miệng chòng ghẹo tôi về sự cố đêm trước. Chỉ có những ánh mắt nhìn về phía chị Ngà kèm theo những nụ cười tủm tỉm. Nhưng dù mọi người ý tứ không đả động tới, nỗi xấu hổ vẫn không ngừng bám lấy tôi. Suốt từ sáng tới chiều tôi tránh xa căn lều nữ, cứ tò mò bám theo các anh nam cho đến tận khi nhổ trại ra về.

Câu chuyện kinh hoàng đó xảy ra cách đây đã hai năm và chứng đái dầm đã giã từ tôi từ cuối năm lớp tám. Tất cả lẽ ra đã chìm vào quên lãng nếu hôm nay dì Miên không tình cờ gợi lại. Và tôi cũng không thể ngờ nạn nhân năm nào của tôi lại sắp sửa khăn gói về đây và điều đó khiến tôi cực kỳ lúng túng.

Tôi ngồi cả buổi bên bờ suối, hết thở vẫn lại than dài, lòng chỉ mong cho chị Ngà bị té xe hay va đầu phải tảng đá, gốc cây nào đó để trí nhớ lộn tung phèo mà quên tuốt tuốt chuyện đó đi.

Chị Ngà không té xe cũng chẳng va đầu vào gốc cây tảng đá. Nhưng dường như chị đã quên bằng câu chuyện năm nào. Hoặc giả chị còn nhớ nhưng chị không một lần nhắc tới. Chị khác dì Miên. Chị sợ tôi mắc cỡ.



Năm ngày sau khi niên học kết thúc, chị Ngà theo dì Miên về nhà. Hôm đó, tôi cùng anh em thả Chủng đi bắt chim ngoài bãi xa, mãi chiều tối mới về.

Vừa bước qua cổng, tôi đã thấy dì Miên ngồi hóng gió trước hiên với một người con gái lạ. Tôi biết ngay đó là chị Ngà mặc dù hình ảnh chị đã xóa nhòa khỏi ký ức tôi từ lâu.

Bụng giật thót, tôi giả vờ như không trông thấy và tìm cách đi vòng ra ngõ sau. Thấy tôi toan đánh bài chuẩn, dì Miên liền gọi giật:

- Trường ơi! Đi đâu đấy? Lại đây!

Biết không thể tránh được, tôi ngập ngừng bước lại, trái tim đánh lô tô trong ngực.

Dì Miên chỉ chị Ngà, nháy mắt hỏi tôi:

- Trường biết ai đây không?

Tôi khẽ đáp hăng:

- Biết.

- Ai?

Tôi định nói đây là chị Ngà nhưng không hiểu sao tôi không thể mở miệng nói. Tôi cứ đứng nuốt nước bọt liên tục.

Thấy tôi lúng túng, chị Ngà mỉm cười giải vây cho tôi:

- Năm nay Trường học lớp mấy rồi?

Tôi liếm môi:

- Năm nay em vô lớp mười.

Dì Miên hừ giọng:

- Chị Ngà là bạn của dì, Trường phải xưng bằng cháu chứ!

Tôi đỏ lưỡi chưa biết nói sao, chị Ngà đã liếc dì Miên, giọng cười cười:

- Mà đừng có ỷ mà làm dì, hể mở miệng ra là ăn hiếp thằng bé!

Bị dì Miên kê tủ đứng vào miệng, tôi đã cáu, giờ lại nghe chị Ngà kêu tôi là "thằng bé", tôi liền tức tối buột miệng:

- Em không phải là thằng bé. Em lớn rồi. Năm nay em mười sáu tuổi.

Dì Miên chun mũi:

- Trường nói xạo! Trường chỉ mới mười lăm tuổi thôi!

Tôi đỏ mặt:

- Mười sáu! Cháu sinh cuối tháng năm. Bây giờ qua tháng sáu rồi. Cháu mười sáu tuổi.

Thấy tôi gân cổ cãi, dì Miên xuống giọng làm hòa:

- Muốn mười sáu thì mười sáu! có gì mà Trường phải đỏ mặt tía tai lên thế!

- Cháu chẳng muốn gì hết! – Tôi vẫn chưa nguôi tức – Cháu mười sáu thì cháu nói mười sáu, thế thôi!

Điều bộ của tôi có lẽ hung hăng lắm nên chị Ngà vội vã can thiệp. Chị lái câu chuyện sang hướng khác:

- Trường đi đâu mà về tối mịt thế?

Câu hỏi đúng lúc của chị Ngà khiến lòng tôi lập tức dịu lại. Tôi hí hửng chia xâu chim vừa bắn được ra trước mặt giọng khoe khoang:

- Chị thấy cái gì đây không?

Chị Ngà vội nghiêng người qua một bên, sợ hãi kêu:

- Úy! Cái gì vậy?

Tôi ưỡn ngực:

- Chim đấy! Em vừa đi bắn chim về.

Tôi tưởng chị Ngà sẽ phục tôi sát đất. Nào ngờ chị đưa tay ôm ngực và nhăn mặt trách:

- Sao Trường ác vậy? Bắn tụi nó làm chi?

Tôi chưng hửng:

- Sao lại bắn tụi nó làm chi! Thịt tụi nó ngon thấy mồ! Quăn lá chanh lá ổi nướng ăn hết sảy!

Chị Ngà không màng đến khoản “quăn lá chanh lá ổi” hấp dẫn của tôi. Chị xua tay lia lịa:

- Thôi, thôi, Trường đem đi chỗ khác đi! Chị sợ lắm!

Tôi bỏ ra sau hè, miệng thở dài lẩm bẩm “Đúng là đồ con gái”.

Trước khi ngoặt quanh hông nhà, tôi còn nghe tiếng chị Ngà nói với theo:

- Lần sau Trường đừng có bắn chim nữa nghen!

Tôi không thèm đáp, lồm lũi xách xâu chim chạy một mạch.

Chị Ngà đúng là chúa nhát. Tôi đoán không sai.

Một hôm tôi đang hì hục đào trùn sau hè để kiếm mỗi câu cá, bỗng nghe tiếng chị la toáng lên trong nhà.

Tôi liền tức tốc chạy vào. Chị Ngà đang run rẩy nép sát vào một gốc cột, mặt mày xanh lét xanh lét.

- Gì vậy? - Tôi ngạc nhiên hỏi.

Chị Ngà sợ hãi chỉ tay về phía bàn học kê cạnh cửa sổ:

- Trường coi kìa! Có con gì kinh quá!

Tôi bước lại gần bàn, lỏ mắt dòm. Quan sát một hồi, tôi mới phát hiện ra con sâu cuốn chiếu đang nằm khoanh tròn kể chổng tập.

- Đây là con cuốn chiếu! – Tôi bật cười – Nó không làm gì mình đâu!

- Trường nói thật không? - Giọng chị Ngà bán tín bán nghi.

- Em nói xạo chị làm gì!

Chị Ngà vẫn chưa hết sợ:

- Sao trông hình thù nó ghê thế?
- Ngó vậy chứ nó hiền khô à!

Vừa nói, tôi vừa bắt con cuốn chiếu bỏ trên lòng bàn tay. Tôi chìa sát mặt chị Ngà:

- Chị thấy không, nó đâu có dám cựa quậy!

Chị Ngà nghiêng ngó một lát rồi gật đầu:

- Ừ, ngộ quá hén! Nó cứ nằm im hoài!

Tôi khể hắng giọng:

- Chị chìa tay ra, em bỏ con sâu qua cho!

Nghe tôi nói vậy, chị Ngà hốt hoảng bước lui một bước:

- Thôi, thôi, chị không dám đâu! Chị sợ lắm!

Tôi nhún vai:

- Con sâu nhỏ xíu mà sợ gì!

Chị Ngà vẫn lắc đầu nguầy nguậy:

- Nhỏ xíu chị cũng sợ! Hề sâu, gián với chuột là chị sợ!

Tôi cười hì hì:

- Chuột mà sợ! Thịt chuột ăn ngon gấp mấy lần thịt gà!

Chị Ngà rụt cổ:

- Eo ôi, ai lại ăn thịt chuột!

- Tại chị không biết đó thôi! – Tôi nheo mắt - Ở đây ai cũng ăn thịt chuột! Đến mùa hun chuột là cả làng túa ra đồng!

Đang nói, chợt phát hiện ra sự vắng mặt của dì Miên, tôi bật hỏi:

- Ủa, dì Miên đi đâu rồi?
- Dì Miên ra huyện mua đồ.

Tôi chớp mắt:

- Vậy từ sáng tới giờ chị ngồi học một mình hả?
- Thì một mình chứ sao!

Tôi buông thông:

- Học vậy buồn chết!

Chị Ngà mỉm cười:

- Chị chẳng thấy buồn chút nào!
- Không buồn thì thôi! Giọng tôi xui lơ.

Chị Ngà có vẻ ngạc nhiên trước bộ mặt ỉu xiu của tôi. Chị bắn khoắn hỏi:

- Bộ Trường tính nói gì với chị hả?

Tôi hít vào một hơi, ngập ngừng đáp:

- Tưởng chị buồn, em định rủ chị đi chơi.

- Đi chơi? - Chị Ngà tròn mắt – Đi chơi đâu?

Tôi lắc lon trùn trên tay:

- Ra ngoài sưởi. Chị em mình đi câu cá.

Tôi tưởng chị Ngà sẽ từ chối. Nào ngờ chị nhìn tôi, vui vẻ:

- Đi thì đi!

Nói xong, chị nhanh nhẹn gấp tập lại và xoay người đi theo tôi.

Tôi vác hai cần trúc trên vai, dẫn chị Ngà men theo những bờ ruộng lồi lõm, lẫn ra suối. Chị Ngà đi đường đất không quen, cứ bước cao bước thấp, dấp tuột cả chục lần.

Tôi ngứa mắt không chịu nổi, bèn quay lại nói:

- Chị cởi dép cầm tay đi! Đi chân không như em vậy nè!

Chị Ngà nghe lời tôi, liền cởi dép cầm tay. Nhưng lần này, đi một hồi chị lại xuýt xoa:

- Đau chân quá Trường ơi!

Tôi trấn an:

- Tại chị đi chưa quen đó thôi! Đi một lát chân chị hết đau liền!

Nhưng chân chị Ngà là chân con gái thành thị. Nó không “một lát hết đau” như tôi tưởng. Đi thêm một quãng, chị Ngà liền ngồi xuống, rên hừ hừ:

- Chị đi hết nổi rồi!

Tôi đành bước lại gần chị, tặc lưỡi nói:

- Chị ráng thêm một chút đi! Gần tới nơi rồi!

Chị Ngà nhăn mặt:

- Ráng cũng không được! Đau thối mồi!

- Hay chị xỏ dép vô đi!

- Xỏ dép sao được mà xỏ dép! – Chị Ngà ngược nhìn tôi - Bộ Trường muốn chị bị què giò luôn hả?

Tôi quay mặt đi chỗ khác để tránh ánh mắt chị Ngà, bụng phân vân quá thể. Giục thì bị chị trách, nhưng chẳng lẽ để chị ngồi hoài ở đây! Ngần ngừ một thoáng, tôi rụt rè đề nghị:

- Hay là chị vịn vai em mà đi! Em đi chậm chậm bên cạnh chị.

Nghe tôi nói vậy, chị Ngà liền chỏi tay đứng dậy, miệng cười tươi:

- Ừ, để chị vịn vai Trường chị đi.

Trước nay tôi vẫn xem chuyện tiếp xúc với đàn bà con gái là chuyện bình thường. Mẹ tôi và mấy đứa em gái, cả dì Miên nữa, thỉnh thoảng vẫn cao hứng quàng vai bá cổ tôi, tôi vẫn chẳng thấy gì khác so với những cử chỉ thân thiện của anh em thẳng Chứng. Vậy mà chẳng hiểu sao khi chị Ngà chạm tay vào vai tôi, lòng tôi bỗng dưng xao xuyến lạ lùng. Một cảm giác kỳ lạ, nửa

thích thú nửa sợ hãi, lan ra khắp người khiến mặt tôi đột nhiên đỏ lựng. Y hết như cảm giác đêm nào tôi nằm trong căn liều vải giữa những mùi hương lạ.

Chị Ngà chẳng để ý đến vẻ mặt khác thường của tôi. Chị khập khiễng đi bên cạnh, thỉnh thoảng lại buột miệng than thở:

- Đường đất gì mà khó đi quá trời!

Tôi định nói "Tại chị đi chưa quen đó thôi" nhưng sức nhớ khi này đã nói câu đó rồi, tôi liền nín lặng.

Ra tới suối, trong khi chị Ngà ngồi bệt xuống bãi cỏ nghỉ mệt, tôi lặng lẽ móc trùn vào lưới câu.

Nhác thấy con trùn ngo ngoe trên tay tôi, chị Ngà vội vàng nhắm tịt mắt lại:

- Trông ghê quá Trường ơi!

Tôi cười:

- Ghê gì mà ghê! Nếu chị sợ, lát nữa em móc mỗi giùm cho.

Dĩ nhiên là chị Ngà bằng lòng ngay. Nhưng chị không dám nhìn cái cảnh tôi hăm hở xỏ con trùn vào lưới câu sáng loáng. Chị lật đật quay mặt đi chỗ khác. Thái độ chết nhát của chị khiến tôi không khỏi bực mình. Nhưng tôi chẳng nỡ mở miệng chê bai, chỉ hừ mũi một cái rõ to.

Lát sau, tôi chìa cái cần câu về phía chị, hăng giọng:

- Thôi, quay lại đi! xong rồi nè!

Chị Ngà quay mặt lại. Thấy bộ tịch giận dỗi của tôi, chị khẽ mỉm cười:

- Mặt Trường trông đẹp ghê!

Tôi đỏ mặt chưa kịp đáp, chị đã ngạc nhiên kêu lên:

- Ôi, cái gì trắng trắng vậy nè?

Tôi nhìn theo tay chỉ của chị, "hứ" một tiếng:

- Cái phao mà cũng không biết!

- Cái phao gì mà nhỏ xíu vậy?

- Đây là cái phao để câu cá chứ đâu phải để bơi mà to với nhỏ. Thả lưới câu xuống nước, cái phao này sẽ nổi lên. Khi nào cái phao bị chìm tức là cá đã cắn câu, phải giật lên liền.

Vừa nói tôi vừa hạ cần câu của mình xuống sát mặt suối, khẽ dặn:

- Chị làm giống như em vậy nè!

Chị Ngà vừa liếc tôi vừa từ từ buông lưới câu xuống nước. Nhưng chị Ngà chỉ "làm giống như tôi" ở cái động tác buông câu. Còn những khoản sau đó, chị chẳng thể nào bắt chước tôi nổi. Trong khi tôi giật lia giật lịa hết con cá này đến con cá khác thì chị cứ ngồi trơ ra, chẳng buồn nhúc nhích.

Thấy vậy, tôi đâm sốt ruột:

- Chị sao vậy?

- Cá không cắn câu.

- Cái phao không chìm hả?

- Ừ, nó cứ nổi lều bều hoài.

Tôi liếc xuống mặt nước, chỗ chị ngồi. Nhưng sau một hồi dòm dò, tôi chẳng thấy cái phao “nổi lều bều” kia đâu, liền sững sốt buột miệng:

- Cái phao đâu?

- Kia kìa!

Tôi nheo mắt:

- Sao em không thấy?

Chị Ngà chỉ tay xuống suối:

- Nó nằm sát bờ kìa. Chỗ gốc ổi đó.

- Trời ơi là trời! – Tôi kêu lên – Đó là cọng rơm chứ đâu phải cái phao. Còn cái phao biến đâu mất tiêu rồi. Chị giật mạnh lên thử coi!

Nghe tôi la hoảng, chị Ngà quýnh quít nhấc cần câu lên.

Đúng như tôi đoán, đang dấy dựa ở đầu sợi cước là một con cá rô bự thật bự.

- Ôi, con cá! - Chị Ngà reo lên, giọng mừng rỡ pha lẫn kinh ngạc.

Tôi khịt mũi:

- Thì con cá chứ sao! Mình đang câu cá mà!

Con cá vùng vẫy mỗi lúc một hăng. Trong khi đó chị Ngà cứ tròn mắt ngẩn ngía “thành tích” của mình, chẳng buồn động đậy. Tôi phải hăng giọng “ra lệnh”:

- Chị kéo con cá vô bờ đi! Không khéo nó sẩy xuống nước bây giờ.

Như sức tỉnh, chị Ngà từ từ quay cần trúc vô bờ. Cái bộ điệu chậm rờ của chị trông thật ngứa con mắt. Ngay cả khi con cá đã nằm lẩn quay đờ trên bãi cỏ, chị cũng chẳng tỏ vẻ gì vội vàng. Chị đứng xa xa, thấp thỏm hỏi:

- Nó chết rồi hả?

- Còn khuya nó mới chết! Chị lại đây mà coi nè!

Chị Ngà se sẽ bước lại. Chị cúi nhìn con cá trên tay tôi với vẻ tò mò. Bỗng chị bước lùi một bước, vẻ kinh hãi:

- Ôi, Trường coi kìa!

- Gì vậy?

- Con cá nó ngậm lưỡi câu!

Tôi nửa cười nửa mếu:

- Thì nó ngậm lưỡi câu chứ sao! Nó không cắn câu sức mấy mình giật được!

- Nhưng lưỡi câu lòi cả ra ngoài! Trông ghê quá!

Chị Ngà vừa nói vừa rút cổ. Tôi nhìn xuống con cá lúc này đã thôi còn vùng vẫy. Nó nằm im trong tay tôi, bất lực và chịu đựng. Quả là lưỡi câu đã

xuyên thủng mép nó, thò cả cạnh sắc ra ngoài. Nếu không vậy, có lẽ lúc này nó đã vùng thoát được. Động tác của chị Ngà chậm chạp và ngờ nghệch như thế, lũ cá ranh chỉ cần giây mạnh một cái là phi thân ngay xuống nước, để còn hơn đi dạo.

- Ai biểu tham ăn! Chị câu thêm vài con nữa đi! Xem chị với em ai câu được nhiều hơn!

Nào ngờ chị Ngà chẳng thèm đếm xỉa gì đến đề nghị hấp dẫn của tôi. Chị phán một câu khiến tôi cụt hứng:

- Thôi, chị không câu nữa đâu! Trường câu một mình đi!

- Câu một mình thì câu làm quái gì!

Tôi bực mình xằng giọng. Nhưng tôi không thèm năn nỉ. Tôi biết có năn nỉ cũng chẳng được. Chị Ngà là chúa nhất. Trông thấy con trùn goe nguầy trên lưỡi câu, chị đã chết khiếp, lại thêm cái cảnh lưỡi thép móc thủng mồm con cá tham ăn, chị càng mất vía. Bây giờ có cho vàng cũng đừng hòng chị rớt tới cái cần câu. Nghĩ tới nghĩ lui một hồi, tôi đâm ra giận mình. Đã biết gan chị bé hơn gan thỏ, còn rủ đi câu cá câu cua làm gì cho rắc rối! Thà khi nãy chui rào qua rủ anh em thẳng Chứng, bây giờ còn có lắm trò hay!

Thấy tôi ngồi im, tay cầm cần câu vẽ nguệch ngoạc trên mặt đất, chị Ngà nhích lại gần, khẽ hỏi:

- Bộ Trường giận chị hả?

- Giận đâu mà giận!

Tôi nói không giận nhưng giọng lại đầy ảm ức. Chị Ngà dòm tôi lom lom:

- Nếu Trường không giận, Trường cười lên chị coi!

Tôi cũng không buồn nhếch mép. Chị Ngà thở dài:

- Như vậy là Trường giận chị rồi.

Giọng chị Ngà như một lời than. Tôi thấy tội tội liền nhe răng "hì" một cái. Điều bộ của tôi có lẽ rất khó coi nên tôi vừa "cười" xong, chị Ngà liền bụm miệng cười theo.

- Chị cười gì vậy? – Tôi đỏ mặt hỏi.

- Cười Trường! Trường vừa ho đấy phải không?

Tôi "hú" một tiếng:

- Người ta cười mà kêu ho. Thật chưa thấy ai...

Đang nói nửa chừng, chợt biết mình bị lờm, tôi liền sầm mặt và quay đầu đi chỗ khác:

- Thôi, em không chơi với chị nữa đâu!

Chị Ngà vội níu tay tôi:

- Thôi, thôi, chị giỡn chơi chút xíu mà.

Rồi như sợ tôi vẫn còn giận dỗi, chị rủ:

- Bây giờ hai chị em mình đi tắm đi!



- Đi tắm? – Tôi quay phắt lại.
- Ừ, không đi câu thì đi tắm. Chẳng lẽ ra tới đây rồi lại quay về.
- Tắm đâu?
- Thì tắm dưới suối chứ tắm đâu? - Giọng chị Ngà thản nhiên.
- Chị biết bơi không? – Tôi lại hỏi.
- Biết. Ở thành phố, chị bơi hoài.

Tôi chớp mắt:

- Ở thành phố làm gì có suối như ở đây.
- Nhưng ở đó có hồ bơi. Chị bơi trong hồ.

Tôi bán tín bán nghi nhưng không hỏi nữa. Tôi liếc xuống suối, nói:

- Vậy em với chị lên trên kia bơi. Trên kia nước trong hơn.

Nói xong, tôi dẫn chị Ngà men theo hàng dương liễu đi ngược về phía cầu Cẩm Lễ. Tới một khúc suối vắng nép mình sau những bụi dừa nước và dừa dại, tôi đứng lại và ấp úng nói:

- Chỗ này nè!

Tôi chỉ thốt được có ba tiếng, rồi lúng túng đứng nhìn chị, bụng không hiểu chị sẽ tắm bằng cách nào.

Nhưng tôi đã quá lo xa. Không thèm biết đến những suy nghĩ viển vông trong đầu tôi, chị Ngà quay sang tôi, cười:

- Chị tắm trước nhen!

Rồi trước sự kinh ngạc tốt độ của tôi, chị để nguyên cả quần áo trên người, nhảy ùm xuống nước. Nhấp nhô hai, ba cái, chị đã ở giữa suối và quay lại vẫy tay tôi.

Như trút được một gánh nặng trên ngực, tôi vội vàng cởi áo ném đại trên bãi cỏ rồi hớn hờ lao mình xuống dòng nước mát.

Hóa ra chị Ngà bơi giỏi hơn tôi nghĩ nhiều. Chị thuần thục nhiều kiểu bơi. Trong khi đó, tôi chỉ rành mỗi kiểu bơi... chớ. Chính vì vậy tôi không dám bơi gần chị. Hể thấy chị ở bên phải, tôi vội vờ tấp qua mé trái. Và ngược lại.

Chị Ngà là chúa vô tâm. Chị không hiểu nỗi khổ tâm trong lòng tôi. Tắm một lát, chị kêu:

- Trường ơi! Lại đây đi!
- Chi vậy? – Tôi hồi hộp hỏi.
- Lại đây chị với Trường bơi thi.

- Giọng chị Ngà dịu dàng là thế, nhưng lúc này tôi nghe như sét nổ bên tai. Tôi tim cổ thoát thác:

- Em chẳng bơi thi với chị đâu. Con trai ai lại thi với con gái.
- Con gái thì con gái chứ! Con gái cũng biết bơi vậy!
- Nhưng mà...

Thấy tôi bỏ lửng, chị Ngà thắc mắc:

- Nhưng mà sao?

Tôi nhăn mặt:

- Em bơi dở lắm!

- Trường mà bơi dở? - Chị Ngà tỏ ý không tin.

- Em nói thật mà.

- Đâu, Trường bơi thử chị coi!

Biết không thể tránh né được, tôi đành phải chầm chậm bơi lại phía chị. Những lúc không thuộc bài bị cô giáo kêu lên bảng, lòng tôi cũng thấp thỏm hết như lúc này.

Từ lúc xuống suối đến giờ, chị Ngà không để ý tôi bơi, bây giờ nhìn kỹ, chị há hốc miệng:

- Ủa, Trường bơi kiểu gì vậy?

Tôi ngượng ngùng:

- Em hả? Em bơi kiểu... tự do.

- Kiểu tự do? - Chị Ngà phì cười – Làm gì có kiểu bơi đó!

- Sao lại không có! – Tôi chống chế - Con nít làng em toàn bơi kiểu này.

- Kiểu đó không đẹp. Để chị dạy Trường bơi ếch.

- Bơi ếch?

- Ừ, bơi ếch tức là bơi giống như con ếch. Bơi ếch dễ nhất. Sau đó, chị sẽ dạy Trường bơi sải.

Tôi dở khóc dở cười. Tôi cứ tưởng trong “nghề” bơi lội, so với người quen vẫy vùng sông suối như tôi, chị chỉ đáng làm học trò. Nào ngờ bây giờ chị đòi thu tôi làm đệ tử. Nửa mừng nửa thẹn, tôi không nói gì, chỉ lặng lẽ gật đầu.

Tôi học bơi với chị Ngà tới gần trưa. Đến khi mặt trời đứng bóng, tôi đã bắt chước con ếch được kha khá.

Chị Ngà nhìn tôi hài lòng:

- Trường học mau ghê! Thôi, bây giờ mình về!

- Còn bơi sải?

- Bơi sải để hôm sau. Sao Trường tham lam quá vậy?

Vừa nói chị Ngà vừa bước lên bờ và tiến lại chỗ gốc dương liễu, ngồi xuống. Tôi nhướn mắt:

- Chị kêu về sao còn ngồi đó?

- Trường chờ chị một chút xíu đi! Không thấy người chị ướt mềm hết hay sao!

Chị Ngà đáp mà không ngoảnh đầu lại. Manh áo ướt dính sát vào da làm nổi bật tấm lưng thon thả của chị. Chị ngồi nghiêng nghiêng, mái tóc dài xõa một bên vai, thong thả phơi nắng. Tôi đứng ngẩn chị một hồi, bất giác buột miệng:

- Chị đẹp ghê!
- Thôi đi, đừng có nịnh! - Chị Ngà vừa nói vừa cười.

Tôi đỏ mặt:

- Em nói thật mà.
- Dì Miên mới đẹp. Chị xấu hoắc!

Tôi chớp mắt:

- Dì Miên cũng đẹp. Chị cũng đẹp. Mỗi người đẹp một kiểu.

Chị Ngà vụt quay lại, tinh nghịch hỏi:

- Vậy ai đẹp hơn?
- Đẹp hơn hả? – Tôi nuốt nước bọt – Dĩ nhiên là... chị đẹp hơn!
- A, Trường dám nói vậy hả? Chị về chị méc dì Miên cho coi!

Nói xong, chị Ngà đứng lên đi lại phía bờ ruộng dẫn về nhà. Tôi léo đẹo theo sau, miệng cười khì:

- Cho chị méc! Sức mấy mà em sợ!

Tôi mới đi với chị Ngà hôm trước, hôm sau anh em thằng Chứng đã biết liền.

Gặp tôi ngoài đầu ngõ, Chứng anh nháy nháy mắt:

- Hôm qua mày đi chơi với con nhỏ nào vậy?

Tôi ngớ người:

- Con nhỏ nào đâu?

Chứng anh cười hề hề:

- Con nhỏ ngoài tuổi đó!

Tôi cau mặt:

- Đó không phải là con nhỏ. Đó là chị Ngà, bạn của dì Miên tao.

Chứng anh trố mắt:

- Bạn của dì mày?

- Ừ.

- Nó ở đâu đến đây vậy?

- Mày đừng gọi bằng “nó”! - Tôi “sửa lưng” Chứng anh - Chị Ngà là bạn của dì tao, mày phải kêu bằng chị!

Chứng em đứng bên cạnh vọt miệng:

- Chị cái mốc xì! Tao cứ kêu bằng nó!

Giọng điệu xấc xược của Chứng em khiến tôi cáu tiết. Tôi mím môi:

- Nếu vậy, tao không thèm nói chuyện với mày nữa.
- Tao cũng cóc thèm nói chuyện với mày! - Mặt Chứng em căng căng.

Chứng em dễ ghét bao nhiêu thì Chứng anh dễ thương bấy nhiêu. Thấy tôi nổi khùng, nó xuống nước liền:

- Chỉ ở thành phố về hả?

Sự thay đổi cách xưng hô của Chứng anh khiến tôi mát lòng mát dạ quá chừng. Tôi vui vẻ:

- Ừ, chỉ ở thành phố về.

Chứng anh xuýt xoa:

- Hèn gì nước da chỉ trắng tinh! Chả bù với con gái làng mình!

Nghe Chứng anh khen chị Ngà, tôi hào hứng bốc phét:

- Chỉ là hoa khô thành phố đó!

- Hoa khô là sao?

- Mày ngốc quá! Hoa khô tức là người đẹp nhất. Con gái thành phố không ai đẹp bằng chỉ.

Mắt Chứng anh lộ vẻ thán phục. Nó liếm môi:

- Chỉ về đây chơi hả?

Tôi "xì" một tiếng:

- Hoa khô ai lại đi chơi! Mà làm như mà không bằng! chỉ về đây ôn thi với dì Miên tao. Năm nay chỉ thi tú tài.

Chứng anh thè lưỡi:

- Giỏi quá hén! Con gái mà thi tú tài!

Cái thằng này, tôi nhủ bụng, nó làm như chỉ có bọn con trai là học giỏi, còn đám con gái chẳng biết gì ngoài chuyện mò cua bắt ốc! Nhưng tôi biết Chứng anh không a dua lấy lòng tôi. Tôi biết nó trầm trở thành thật. Bởi từ khi cha sinh mẹ đẻ tới nay, có lẽ nó chưa từng thấy một đứa con gái nào đỗ tú tài. Con gái làng tôi hầu hết chỉ học tới lớp năm. Đứa nào cố lắm cũng lẹt đẹt thêm vài năm cấp hai rồi cuối cùng cũng bỏ ngang, về nhà làm ruộng. Chỉ có dì Miên là ngoại lệ. Ông tôi sống ở làng nhưng không theo nghề làm ruộng. Ông bỏ xứ ra đi từ nhỏ, sau trở về làng lấy vợ đẻ con, chữa bệnh cứu người. Là dân "Tây học", trọng chữ nghĩa, ông quyết chí cho đứa con gái út học hành đến nơi đến chốn.

Thấy chứng anh cứ đứng ngẩn người, tôi sực nhớ đến chuyện hôm qua, liền khoe tiếp:

- Chị Ngà bơi giỏi lắm ghen mà. Giỏi hơn tụi mình gấp trăm lần.

Tôi nói với Chứng anh nhưng Chứng em lại ngửa miệng chen vô, chắc nó tự ái khi nghe tôi quảng cáo tài bơi lội của chị Ngà:

- Lại xạo đi! Chỉ sống ở thành phố làm sao bơi giỏi hơn dân quê mình được?

Chứng em đúng là thẳng trời đánh. Nó không bỏ lỡ bất cứ dịp nào để cà khịa tôi. Nhưng nghe nó tự động gọi chị Ngà bằng "chị", tôi nguôi nguôi trong bụng, không thèm "độ" lại nó. Tôi chậm rãi giải thích:

- Ở thành phố không có suối nhưng có cả trăm hồ bơi lội. Ngày nào chị Ngà chẳng đi bơi.

Thấy không bắt bẻ gì tôi được, Chứng em quay sang “kể” khác. Nó bĩu môi:

- Bơi lội thì có gì hay ho! Thua xa trò bắn chim! Chị Ngà mà có biết bắn chim không?

Tôi nhún vai:

- Con gái ai lại chơi trò bắn chim.

Chứng em nheo mắt, giọng khinh mạn:

- Không biết bắn chim coi như đồ bỏ đi.

Thái độ khiêu khích của thằng oắt này khiến tôi nổi điên. Tôi hậm hực vung tay:

- Chị Ngà tao thêm vào trò bắn chim. Chỉ còn dặn tao đừng bao giờ bắn chim nữa. Trò đó ác nhất trên đời!

- Hi hi, bắn chim mà ác! Mò phật!

Vừa nói Chứng em vừa chắp hai tay trước ngực.

Chứng anh không giễu cợt tôi. Nó chỉ nhìn tôi bằng ánh mắt thăm dò, khế hỏi:

- Chị Ngà mà nói vậy, nếu bây giờ tụi tao rủ mày đi bắn chim, mày có đi không?

Tôi ngần ngừ:

- Tao cũng chẳng biết.

Chứng anh ngó tôi chăm chăm:

- Hoặc là đi hoặc là không, chứ sao lại chẳng biết?

Đôi mắt của Chứng anh như hai mũi khoan xuyên vào tim tôi. Tôi không dám nhìn thẳng vào mặt nó. Tôi quay đầu ngó lơ chỗ khác, miệng ấp a ấp úng chẳng biết trả lời như thế nào.

Chứng em bỗng cười lên hô hố:

- Tao biết tổng bụng dạ mày rồi, Trường ơi! Mày mê gái nên mày không dám đi bắn chim chứ gì!

- Mày đừng có nói bậy! - Tôi đỏ mặt kêu lên.

- Tao mà nói bậy, tao đi đầu xuống đất liền! Mày mê chị Ngà, mày sợ làm trái lời dặn của chỉ, chỉ sẽ ghét mày, đúng không?

- Đúng cái mốc xì!

Vừa nói, tôi vừa cúi xuống nhặt lên một hòn đất. Nhưng Chứng em đã nhanh chân vọt ra xa đứng cười khọt khẹt y như Tề Thiên làm trò. Nó làm tôi xấu hổ chín người.

Trong lúc tôi đang vô cùng bối rối, Chứng anh đột nhiên mở miệng bênh vực tôi. Nó nhìn tôi và mỉm cười thân thiện:

- Thằng Chửng em nói bậy quá mày hén?

Như kẻ chết đuối vớ được cọc, tôi mau mắn:

- Ủ, nó là chúa nói bậy! Nó chẳng bằng mày lấy một góc!

Thấy tôi giở giọng nịnh nọt, Chửng anh khoái lắm. Nó cười híp mắt. Rồi chép miệng nói:

- Tao biết mày chẳng mê chị Ngà chút xíu nào!

- Ủ, tao đâu có mê.

Tôi vội vã đáp, bụng thầm cảm ơn Chửng anh quá xá. Nào ngờ tôi vừa nói xong, nó bỗng tiếp:

- Mày không mê nhưng mày... thích!

Lời "phản" đột ngột của Chửng anh khiến tôi chưng hửng. Tôi giương mắt ếch lên nhìn nó, miệng ú ớ như bị ai nhét giẻ vào mồm.

- Có gì mà mày phải ngẩn tò te ra vậy? - Chửng anh vỗ vai tôi, cười hì hì - Chị Ngà đẹp như tiên, ai mà chẳng thích!

Tôi chẳng hiểu Chửng anh nói như vậy là tỏ lộ đồng tình hay ngụ ý xiên xỏ, đành đỏ mặt ngọng nghịu:

- Nhưng mà tao... nhưng mà tao...

Biết tôi mắc cỡ, Chửng anh hắng giọng trấn an:

- Thì mày thích chị Ngà cũng giống như mày thích dì Miên vậy thôi! Có gì phải chối!

- Ờ, ờ, đúng rồi! - Tôi lật đật - Trước nay tao vẫn coi chị Ngà giống như dì Miên tao...

Tôi nói chưa dứt câu, Chửng em đứng ngoài xa vọt miệng bô bô:

- Giống như sao được mà giống như! Dì Miên là dì mày, còn chị Ngà là người dưng nước lã, muốn cưới làm vợ lúc nào cũng được, vậy mà bảo là "giống như"!

Lời lẽ mất dạy của Chửng em khiến tôi không giữ nổi bình tĩnh. Vừa thẹn vừa tức, tôi cúi nhặt hai hòn đất to tổ bố và co giò rượt theo nó.

Nhưng tôi mới chạy được hai, ba bước, Chửng anh đã đuổi theo níu vai tôi lại:

- Kệ xác nó! Thằng đó ngày nào mà chẳng nói bậy, đuổi theo nó làm chi!

Tôi nghiêng rặng, hỗn hển:

- Tao phải đập cho nó một trận!

- Thôi bỏ đi! - Chửng anh can, rồi nó rủ - Giờ tao với mày đi chơi!

- Đi đâu?

- Vô Bãi Cháy bắn chim.

- Bắn chim? - Tôi há hốc miệng, hai hòn đất trên tay rớt xuống chân.

- Ủ! - Chửng anh gật đầu - Bắn xong, xách chim về nhà tao nướng ăn chơi. Mày không đem chim về nhà, chị Ngà đâu có biết.

Đề nghị của Chứng anh sáng suốt quá chừng. Ừ, bắn chim xong, tốt về nhà anh em thằng Chứng, có tài thánh chị Ngà mới hòng mò ra! Nghĩ đến món thịt chim nướng lá chanh, tôi nuốt nước bọt đánh ực và hăm hờ đi theo Chứng anh.

Không phải chỉ có anh em thằng Chứng bảo tôi thích chị Ngà. Ngay cả dì Miên cũng bảo vậy.

Một hôm tôi đang ngồi chẻ lạt sau nhà, kế bên cửa sổ phòng học của dì Miên, bỗng nghe dì kêu:

- Ngà ơi Ngà!
- Gì vậy Miên? - Tiếng chị Ngà hỏi lại.
- Cái ngòi viết của tao hư rồi.
- Sao vậy?
- Nó rút xuống đất.
- Thì thay ngòi khác.
- Có đâu mà thay! Phải ra huyện mới mua được!
- Lát chiều tao với mày đi.
- Không được! Chiều nay tao phải đi xay gạo dùm cho bà Sáu.
- Vậy nhờ Trường đi mua giùm cho!
- Trời ơi, thằng đó mà nhờ! Cúng cho nó ít tiền, thuê nó đi thì họa may.

Tôi giật thót người, không ngờ dì Miên lại nở bêu xấu thằng cháu yêu quý trước mặt chị Ngà như vậy. Câu nói độc địa của dì khiến tôi giận tím gan, mặc dù suy cho cùng những điều dì nói không xa sự thật là bao. Trong khi tôi đang lưỡng lự không biết có nên lên tiếng “phản kích” hay không thì chị Ngà bật cười khúc khích:

- Cháu mày đâu có tệ dữ vậy. Nếu mày không nhờ thì để tao nhờ giùm cho.

- Mày nhờ thì lại khác! - Giọng dì Miên nửa đùa nửa thật – Tao kêu, nó không đi nhưng mày kêu thì nó đi liền.

Câu nói ỡm ờ của dì Miên khiến tôi đâm chột dạ, suýt chút nữa lưỡi rựa liếm đứt ngón tay.

Trong nhà bỗng vang lên tiếng la “oai oái”. Rồi tiếng chị Ngà gầm gừ:

- Nói bậy nè!
  - Bậy gì! Chẳng phải thằng cháu tao lúc nào cũng nghe lời mày răm rắp sao?
  - Thì nó cũng nghe lời mày vậy!
  - Tết Công Gô nó mới nghe lời tao!
- Chị Ngà cười:
- Ai bảo mày hay ỷ lớn ăn hiếp nó chi!

Dì Miên khịt mũi:



- Không phải vì tao hay ăn hiếp nó mà chính vì nó thích mày.

- Đủ rồi nghen! - Chị Ngà la lên – Tao chỉ coi nó như em thôi. Mày đừng có gán ghép bậy bạ.

Khi chị Ngà thốt ra câu nói đó, chị không biết tôi đang ngồi nghe lỏm ngoài hè, vì vậy chị không biết rằng chị vừa giáng vào ngực tôi một nhát búa nặng nề. Từ này đến giờ, những lời trêu chọc của dì Miên khiến tôi vừa sợ vừa ngượng, người cứ giật thon thót. Nhưng bên cạnh nỗi hoang mang run rẩy đó, tôi vẫn cảm thấy một niềm xao xuyến nhẹ nhàng đang len lỏi vào trái tim tôi và tôi cứ thầm mong cái cảm giác dễ chịu đó kéo dài không bao giờ dứt. Nhưng chị Ngà đã kéo tôi ra khỏi giấc mơ ngắn ngủi. Câu nói của chị khiến tôi đâm bồn thần, mặc dù tôi không hiểu tại sao. Kể từ đêm lều trại năm nào nằm bên cạnh chị cho đến tận lúc này, bao giờ tôi cũng xem chị là chị và điều đó dường như chẳng hề thay đổi. Vậy mà khi nghe chị bảo chị xem tôi như em, đột nhiên tôi buồn bã quá chừng. Tôi cảm thấy như vừa đánh mất một điều gì kỳ thú.

Lòng tổn thương, tôi cầm lên chiếc rửa và nhặt nhanh những sợi lạt vương vãi, lúi thủi lần ra sau bếp.

Trưa đó, ăn cơm xong, chị Ngà ngoắt tôi:

- Trường ơi! Lại chị nói cái này cho nghe nè!

Tôi biết tổng chị định nhờ tôi đạp xe ra huyện nhưng vẫn thản nhiên bước lại:

- Gì vậy chị?

- Chiều nay Trường rảnh không?

- Tôi tính nói rảnh nhưng thấy dì Miên ngồi đó, bèn lắc đầu:

- Chiều nay em bận rồi.

Đôi mắt chị Ngà thoáng lộ vẻ ngạc nhiên. Có lẽ vì đây là lần đầu tiên chị thấy tôi trả lời trái ý chị. Ngần ngừ một thoáng, chị tò mò hỏi, giọng xuôi xị:

- Trường bận chuyện gì vậy?

Vẻ thất vọng của chị khiến tôi áy náy vô kể nhưng sợ bị dì Miên chọc, tôi đành phải bấm bụng phịa tiếp:

- Chiều nay em phải xuống xóm Cây Duối với anh em thằng Chứng.

- Chi vậy?

- Tụi em đi tát cá.

- Trường cứ đi chơi lông bông với tụi thằng Chứng hoài! Không lo coi lại bài vở gì hết! – Dì Miên chọt chen tiếng trách.

- Tối nào mà cháu chẳng ngồi học! – Tôi chống chế.

Thật ra tuần lễ bảy buổi, tôi chỉ ngồi vào bàn được chừng hai buổi. Những ngày còn lại, hôm nào tôi cũng đi chơi đến tối mờ tối mịt, về nhà ăn qua loa vài miếng cơm là tôi tót lên phản, ngủ thẳng cẳng.

Nhưng lúc này, dì Miên không có thì giờ để hỏi tội tôi. Dì lo thu dọn chén đĩa vào mâm, bưng xuống bếp. Thấy chị Ngà định bưng rế cơm đi theo, tôi liền gọi giật:

- Chị Ngà.
- Gì Trường?
- Khi nãy chị hỏi em rảnh không chi vậy?
- Chị định nhờ Trường đi mua đồ giùm chị.

Tôi giả ngốc:

- Mua gì vậy chị?
- Ngòi viết.
- Ra ngoài huyện hả?
- Ừ, nhưng Trường bận thì thôi!

Tôi cười:

- Để em đi mua cho!
- Chị Ngà tròn xoe mắt:
- Sao khi nãy Trường bảo Trường bận đi tát cá?

Tôi chớp mắt:

- Thì bây giờ em không đi nữa! Cá thì lúc nào tát chẳng được!

Nghe tôi nói vậy, chị Ngà không hỏi nữa. Mà mỉm cười:

- Trường ngoan ghê!

Chị Ngà khen tôi như khen một đứa bé. Tôi đỏ bừng mặt định ngoác miệng phản đối nhưng khi chạm phải tia nhìn dịu dàng của chị, không hiểu sao tôi lại ngoảnh mặt đi.

Tôi la cà ngoài huyện suốt cả buổi chiều. Mua ngòi viết chỉ nhoáng một cái là xong, nhưng tôi ghé thăm bạn này một chút, thăm bạn kia một chút, lúc về tới cầu Cẩm Lễ, mặt trời đã xuống khỏi ngọn tre.

Chị Ngà ngồi trước sân, bên hàng hoa cúc, ngoảnh nhìn tôi:

- Sao Trường đi lâu dữ vậy?
- Em chơi nhà mấy đứa bạn.

Tôi đáp và chạy xe vòng ra sau hè.

Ông tôi giờ này đi thăm bệnh, chắc còn lâu mới về. Ông chạy chiếc mobylette cũ kỹ màu trắng sữa, nom giống hệt con ngựa trời. Thường, học trò chở ông đi. Nhưng tháng trước, ông vừa đuổi một anh chàng gian lận. Không còn người xách trap đi theo, cũng chẳng có ai thúc giục, ông thường ở chơi với gia chủ đến tận chiều tối. Dì Miên cũng đi đâu mất biển, nhà vắng hoe. Xay gạo xong, chắc dì còn ngồi chơi bên bà Sáu.

Tôi tắt đèn bưng lên nhà trên và nhìn ra sân. Chị Ngà vẫn còn ngồi chỗ cũ, chiếc áo bà ba trắng nhòa lẫn giữa màu hoa vàng nom giống hệt bức tranh Giáng Kiều treo ở nhà bà tôi.

Tôi cầm chiếc ngò viết ra sân:

- Ngò viết của chị nè.
- Cảm ơn Trường nhen.

Chị Ngà cầm lấy ngò viết nhưng vẫn không rời khỏi khúc gỗ làm đòn kê. Hai tay chị lại bó gối. Tôi nói:

- Sao chị không vô nhà? Ngò đây muỗi cắn chết!
- Lát nữa chị vô.
- Ngần ngừ một lát, tôi không kèm được thắc mắc:
- Chị ngò đây chi vậy?

Chị Ngà mỉm cười:

- Chơi vậy thôi! Chị ngò ngắm hoa.

Tôi ngạc nhiên:

- Hoa gì? Hoa cúc này đây hả?
- Ừ.

Tôi hân giọng:

- Hoa cúc có gì mà ngắm. Trông nó chán phèo, chỉ được mỗi cái ướp trà cho ông.

Chị Ngà đưa tay vuốt tóc và khẽ liếc tôi:

- Tại Trường không thích Trường nói vậy thôi. Thích mới thấy nó đẹp. Cúc vàng đem lại niềm vui cho tâm hồn.

Lần đầu tiên tôi nghe điều này. Hoa cúc trồng trước sân nhà ông tôi đã lâu nhưng chưa có ai nói với tôi rằng nó đem lại niềm vui cho tâm hồn. Tôi nhìn chị Ngà, chớp mắt hỏi:

- Thế còn cúc trắng?

- Cúc trắng tượng trưng cho sự thanh khiết. Nhưng cúc trắng lại kém huy hoàng. Chị thích cúc vàng hơn! - Giọng chị Ngà mơ màng.

Tôi bàng quang lướt mắt trên những đóa cúc vàng. Tôi chẳng thấy chúng huy hoàng chút nào. So với vẻ lộng lẫy của dây hoa giấy um tùm trước cổng, chúng mờ nhạt hơn nhiều. Nhưng dù sao, ngắm nghía lũ hoa cúc một hồi, lòng tôi cũng cảm thấy vui vui. Điều này thì chị Ngà nói đúng. Tuy nhiên, niềm vui của tôi không phải đến từ hoa cúc mà đến từ nỗi hân hoan lấp lánh trên gương mặt khả ái của chị. Bao giờ tôi cũng vui với những gì chị vui và yêu thích với những gì chị thích, chẳng rõ tại sao. Ngay cả trò bắn chim đã một thời làm tôi mê mẩn bây giờ cũng chẳng còn cuốn hút tôi nữa, một khi tôi biết chị không ưa.

Chị Ngà không rõ tất cả những điều đó. Thấy tôi đột ngột chạy ra sau vườn xách một gàu nước đem lên, chị ngờ ngác hỏi:

- Trường làm gì vậy?
- Em tưới hoa.

- Khi nãy chị tưới rồi.

- Tưới rồi thì tưới nữa.

Chị Ngà dòm tôi lom lom:

- Sao bữa nay Trường siêng dữ vậy?

- Ủ.

Câu trả lời lửng lơ của tôi khiến chị Ngà nhăn mặt:

- Ủ là sao?

Tôi cười:

- Em thích thì em tưới chứ là sao! Em thích hoa cúc. Cũng như chị vậy.

Chị Ngà càng ngẩn ngơ:

- Sao khi nãy em bảo hoa cúc trông chán phèo?

- Khi nãy khác, bây giờ khác! - Tôi khịt mũi – Bây giờ thì em thích. Hoa cúc đem lại niềm vui cho tâm hồn.

Chị Ngà cười khúc khích:

- Trường xạo ghê!

Miệng bảo tôi xạo nhưng đôi mắt chị Ngà lại nhìn tôi long lanh ấm áp. Từ trước đến nay, tôi chưa từng thấy ai có đôi mắt đẹp đến nỗi ngỡ ngàng như vậy. Tôi đọc thấy trong đó sự rạng rỡ không che giấu. Tôi cũng đọc thấy trong đó nỗi rộn ràng khó tả của trái tim tôi. Người run lên, tôi không đủ can đảm nhìn lâu hơn vào đôi mắt đầy quyến rũ kia nữa. Mà cúi xuống chiếc gàu mo cau sóng sánh nước trên tay.

Tôi khẽ nghiêng gàu cho những giọt nước xôn xao rơi ngập ngừng trên hoa vàng lá biếc. Hay đó chính là lòng tôi đang ngẩn ngơ nghiêng xuống mỗi tình đầu?

Từ hôm đó, tôi bỗng đem lòng yêu hoa cúc. Cụm hoa vàng trước nay vẫn nằm ngơ ngác ở đầu sân, tôi chẳng thèm ngó ngang nửa mắt bỗng trở thành mối bận tâm của tôi sáng sáng chiều chiều. Trời tinh mơ, tôi đã chạy ra sân thăm hoa tía lá. Tôi bắt chước chị Ngà xăm đất để cây lên. Buổi chiều, khi những giọt nắng cuối ngày bò dần lên ngọn me cao, tôi lon ton chạy ra giếng đá sau vườn, thả gàu múc nước.

Trước nay, múc nước tưới hoa là nhiệm vụ của dì Miên. Những ngày dì Miên đi học xa, bà Sáu chiều chiều qua tưới giúp. Hè năm nay thêm một chị Ngà. Còn tôi, bốn năm ròng ăn học ở nhà ông, chưa hề rớ tới chiếc gàu, nói gì đến chuyện xách nước từ vườn sau đem ra sân trước. Vậy mà bây giờ chiều nào tôi cũng sốt sắng tưới hoa, không cho ai giành phần một bữa.

Trước sự hăm hở của tôi, dì Miên không khỏi lạ lùng. Dì nhìn tôi và hỏi:

- Sao bỗng dưng Trường siêng bắt tử vậy?

Đoán trước thế nào dì Miên cũng hỏi câu này, tôi đáp tỉnh:

- Cháu tập thể dục.

- Tập thể dục cho mau lớn hả?

Không nghĩ dì Miên âm mưu giăng bẫy, tôi vui vẻ gật đầu:

- Ủ, cho mau lớn.

- Trường mong cho mau lớn để cưới vợ chứ gì!

Dì Miên vừa trêu vừa cười khúch khích.

- Dì nói gì đâu không! Chỉ có dì ham lấy chồng thì có!

Phản công một câu, tôi vội vàng xách gàu lẳng mắt.

Tôi tránh được dì Miên, lại đụng đầu anh em thằng Chứng. Hai tên yêu quái này đứng rình rập bên giậu bìm bìm này giờ, nhưng thấy chị Ngà ngồi đó nên không dám xộc vào. Một lát sau, đợi chị Ngà bỏ vô bếp thổi cơm, Chứng anh mới ló đầu khỏi hàng rào, ngoắt tôi:

- Ê, Trường!

Tôi ngẩng đầu ngó ra, tay vẫn nắm chặt chiếc gàu. Điều bộ thập thò của Chứng anh khiến tôi ngạc nhiên:

- Vô đây đi! Mà làm gì mà lén lén lút lút như ăn trộm vậy?

Hai cái đầu húi cua liền thò ra. Hóa ra có cả thằng Chứng em. Hai đứa chui ra khỏi đám dây leo rồi chụm chân nhảy qua con mương đầy cỏ lười rần. Vừa tiến về phía tôi, Chứng anh vừa cười hề hề:

- Tao sợ chị Ngà thấy.

- Thấy thì thấy, ăn nhắm gì!

- Sao lại không ăn nhắm gì! Chỉ sẽ méc với dì Miên mà! Hôm trước mà bảo dì mà cấm mà chơi với tụi tao mà!

Tôi thở dài:

- Dì tao chỉ nói vậy thôi! Dì tao sợ tao đi chơi hoài, sẽ bỏ bê học tập!

- Mà đang nghỉ hè kia mà!

- Nghỉ hè vẫn phải ôn tập! - Tôi chép miệng.

Chứng anh không hỏi nữa. Nó bước lại ngồi trên khúc gỗ chị Ngà vừa ngồi, nói:

- Êm gớm!

Khúc gỗ cứng ngắt mà nó la êm. Tôi không biết nó khen thật hay ngụ ý xiên xỏ chuyện chi. Chứng em ít làm bộ làm tịch hơn. Nó nheo mắt nhìn tôi, hỏi thẳng:

- Sao dạo này mà siêng dữ vậy?

Tôi chột dạ:

- Siêng gì đâu?

Chứng em khịt mũi:

- Tao thấy ngày nào mà cũng mức nước tưới hoa!

- Thì trước giờ vẫn vậy! - Tôi chống chế.

- Trước giờ cái mốc xì! - Chứng em cười mũi – Mà là chúa làm biếng, ai chẳng biết!

Thấy nói dối như vừa rồi không ăn thua, tôi loay hoay tìm lý do khác. Tôi định nói là tôi “tập thể dục” nhưng lý do này không gạt được dì Miên, làm sao gạt nổi anh em thẳng Chứng. Nghĩ ngợi một thoáng, tôi ngập ngừng giải thích:

- Đúng ra thì tao làm... theo lệnh của dì tao!

Chứng em đúng là yêu quá thứ thiệt. Nó bấu môi:

- Dì mà mà sai được mà! Tao không tin! Mà làm theo lệnh của chị Ngà mà thì có!

Chị Ngà không hề bảo tôi tưới hoa. Nhưng tôi tưới hoa chính là vì chị. Vì vậy, tôi đỏ mặt:

- Mà chỉ nói vậy!

Chứng em cười trắng tráo:

- Tao nói vậy sao mà lại đỏ mặt?

Chứng em rất một giọng khích bác. Bao giờ đấu khẩu với nó, tôi cũng chỉ muốn đánh nhau. Lần này cũng vậy. Tôi rít lên, định nhảy xổ vào con quái vật mang tên Chứng em thì Chứng anh cứu vãn tình thế bằng cách đột ngột lên tiếng hỏi:

- Ai ở nhà mà mấy bữa nay vậy?

Câu hỏi trật chìa của Chứng anh hết như cái “ổ voi” nằm giữa ngã ba Ngọc Khê trên đường ra huyện. Tôi đang chuẩn bị lao sầm vào Chứng em như chiếc xe đứt thắng bỗng khựng lại, mắt long lên:

- Mà hỏi ầm ớ gì vậy?

Điều bộ hùng hổ của tôi khiến Chứng anh vội vã thanh minh:

- Không phải tao nói chị Ngà. Tao nói anh chàng mấy bữa nay đi với ông mà ừ!

Tôi thở ra một hơi, lòng dịu lại:

- À, đó là anh Điền, học trò mới của ông tao.

- Anh Điền người đâu vậy?

- Ảnh người Quán Gò.

Chứng anh đột nhiên tắc lưỡi:

- Sao trông mặt ảnh, tao chẳng ưa chút nào!

Tôi bênh anh Điền:

- Ảnh tốt lắm! Hôm qua ảnh pha cho tao nguyên một ly cà phê to tướng.

Chứng anh tò mò:

- Cà phê ở đâu vậy?

- Của ông tao! Ảnh pha cho ông tao xong, còn thừa ảnh pha cho tao!

Chứng em quên búng màn gây gổ vừa rồi. Nó níu tay tôi:

- Cà phê uống ngon không mà?

- Tuyệt cú mèo!

- Ngon bằng xá xị không?

Tôi hừ mũi:

- Xá xị là đồ bỏ! Cà phê ngon hơn gấp tí lần!

Chứng em nuốt nước bọt đánh ực:

- Vậy hôm nào anh Điền pha cà phê cho mà, mà nhớ chờ cho tao với nghen!

Giọng năn nỉ của Chứng em ngọt ngào đến tội. Bao giờ cũng vậy, hễ dính đến ăn uống là nó dễ thương hết biết. Lúc ấy nom nó hiền lành như một con chó con. Nhưng ních vô bụng xong là nó phúi ớn ngay, lại ngoác mồm nói bậy. Biết vậy, nhưng tôi không thể cầm lòng trước ánh mắt khẩn thiết của nó, bèn gật đầu:

- Ủ, hôm nào có cà phê, tao sẽ để dành cho mà... một phần mười ly!

Anh Điền trạc hăm lăm, hăm sáu tuổi, người tầm thước, tóc quăn, mặt xương xương. Anh ở mãi Quán Gò, con một người bạn của ông tôi. Trong một lần đi chữa bệnh gần đó, ông tôi ghé thăm bạn cũ và thế là anh Điền được gửi gắm theo ông tôi học nghề.

Ba hôm trước, anh Điền theo ông tôi về nhà. Anh cỡi trên “con ngựa trời” cũ kỹ của ông tôi, mặt mày hí hửng. Ông tôi ngồi đằng sau, tay ôm trap thuốc, vẻ khoan khoái vì cuối cùng cũng thu được một tên đệ tử ngày ngày đeo ông đi thăm bệnh.

Anh Điền không đẹp trai nhưng anh có đôi mắt lạnh lợi và nụ cười tươi. Ngay lần gặp đầu tiên, đôi mắt đó đã nhìn tôi thân thiện:

- Trường học giỏi ghê! Còn nhỏ mà đã vào lớp mười rồi!

Nghe khen, tôi phổng mũi làm bộ:

- Giỏi gì mà giỏi! Mười sáu tuổi ai chẳng học lớp mười!

Anh cười:

- Hồi bằng tuổi Trường anh mới học lớp tám.

Tôi không biết anh nói thiệt hay nói chơi nhưng dù sao những lời tăng bốc của anh cũng khiến tôi hãnh diện. Tự nhiên tôi cảm thấy mến anh như mến một người thân gần gũi lâu ngày.

Anh Điền không chỉ khen tôi. Anh còn tìm mọi cách để lấy lòng tôi. Mỗi sáng, pha cà phê cho ông tôi xong, bao giờ anh cũng pha thêm cho tôi một ly. Mặc dù chỉ là nước thứ hai, cà phê lạt thết, uống vào tôi vẫn thấy ngon lạ lùng. Đi thăm bệnh với ông tôi về, thỉnh thoảng anh vẫn dúi vào tay tôi trái cam, trái quýt. Nói chung, anh rất mực chiều chuộng tôi. Tôi nhờ gì anh cũng làm, tôi bảo gì anh cũng nghe.

Chính vì anh Điền đối xử với tôi như vậy nên mỗi khi anh em thằng Chứng mở miệng bài xích anh, bao giờ tôi cũng gân cổ bênh anh chăm chặp. Trước mặt chị Ngà và dì Miên, tôi ca ngợi anh hết lời.



Biết vậy, anh Điền thích lắm. Một hôm anh lần la hỏi chuyện tôi:

- Trường nè, chị Ngà về đây lâu chưa vậy?

Câu hỏi đột ngột của anh Điền khiến tôi đâm chột dạ. Tự nhiên tôi linh cảm có chuyện không lành sắp xảy đến với tôi. Tôi bần thần đáp:

- Hơn nửa tháng rồi.

Anh Điền không nhận ra vẻ khác lạ trên gương mặt tôi. Anh nôn nao hỏi tiếp:

- Trường có biết gì về chị không vậy?

- Biết gì là biết gì?

Anh Điền chớp chớp mắt:

- Chẳng hạn như... chỉ đã có "ai" chưa?

Dĩ nhiên tôi biết anh Điền muốn hỏi gì. Nhưng tôi vẫn làm bộ ngờ nghệch:

- "Ai" là ai? Em không hiểu!

Anh Điền chẳng lúng túng như tôi tưởng. Anh nhìn tôi mỉm cười:

- "Ai" tức là "người yêu" đó!

Tôi lắc đầu:

- Nếu vậy thì em không biết!

Thấy không "điều tra" được gì ở tôi, anh Điền khẽ huýt sáo miệng và lững thững bỏ đi. Còn tôi ngồi lại, buồn nẫu ruột. Suốt ngày hôm đó và cả ngày hôm sau, tôi như chìm vào một vũng lầy đặc quánh những hoang mang và lo sợ, cái cảm giác thấp thỏm tôi chưa từng trải qua bao giờ.

Và kể từ cuộc trò chuyện ngắn ngủi đó, trong mắt tôi anh Điền không còn dễ mến như những ngày đầu nữa. Tôi cay đắng nhận ra rằng sở dĩ anh tỏ ra quý tôi không phải vì tôi là một nhân vật đáng quý, cũng không phải vì tôi là đứa cháu cưng của ông tôi mà vì anh muốn kiểm cơ hội dò hỏi tôi về chị Ngà.

Đối với tôi, chị Ngà bao giờ cũng thiêng liêng cao quý như một thiên thần, mặc dù đó là một thiên thần sợ chuột, sâu, gián và vô số những thứ linh tinh khác. Nhưng không vì vậy mà chị Ngà trở nên "trần tục" và dễ xúc phạm. Từ trước đến nay, tôi luôn dành cho chị nỗi yêu mến lẫn lòng thành kính. Tôi nghĩ đến chị như nghĩ đến một dòng sông êm mát và khi thả hồn theo dòng sông không tên đó, không bao giờ tôi cho phép mình tự hỏi rằng chị đã có "ai" chưa, rằng có khi nào chị đã một lần yêu. Đơn giản là tôi chỉ hình dung về chị như người ta mơ tưởng về một hình bóng. Tôi vui thích với điều đó và không dám để những ý nghĩ của mình đi xa hơn. Trừ những khi tôi nhìn thấy chị, những lúc khác chị là giấc mơ.

Anh Điền đến, thò mái tóc quăn của anh vào giấc mơ tôi. Anh thản nhiên hỏi tôi những câu tôi không dám đặt ra cho chính mình. Anh nghĩ ngợi về chị Ngà một cách "phàm phu tục tử". Và điều quan trọng nhất, anh vô tình dẫm chân lên trái tim tôi. Thằng Chứng anh nói đúng. Nó đã bảo trông mặt anh Điền, nó chẳng ưa chút nào. Chứng anh sáng suốt hơn tôi.

Không chỉ dò hỏi tôi, anh Điền còn nghĩ ra lắm trò kỳ quái khác.

Một buổi sáng, tôi ngạc nhiên khi nhìn thấy những đóa hoa cúc vàng cắm bên cửa sổ trước bàn học của chị Ngà.

Chị Ngà yêu hoa cúc nhưng trước nay tôi chưa thấy chị hái hoa cắm trước bàn học bao giờ. Chị thích ngồi hàng giờ bên dãy cúc trước sân hơn. Nhưng tôi chẳng thắc mắc lời thôi. Chẳng thấy chị hỏi han gì, tôi nghĩ đây là thú tiêu khiển mới mẻ của chị.

Liên tiếp nhiều ngày như vậy. Cứ sáng sớm, những đóa cúc vàng lại rung rinh khoe sắc bên cửa sổ.

Tối ngày thứ tư, trời còn tinh mơ, tôi bỗng mắc tiểu liền thức dậy chạy ra sau vườn. Khi chuẩn bị quay vào, tôi bỗng phát hiện một bóng người đang đi rón rén ngoài hè. Ngạc nhiên, tôi nép người sau đám dây trầu phủ xò quanh gốc mít, căng mắt dòm.

Dù mặt trời chưa lên và gốc mít chỗ tôi nấp cách hè nhà khá xa, tôi vẫn nhận ngay ra bóng người lén lút kia chính là anh Điền. Thoạt đầu, tôi không hiểu sáng sớm anh lén mò ra sau hè làm gì. Tôi tưởng tối hôm qua anh uống nước nhiều nên bây giờ phải chạy đi “trút bầu tâm sự” giống như tôi. Nhưng khi nhìn thấy những đóa cúc vàng đang đưa trên tay anh, tôi bỗng hiểu ngay ra cố sự.

Quả đúng như tôi nghĩ, anh nhón gót tiến về phía cửa sổ. Rồi một tay bám song cửa, anh nhào người cắm những bông hoa lên thanh gỗ chắn ngang.

Trong một thoáng, mắt tôi như mờ đi. Những bông hoa vàng đang kia bỗng trở nên chập chờn như khuất sau một lớp sương mờ. Hóa ra là thế! Tôi buồn bã nhủ thầm và tưởng như nghe thấy tiếng thở dài ghen ngào ngân lên từ đáy lòng. Hóa ra anh Điền đã làm tất cả những trò đó. Còn tôi thì như một thằng ngốc, chẳng biết một tí gì. Anh Điền chỉ mới về ở nhà ông tôi vài ba ngày đã nghĩ ra cách tỏ tình với chị Ngà bằng những bông hoa. Chiều chiều thấy chị Ngà ngồi ngẩn ngơ hàng giờ ngoài sân bên vàng hoa cúc, anh đã đoán ra ý thích của chị. Tôi cũng rõ những điều đó nhưng tôi chỉ biết cặm cùi xách nước tưới hoa như một thằng chạy việc, chẳng nên tích sự gì.

Anh Điền giỏi hơn tôi nhiều. Anh biết âm thầm tặng hoa cho chị Ngà và hành động trộm của anh chẳng bị ai phát giác. Ông tôi già cả chẳng biết đã đành, cả dì Miên cũng chẳng đem lòng ngờ vực. Dì cứ tưởng những bông hoa cắm ỡm ở bên cửa sổ kia là do bàn tay của chị Ngà nên dì chẳng hỏi.

Chỉ riêng chị Ngà là biết được những bông hoa kia xuất xứ từ đâu. Nếu không nhìn thấy tận mắt anh Điền nhò đầu lên cửa sổ, ắt chị cũng đoán ra. Nhưng chị chẳng nói gì. Chị cũng chẳng tỏ ra nghi hoặc hay khó chịu. Chị thản nhiên đón nhận những bông hoa mọc bất ngờ từ cửa sổ như lẽ ra nó phải thế. Đây là sự lạnh lùng hay đây chính là mối đồng tình lặng lẽ?

Những câu hỏi mang theo nỗi xốn xang nghi ngại và cứ xoay vần trong đầu tôi như một cơn lốc. Tôi chợt nhớ đã có lần bắt gặp chị Ngà ngồi bên bàn học ngắm những cánh hoa kia với ánh mắt mơ màng và miệng cười chum chim. Lúc ấy, hẳn chị đang nghĩ đến mái tóc quăn của anh Điền. Còn tôi, chị vốn coi như em, chắc chẳng có lấy một chỗ trú chân trong lòng chị. Chỉ khi nào cần người sai vặt, chị mới nhớ đến tôi.

Càng nghĩ ngợi, tôi càng tức điên. Và không kìm được, tôi mím môi bước ra khỏi chỗ nấp. Anh Điền lúc này đã biến mất, chỉ để lại trái tim anh phập phồng bên cửa sổ. Răng nghiến chặt, tôi đu người lên giật phắt những bông hoa và hậm hực xé tan thành những mảnh vàng rơi vãi. Nhìn những cánh hoa vô tội đang rơi lả tả kia, chưa hả giận, tôi còn dí chân lên chúng, day qua day lại với vẻ day nghiến cay độc. Cho đến khi những đóa hoa đầy tình ý của anh Điền chỉ còn là mớ bèo nhèo dập nát, tôi mới khoan khoái bỏ vào nhà.

Suốt ngày hôm đó, tôi sống trong nỗi lo lắng của một tên trộm sợ bị phát giác. Từ sáng đến chiều, ngồi đâu tôi cũng nhấp nha nhấp nhồm như ngồi trên ổ kiến. Mỗi lần anh Điền hay chị Ngà lại gần, lòng tôi cứ nơm nớp. Nhưng chẳng ai dò la gì tôi. Chị Ngà nhút nhát không hé môi đã đành, cả anh Điền cũng làm ra vẻ chẳng có chuyện gì xảy ra. Dù vậy, tôi vẫn không dám đặt chân ra hè, không dám mon men lại gần cửa sổ, sợ bị nghi ngờ. Mãi đến chiều tối, khi ra sau vườn xách nước tưới hoa, tôi mới khẽ liếc về phía “hiền trường” như tôi chẳng thấy gì. Có lẽ khi quét sân, dì Miên đã đùa những cánh hoa rơi lả tả kia xuống hố rác chỗ gốc bí cuối vườn.

Tưởng đã yên thân, nào ngờ ăn cơm tối xong, khi tôi đang đứng lóng ngóng trước cổng rào hoa giấy chờ anh em thằng Chứng qua rủ đi nhõ trộm đậu, anh Điền từ trong nhà lững thững đi ra và tiến lại gần tôi. Tôi giật thót, chưa kịp phản ứng gì, đã nghe anh than:

- Buồn quá Trường ơi!

- Chuyện gì vậy anh? – Tôi rụt rè hỏi, không rõ anh đã biết hành vi của tôi chưa.

Anh lại buột miệng thở dài:

- Chị Ngà ác quá!

Anh trả lời không đầu vào đầu nhưng tôi vẫn đọc được ý nghĩ của anh đằng sau tiếng than vãn kia. Tôi cười thầm trong bụng nhưng ngoài mặt vẫn tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Chị Ngà mà ác? Em thấy chỉ hiền khô mà!

- Thì chỉ hiền! – Anh Điền chép miệng – Nhưng trong chuyện tình cảm thì chỉ... ác.

- Nghĩa là sao? - Tôi trố mắt.

Anh Điền đưa tay xoa xoa ngực, buồn bã:

- Chỉ xé nát trái tim anh.

Tôi nhìn những sợi lông đen trên mu bàn tay anh, giả bộ ngây ngô:

- Anh chỉ xạo! Nếu vậy, anh đã chết nghèo mất rồi.

Anh Điền nhăn nhó:

- Anh không chết. Nhưng anh đau khổ.

Nhìn vẻ mặt anh Điền, tôi bỗng nhớ đến các kếp cải lương diễn tuồng trên ti-vi thỉnh thoảng tôi vẫn xem ở nhà mấy đứa bạn ngoài huyện. Sự liên tưởng đó khiến tôi tự dưng phì cười.

Anh Điền xịu mặt:

- Anh đau khổ mà Trường lại cười.

Tôi chớp mắt:

- Nhưng anh nói gì em không hiểu. Chị Ngà đã làm gì anh?

Trước “thắc mắc” của tôi, anh Điền lộ vẻ phân vân. Sau một thoáng dăm chiêu, anh ngần ngừ nói:

- Anh kể cho Trường, Trường đừng nói lại với ai nghen!

Tôi gật đầu:

- Em nói lại làm chi!

- Trường thề đi! - Anh Điền vẫn chưa tin tôi.

- Thề! – Tôi nói.

- Thề sao?

Tôi liếm môi:

- Nếu em kể chuyện này với ai, em sẽ bị chết chìm dưới suối.

Mặc dù lúc đó tôi chưa quyết định có sẽ kể lại câu chuyện của anh Điền với ai hay không nhưng khi hăm dọa thề thốt, tôi tin rằng đầu sau này tôi có cao hứng ba hoa, lời thề độc của tôi cũng chẳng dễ gì ứng nghiệm. Từ nhỏ tôi đã lội nước như rái cá, gần đây lại học thêm những kiểu bơi của chị Ngà, con suối nhỏ xíu dưới chân cầu Cẩm Lễ còn khuya mới nhận chìm tôi nổi.

Anh Điền không hiểu những tính toán ranh mãnh của tôi. Nghe tôi thề độc, anh rũ bỏ hết băn khoăn và bắt đầu buồn bã thuật lại câu chuyện mà tôi đã biết tởng tởng tong. Kể xong, anh thở dài kết luận:

- Chị Ngà xé những bông hoa kia có khác nào xé nát trái tim anh!

- Không phải chị Ngà làm chuyện đó đâu! - Không hiểu sao tôi bỗng buột miệng.

Đôi mắt anh Điền vụt long lanh:

- Sao Trường biết?

- Biết! – Tôi mím môi.

Anh Điền lại đặt tay lên ngực, lần này không phải vì đau khổ mà vì hồi hộp:

- Không phải chị Ngà thì là ai?

- Ông.

Tiết lộ của tôi khiến anh Điền biến hẳn sắc mặt. Anh kêu lên, thất vọng và sợ hãi:

- Ông à! Trường nói thật không?

Vẻ hoảng hốt của anh Điền khiến tôi hả hê. Tôi khoái chí “để” thêm:

- Chính mắt em trông thấy rõ ràng:

Rồi tôi láu lỉnh thuật lại câu chuyện buổi sáng hôm nọ và trước gương mặt tái mét vì lo lắng của anh Điền, tôi cố tình thêm mắm dặm muối và thay đổi một số tình tiết để anh Điền khỏi nghi ngờ. Trong câu chuyện của tôi, dĩ

nhiên tôi chỉ là người tình cờ chứng kiến. Còn người vứt bó hoa cắm trên cửa sổ xuống đất và lấy chân dẫm nát chính là ông tôi.

Tôi hù anh Điền:

- Em còn nghe ông mắng “Thằng Điền không lo học nghề thuốc, chỉ giỏi lằng nhằng!”

Anh Điền lau mồ hôi trán, thấp thỏm:

- Ông còn nói gì nữa không?

Tôi gãi gáy:

- Ông còn nói nhiều lắm nhưng những câu sau em không nghe rõ.

- Thế này thì chết mất!

Anh Điền buông một câu nào nuốt rồi không nói thêm một tiếng nào, anh thất thểu bỏ vào nhà. Tôi nhìn theo, thấy anh không dám đi qua cửa trước mà len lén vòng quanh ngõ sau. Có lẽ anh sợ những tiếng “cót két” của cánh cửa lim sẽ làm kinh động đến ông tôi.

Suốt một tuần sau đó, ngày nào anh Điền cũng lộ vẻ bồn chồn.

Anh không dám nhìn chị Ngà đã đành, mà ngay cả dì Miên anh cũng không dám mở miệng trò chuyện. Trước mặt ông tôi, anh càng khép nép. Lúc nào anh cũng cúi đầu nhìn xuống đất như thể đợi ông tôi đằng hắng một tiếng là lập tức co rúm người lại.

Tất nhiên chỉ riêng tôi hiểu được nguyên do nỗi hoang mang của anh Điền. Dì Miên và ông tôi tuyệt nhiên không để ý đến thái độ khác lạ của anh. Về phía chị Ngà, tôi nghĩ rằng chị tất đã phát hiện ra sự thay đổi bất thường này, nhất là gần mười ngày nay những đóa cúc vàng đã thôi xuất hiện bên cửa sổ phòng chị. Nhưng chị không dò hỏi, cũng không biểu lộ tâm sự ra ngoài mặt. Chỉ thỉnh thoảng tôi bắt gặp chị ngồi căn bút thẩn thờ nhìn lên khung cửa sổ như băng khuôn hoài nhớ một điều gì. Sự kín đáo của chị đôi khi lại khiến tôi vô cùng khổ sở.

Nhưng cơn bồn loạn của anh Điền rồi cũng qua. Chờ hoài chờ huyễn mà chẳng thấy ông tôi “tuyên án”, anh dần dần bình tĩnh trở lại. Và sau khi đã thật sự hoàn hồn, anh liền tìm gặp tôi:

- Trường nè.

- Dạ.

- Đi chơi với anh.

- Đi đâu?

Anh nháy mắt:

- Lên quán bà Sáu Dứa ăn mì.

Tôi chưa bao giờ từ chối chuyện ăn uống. Nghe anh rủ, tôi ứa nước miếng:

- Đi liền bây giờ hả?

- Ừ, đi liền bây giờ.

Mì bà Sáu Dứa nổi tiếng trong làng. Tôm thịt đầy tô. Bánh tráng rắc mè đen kịt, dày cui, nhai “rộp rộp”. Bà Sáu Dứa lại dễ tính. Ai không đủ tiền ăn một tô, mua nửa tô bà cũng bán. Có lần thấy tôi và anh em thằng Chứng ăn xong còn thòm thềm, bà múc thêm cho mỗi đứa một tô, tất nhiên là không có nhưn, nhưng đối với tôi chỉ húp nước cũng đủ béo ngậy.

Tôi đang cầm cúi thưởng thức mấy con tôm đỏ tươi nằm lẫn giữa lớp mì vàng óng, anh Điền bỗng thò tay khều vai tôi, vui vẻ bảo:

- Ăn mừng đấy!

Tôi ngược lên, nhồm nhoàm hỏi:

- Ăn mừng gì vậy anh?

Anh Điền nháy mắt:

- Mừng anh thoát nạn.

Rồi thấy tôi chừng như chưa hiểu, anh sung sướng giải thích:

- Cả tuần nay anh lo sốt vó, nhưng rồi ông chẳng hỏi gì về chuyện đó cả.

- À ra vậy!

Tôi hồ hững đáp và cảm thấy mì bà Sáu Dứa bỗng dừng dở ẹc. Anh Điền không hiểu được lòng tôi, nên tỏ ra hào phóng:

- Trường ăn thêm một tô nữa nhé?

- Thôi.

Tôi lắc đầu, hờn dỗi vô cớ. Thấy vậy, anh Điền cũng không nài nỉ. Anh ngồi nhịp nhịp tay trên bàn như đang suy tính một điều gì. Lát sau, anh quay sang tôi, hạ giọng:

- Trường nè.

- Hửm? – Tôi lúng búng trong miệng.

Anh Điền nhìn tôi, thăm dò:

- Trường giúp giùm anh chuyện này nghen?

Tôi nuốt vội mấy cọng mì:

- Có chuyện gì vậy?

Anh Điền móc túi lấy ra một phong thư dúi vào tay tôi:

- Trường đưa cái này cho chị Ngà giùm anh.

Sửng sốt và cảm tức, tôi những muốn xé toạt phong thư ngay tại chỗ hoặc ít ra cũng vứt nó xuống đất trước vẻ mặt hau háu chờ đợi của anh Điền. Nhưng tôi không đủ can đảm. Tôi chỉ cắn chặt môi, mặt xám ngoét.

Anh Điền không thấy được bão táp trong lòng tôi. Anh chỉ thấy tay tôi run lẩy bẩy, bèn trấn an:

- Trường đừng sợ! Ông sẽ không biết đâu.

Mặt tôi vẫn tiếp tục sa sầm. Từ chối sự nhờ vả của anh Điền thì tôi không biết phải mở miệng thế nào. Trước nay anh vẫn tỏ ra quý mến, chiều chuộng tôi. Nhưng nhận lời thì có khác nào tôi tự tay bóp nát trái tim mình.

Thấy tôi cứ ngồi trầm ngâm, anh Điền lộ vẻ sốt ruột:

- Sao, Trường giúp anh chứ?

Tôi gượng gạo:

- Để em xem đã.

- Còn xem tối xem lui gì nữa! - Anh Điền nhăn nhó - Trường cố giúp giùm anh đi. Xong việc, anh em mình lại đi ăn mì.

Sự mua chuộc trắng trợn của anh Điền khiến tôi sôi gan. Tôi đứng phắt dậy:

- Em sẽ đưa thư cho chị Ngà. Nhưng em sẽ không ăn mì của anh nữa đâu.

Buông thông một câu, tôi cầm lá thư quay mình ra khỏi quán, mặc anh Điền lạng người ngơ ngác trông theo.

Tôi cầm lá thư anh Điền chui vào đồng rơm sau hè nằm ủ rũ. Đến lúc này, tôi mới thấy tôi ngu. Trước đây, tôi tưởng đem ông tôi ra dọa, anh Điền sẽ vỡ mặt, không còn dám theo đuổi chị Ngà nữa. Nào ngờ thấy ông tôi chẳng mảy mòi gì, anh càng lì lợm. Không những không thối lui, anh còn ngang nhiên gửi thư tỏ tình với chị Ngà. Nếu biết vậy, tôi đã chẳng phịa ra câu chuyện hôm nọ. Cứ để anh Điền nghi ngờ chị Ngà là thủ phạm có khi lại hay hơn. Tưởng chị Ngà xé nát những bông hoa, hẳn không bao giờ anh dám nghĩ đến chuyện viết thư cho chị.

Càng nghĩ tôi càng tức anh ách. Lật tới lật lui phong thư đã được dán kín trên tay, tôi tò mò những muốn xé ra xem anh Điền viết nhản viết cuội những gì. Nhưng không hiểu sao tôi lại cảm thấy sợ. Ngần ngừ một hồi, tôi nhét phong thư vào giữa đụn rơm và bần thần bỏ đi.

Sáng sớm hôm sau, tôi đang đứng súc miệng bên cạnh lu nước đằng sau nhà bếp, anh Điền tò tò ra theo. Anh nhìn tôi, cười cầu tài:

- Trường đưa cái đó giùm anh chưa?

- Chưa! - Tôi lấy bàn chải ra khỏi miệng.

- Sao vậy? Anh tưởng Trường đưa rồi chứ.

Tôi gãi đầu:

- Em sợ ông thấy! - Rồi thấy anh Điền xụ mặt, tôi lật đật nói tiếp - Nhưng từ giờ đến chiều em sẽ có cách.

Nghe tôi hứa hẹn, bộ mặt anh Điền tươi lên:

- Ủ, Trường ráng giúp anh nhé!

Trưa đó, chờ mọi người đi ngủ hết, tôi một mình lên ra đồng rơm. Lá thư vẫn còn nguyên chỗ cũ. Đã hứa giúp anh Điền, nhưng mân mê lá thư một hồi, tôi bỗng phân vân quá thể. Tôi sợ tôi đưa lá thư ra, chị Ngà sẽ mắng tôi. Chị sẽ bảo tôi là con nít quý, chuyên nghe lời xúi bậy của người khác. Nhưng nếu chị không mắng, nếu chị vui vẻ nhận thư và cảm ơn tôi, tôi càng lo hơn.

Do dự mãi, cuối cùng tôi quyết định hỏi ý kiến thằng Chứng anh. Nhét lá thư vào lưng quần, tôi lẩn về phía cuối vườn, vệt hàng rào chui qua.



Nhà anh em thằng Chửng không có vườn sau như nhà ông tôi. Bên hông nhà tụi nó là đám khoai mì rậm rạp, còn phía sau hè chỉ có một cái mương rộng ngăn không cho rễ tre xoi thủng nền nhà. Đằng trước là một sân phơi lát gạch lún phún cỏ nhoi lên từ những kẽ nứt.

Khi tôi qua, Chửng anh tốt đi đâu mất biển. Chỉ có thằng Chửng em đang ngồi trên chiếc chõng tre, tay ôm con mèo tam thể. Chắc nó cùng con mèo vừa tắm táp xong, giờ bước ra trước hiên ngồi hóng nắng hóng gió.

Vừa thò đầu ra khỏi tấm phen đã đụng ngay Chửng em, tôi giật thót người toan tháo lui. Nhưng tôi chưa kịp trở gót, Chửng em đã trông thấy. Nó kêu ông ổng:

- Ê, Trường! Đi đâu đó?

- Ờ, ờ... tao đi chơi! – Tôi ấp úng.

- Xạo đi mày! - Chửng em cười hềnh hệch – Đi chơi sao vừa thấy tao mày lại bỏ về?

Nó bắt bẻ kiểu đó tôi hết đường nói dóc, đành nhe răng cười trừ.

- Mày đi kiểm thằng Chửng anh phải không? - Chửng em lại hỏi.

- Ủ! – Tôi bất đắc dĩ phải gật đầu.

Chửng em nhìn tôi dò xét:

- Mày kiểm nó chi vậy?

Tôi lắp lửng:

- Có chuyện.

- Chuyện gì?

- Chuyện... riêng.

Thái độ úp úp mở mở của tôi khiến Chửng em nghi ngờ. Nó xuống đất, tiến lại gần tôi:

- Mày không nói tao nghe được hả?

- Không! – Tôi mím môi.

Chửng em không thêm hỏi nữa. Nó đứng dạng chân, tay chống ngang hông và láo liên đảo mắt khắp người tôi. Ánh mắt xoi mói của nó làm tôi muốn nín thở. Nhưng tôi cố gồng mình, không dám thóp bụng lại. Thóp bụng nhiều quá, lá thư lờ tuột khỏi lưng quần thì khổ. Không hiểu Chửng em có đọc được nỗi lo trong mắt tôi không mà nó bỗng xòe tay ra:

- Đưa đây!

Tôi tái mặt:

- Đưa cái gì?

Chửng em hất hàm:

- Đưa cái gì may đang lặn trong người đó.

- Tao có lặn cái gì đâu! – Tôi cố chối.

- Mày đừng hòng qua mặt tao! - Chứng em hừ mũi – Không có gì thì mày lén lút tìm thằng Chứng anh làm chi!

Tôi dẫn đo xem có nên thú thật mọi chuyện với Chứng em hay không thì nó bất thần hỏi:

- Thuốc lá phải không?

Tôi lắc đầu, cổ nén một tiếng thở phào. Hóa ra thằng Chứng em chưa đánh hơi được điều gì.

- Hay là kẹo đậu phộng? - Chứng em lại đoán mò.

Tôi lại lắc đầu.

- Vậy chắc là khoai nướng?

Sự thắc mắc dai dẳng của Chứng em khiến tôi phát bực. Tôi cau mặt:

- Tao đã bảo là không có gì mà. Sao mày hỏi dai như đĩa vậy?

Chứng em không tin tôi. Nó hất đầu:

- Vậy mày để tao khám coi!

Tôi chìa cái cùi chỏ:

- Khám cái này nè!

Tôi chưa kịp rút tay về thì Chứng em bỗng cười khì một cái và bất thần nắm chặt lấy tay tôi, tay kia nó lẹ làng lật áo tôi lên.

Chứng em ra tay nhanh như chớp và đột ngột đến mức khi tôi hốt hoảng lùi lại thì nó đã nhảy tót ra xa và hí hửng hươ qua hươ lại lá thư trước mặt tôi:

- Cái gì đây?

- Cái gì kệ tao! – Tôi nổi dóa - Trả đây!

Chứng em phồng má:

- Không trả! Thư mày viết gửi cho chị Ngà của mày phải không?

- Nói bậy! – Tôi đỏ mặt quát.

Chứng em chun mũi:

- Để tao mở ra coi là biết liền!

Vừa nói Chứng em vừa lăm le xé phong thư. Tôi điếng hồn:

- Không được xé! Đây đâu phải là thư của tao.

Tôi hét lên và chồm người tới giật lá thư nhưng Chứng em nhanh như sóc. Nó lạng tuốt ra xa, nấp sau gốc cột và thò đầu ra hỏi:

- Không phải thư của mày, mày lặn trong lưng quần làm chi?

Điều bộ của Chứng em khiến tôi căm gan. Nhưng tôi biết trong lúc này tôi chẳng thể làm gì được nó, đành mím môi lặng thinh, đầu loay hoay nghĩ kế.

Trong khi đó Chứng em không để tôi yên. Miệng nó cứ ra rả:

- Xé ra coi nghen! Xé ra coi nghen!

Vừa hò hét nó vừa ra bộ dọa dẫm làm tôi muốn đứng tim. Đúng vào lúc tôi đang bối rối cùng cực, cứu tinh bỗng xuất hiện. Chứng anh một tay cầm rựa, tay kia ôm một bó măng tre, từ ngoài cổng lù lù đi vào.

- Gì vậy tụi mày? – Chưa vào tới đầu sân, Chứng anh đã vọt miệng hỏi.

Chỉ đợi có vậy, Chứng em ngoác mồm bô bô:

- Thằng Trường gửi thư cho chị Ngà bị tao bắt được.

Tôi đỏ mặt:

- Đồ láo toét! Đừng tin nó!

Chứng anh khế liếc tôi rồi lại đưa mắt nhìn lá thư đang phe phẩy trên tay Chứng em, giọng nghi hoặc:

- Mày cầm cái gì vậy?

- Thì lá thư của thằng Trường chứ cái gì! - Chứng em đáp bằng giọng đắc thắng.

Chứng anh lại quay sang tôi:

- Lá thư này của mày hả?

- Ủ! - Tôi đáp xụi lơ.

Chứng anh liếc môi:

- Bộ mày tính gửi cho chị Ngà thật hả?

Tôi lại "ừ". Thấy tôi nhận tội, Chứng em khoái lăm. Nó khoa tay, nhảy cẫng:

- Lêu lêu! Vậy mà nãy giờ cứ chối leo lẻo!

Tôi sầm mặt:

- Nhưng mà thư này không phải do tao viết.

Chứng anh ngơ ngác nhìn tôi:

- Chứ ai viết?

- Anh Điền! - Tôi chớp mắt - Ảnh nhờ tao đưa cho chị Ngà.

- À, tao hiểu rồi! - Chứng anh gục gặc đầu – Nghĩa là ảnh nhờ mày làm liên lạc?

- Ủ! – Tôi nuốt nước bọt – Nhưng tao không biết có nên đưa hay không. Tao định qua đây hỏi mày.

Chứng anh nhún vai:

- Người ta nhờ đưa thì mày cứ đưa, việc quái gì phải hỏi!

- Nhưng tao sợ! - Giọng tôi lúng túng.

- Mày sợ chị Ngà mắng chứ gì?

Tôi chưa kịp đáp thì Chứng em đã cười hô hố:

- Nó chẳng sợ chị Ngà mắng đâu. Nó chỉ sợ chị Ngà nhận thư của anh Điền thôi!

Chứng em phán một câu khiến tôi chết đứng, mặt đỏ tới mang tai. Chứng anh nhìn vào mắt tôi:

- Đúng không mà?

- Còn đúng với không gì nữa! - Chứng em lại vọt miệng, giọng đều cái không chịu được - Anh Điền đưa thư cho nó cả mười ngày nay, nó nhét rong quần đi tới đi lui chứ có chịu giao cho chị Ngà đâu!

- Mười ngày đâu mà mười ngày! - Tôi tức tối cái - Anh Điền chỉ mới nhờ tao hôm qua!

- Thì hôm nào cũng vậy thôi! - Chứng em rụt cổ - Rốt cuộc mày vẫn giấu nhem chứ có chịu thòi ra đâu!

Miệng mồm thẳng Chứng em nhanh nhẩu phát khiếp. Nhưng khổ nỗi, những điều nó nói lại không sai chệch là bao. Vừa tức giận vừa xấu hổ, mặt tôi mỗi lúc một chín như đang hơ trên lửa, tay chân thừa thãi và lông ngóng trông đến tội nghiệp.

Bộ tịch của tôi đã tố cáo tất cả. Ngó tôi một hồi, Chứng anh bắt giác động lòng. Nó vút bó măng xuống đất và dịu dàng đặt tay lên vai tôi, nhỏ nhẹ hỏi:

- Mày không muốn đưa lá thư này cho chị Ngà phải không?

Tôi không bảo phải cũng chẳng bảo không, chỉ cầm cúi miết những ngón chân lên nền gạch nhờ nhờ rêu.

Chứng anh liếm môi:

- Không đưa thì xé quách, việc quái gì phải băn khoăn!

Rồi thấy mặt tôi vẫn ngây ra như mù điên ngoài chợ huyện, nó khịt mũi nói thêm:

- Gặp tao, tao đã vút quách lá thư này từ lâu rồi. Tội gì làm việc không công cho người khác.

Thực ra anh Điền có trả công cho tôi đang hoang. Anh đãi tôi ăn mì bà Sáu Dứa. Ăn một nhai. Anh còn bảo sau khi tôi đưa thư cho chị Ngà, anh sẽ dẫn tôi lên "thăm" bà Sáu Dứa một lần nữa. Nhưng tôi không dính chính. Tôi biết thẳng Chứng anh nói vậy là vì lòng tốt. Nó sợ tôi xấu hổ nên cố ý hòa theo tôi. Trong khi tôi đang thăm cảm ơn Chứng anh thì Chứng em bất ngờ làm tôi cảm động đến suýt khóc. Nó đột ngột hét toáng:

- Tao cũng vậy. Tao ghét cha Điền tóc quăn này kinh khủng.

Chứng anh liền chìa tay ra:

- Vậy thì đưa lá thư đây.

- Chi vậy? - Chứng em trố mắt.

- Trả cho thằng Trường.

- Trả cho nó làm gì! Để tao lấy tao nhóm bếp.

Vừa nói Chứng em vừa giấu lá thư ra sau lưng khiến tôi lo sốt vó.

- Trả lá thư cho tao! - Tôi kêu lên.

Chứng em nheo mắt:

- Mày lấy lại làm gì?

- Tao... cắt.

Chứng em cười hì hì:

- Mày cắt trong nhà, rùi ông mày hoặc dì Miên mày bắt được thì tha hồ quỳ gối, sướng hén?

Câu nói độc mồm độc miệng của Chứng em khiến tôi bất giác thần người ra. Nhưng loay hoay một hồi, tôi vẫn chưa nghĩ ra cách nào giấu lá thư một cách an toàn. Thấy tôi lộ vẻ hoang mang. Chứng anh liền hiển kế:

- Nếu mày sợ thì để tao cắt giùm cho. Tao nhét trong má trái tranh, chẳng ai biết đâu!

- Chuột biết! - Chứng em thỉnh linh phá bĩnh – Nó tha mất cho coi!

- Có mày tha thì có! - Chứng anh sầm mặt – Đưa lá thư đây!

Lần này Chứng em không buồn giành giật nữa. Nó Ném lá thư về phía Chứng anh và bấu môi “xì” một tiếng:

- Ai thèm giành ba thứ quý này!

Chứng anh không nói gì. Nó lẳng lẳng nhét lá thư vào túi áo rồi quay sang tôi, nháy mắt:

- Tao cắt hén?

Dĩ nhiên là tôi gật đầu ngay. Từ nãy đến giờ, tôi cũng chỉ mong có thế.

Tối đó, anh Điền lại hỏi tôi về số phận của lá thư. Lần này anh chặn tôi ngoài cổng, lúc tôi vừa đi nhong nhong với anh em thẳng Chứng về.

- Trường đã đưa thư cho chị Ngà chưa? - Giọng anh nôm nống.

- Rồi! – tôi đáp, cố giữ vẻ thản nhiên.

Mắt anh sáng lên:

- Chỉ có nhận không?

- Nhận.

Anh lại liếm môi:

- Chỉ có nói gì không?

- Không! – Tôi lắc đầu – Nhưng chỉ cười!

- Cười sao? – Anh Điền không giấu vẻ phấp phỏng.

- Cười thế này nè!

Nói xong, tôi nhe răng “hì” một tiếng.

Anh Điền nhăn mặt:

- Cười gì kỳ vậy?

Tôi khịt mũi:

- Ừ, chỉ cười vậy đó! Anh không tin thì thôi!

Thấy tôi tỏ vẻ hờn giận, anh Điền lật đật nắm tay tôi:

- Tin! Anh tin! nhưng chỉ có vậy thôi hả?

- Chỉ vậy thôi! – Tôi thở dài.

Anh Điền cũng thở dài. Nhưng tiếng thở của anh ra chiều nhẹ nhõm. Dưới ánh sao mờ, tôi vẫn nhìn rõ vẻ long lanh trong mắt anh.

Đôi mắt đó nhìn tôi, rủ:

- Bây giờ anh với Trường đi ăn mì hén?

- Em no lắm! – Tôi từ chối.

Anh Điền ngạc nhiên:

- Trường đã ăn tối đâu mà no?

- Khi nãy em ăn khoai chà bên nhà thằng Chứng.

- Vậy thì sáng mai! – Anh Điền lại nói.

- Sáng mai em phải vô Bãi Cháy!

Nói xong, tôi phốc một bước tới gốc me đầu sân và chạy tọt vào nhà, bỏ mặt anh Điền đứng ngẩn ngơ với vô vàn thắc mắc. Chắc anh không hiểu tại sao một đứa tham ăn tham uống như tôi bữa nay được rủ đi ăn mì lại bày đặt chê ông chê eo.

Nhưng anh Điền chắc không có thì giờ để bận tâm nhiều về tôi. Anh còn mãi mơ tưởng về chị Ngà. Anh còn mãi nghĩ xem chị có bị những lời tỏ tình ngọt ngào của anh làm cho mê mẩn hay không và sau đó chị sẽ làm thế nào để tỏ cho anh biết rằng chị rất nóng lòng muốn đáp trả tình cảm của anh.

Trong nhiều ngày, anh Điền đắm chìm trong nỗi chờ đợi miên man mà không biết lá thư của mình đang mắt kẹt dưới gốc kèo nhà thằng Chứng. Trong những bữa cơm, anh thường tìm cách ngồi đối diện với chị Ngà để chờ đợi chị thỉnh thoảng nhìn lên, anh lại đảo mắt dò xem tình ý. Thái độ thần nhiên của chị Ngà thường làm anh cụt hứng. Những lúc đó, anh giả vờ tăng hăng để che dấu sự bối rối và nỗi thất vọng sâu xa của mình.

Trong khi anh Điền theo dõi chị Ngà thì tôi theo dõi anh. Cái cảnh tượng rình rập đầy vẻ hoạt kê này cứ âm thầm kéo dài từ ngày này qua ngày khác. Với vẻ uể oải của một chú mèo ngái ngủ, tôi hoàn toàn thành công khi tỏ ra vô hại dưới mắt anh Điền. Và chú mèo ngây ngô đó đã tìm đủ mọi cách và nghĩ ra đủ mọi lý do để có mặt bên cạnh anh, để sung sướng chứng kiến sự dò dẫm vô vọng của anh về thái độ của chị Ngà và nhất là để nở từng khúc ruột khi nghe thấy anh đôi lần tuyệt vọng kêu lên:

- Chị Ngà xé nát trái tim anh rồi, Trường ơi!

Khi than thở, bao giờ anh Điền cũng có vẻ tội nghiệp. Giọng anh buồn thảm, đứt khúc và càng về cuối càng vo ve, nghe như tiếng sáo muỗi. Nhưng nhìn ánh mắt lấp lánh và bình thản của anh, tôi biết anh không buồn như cái vẻ anh tạo ra. Thậm chí, có đôi lúc, tôi ngờ rằng anh cố ý khôi hài khi cường điệu nỗi thất vọng của mình.

Nếu quả mọi sự đúng như anh nói thì trái tim anh hiện nay đã rách bươm như tàu lá chuối sau mùa gió dữ, chẳng mong gì chấp vá. Nhưng cứ mỗi lần

nghe anh rên rỉ như thế, sau đó tôi lại thấy anh dường như nhanh nhẹn và bạo dạn hơn.

Lần này cũng vậy, sau những ngày mệt mỏi vì chờ đợi, anh lại tìm đến tôi với một phong thư trên tay.

- Trường ơi! – Anh bắt đầu bằng một giọng cầu khẩn êm ái.

- Gì vậy? – Tôi liếc phong thư trên tay anh.

- Trường giúp anh lần nữa đi!

- Giúp cách sao? – Tôi giả bộ khù khờ.

Anh chìa lá thư ra:

- Trường đưa cái thư này cho chị Ngà.

Tôi nhăn nhó:

- Đưa gì đưa hoài vậy?

- Ừ!

Câu trả lời cụt ngủn của anh Điền chẳng nhằm giải thích điều gì. Nhưng tôi không buồn hỏi vặn. Lòng tôi đang dậy lên một nỗi lo âu mơ hồ. Tôi sợ một ngày nào đó anh Điền sẽ khám phá ra âm mưu của tôi. Nếu bây giờ tôi vui vẻ xòe tay nhận lá thư của anh, chắc chắn tôi sẽ không đưa cho chị Ngà, mà ba chân bốn cẳng chạy đi tìm anh em thằng Chứng. Tôi sẽ đưa lá thư cho Chứng anh và nó sẽ tiếp tục nhét lá thư vào dưới mái tranh một cách khéo léo.

Thấy tôi chưa chịu cầm lấy lá thư, anh Điền sốt ruột nhắc:

- Trường giúp giùm anh nhen?

Tôi ngần ngừ:

- Lần này nữa thôi hén?

- Anh không biết! – Anh Điền đưa tay vò mái tóc quăn - Nếu chị Ngà vẫn không chịu trả lời anh lại phải viết thư tiếp!

Sự quyết tâm của anh Điền khiến tôi đâm chột dạ. Chứ cái đà này thì trước sau gì mọi chuyện cũng sẽ vỡ lở, tôi hoang mang nhủ bụng, nhưng rồi chẳng nghĩ ra cách nào thoái thác, tôi đành phải thần thờ cầm lấy phong thư.

Anh Điền vỗ vai tôi:

- Trường đừng lo! Xem xong lá thư này, thế nào chị Ngà cũng phải trả lời!

- Anh viết gì trong đó vậy? – Tôi hỏi không nén được tò mò.

Anh Điền nheo mắt:

- Trường còn nhỏ hỏi làm gì chuyện đó!

Câu nói của anh Điền khiến tôi nhăn mặt. Trước đây chị Ngà cũng từng bảo tôi như vậy. Mười sáu tuổi, tôi vẫn bị coi là trẻ con, vẫn không được ai đoái hoài tới. Chị Ngà chỉ nhớ đến tôi khi cần sai vặt. Khi nôi bâng khuâng trước dãy hoa cúc dưới bóng chiều chập choạng, hẳn chị chỉ nghĩ đến anh Điền, đến ánh mắt lạnh lợi và nụ cười tươi tắn của anh. Hoa cúc đem lại niềm vui cho tâm hồn, ý nghĩ đó hẳn ngày càng rõ ràng hơn trong lòng chị.



Dì Miên có lẽ nhận ra lòng yêu mến của tôi dành cho chị Ngà. Dì nhận ra điều đó một cách tự nhiên, dễ dàng nhưng lại coi đó là trò vớ vẩn. Thỉnh thoảng dì có nhắc đến là để cột đũa, chòng ghẹo. Giữa những giờ học thi căng thẳng, riết róng, dì Miên giải lao bằng cách trêu cho tôi đỏ mặt và chọc cho chị Ngà la lên "oai oái" và rượt dì chạy quanh gốc cột. Chỉ vậy thôi. Sau đó, dì lại quên ngay mọi chuyện để tiếp tục chúi mũi vào những bài ôn thi dài đặc chiếm hết thời gian biểu trong ngày của dì.

Rốt lại, chỉ có anh em thằng Chứng là những người duy nhất hiểu được tâm sự u uẩn của tôi. Nhưng tại nó lại chẳng giúp gì cho tôi được ngoài chuyện nhét những lá thư của anh Điền nằm sâu hơn dưới mái tranh ám khói. Hơn nữa, anh em thằng Chứng về hòa với tôi phần lớn là do mỗi cảm ghét kỳ lạ đối với anh Điền chứ không phải vì thấu hiểu được nỗi lòng ray rứt và ngổn ngang của một đứa con trai mới lớn.

Say mê không dứt trò vật nhau và ném đất, cũng như bỏ hàng buổi trời ngồi nghịch nhau với bầy ruồi đang bu quanh mụn ghẻ trên đầu gối, anh em thằng Chứng vẫn là những đứa trẻ hồn nhiên to xác so với mỗi bận tâm mới mẻ của tôi hiện nay, vì vậy chúng chẳng bao giờ cảm nhận được một cách chính xác niềm vui và nỗi buồn trong lòng người bạn khốn khổ của chúng, cũng như chẳng bao giờ nhìn thấy hoặc sẽ chia được những hình ảnh rực rỡ và đầy xao xuyến trong những giấc mơ tôi vào lúc nửa đêm. Và như vậy, tôi đâu còn nhỏ dại. Anh Điền chỉ tưởng thế thôi.

Thấy tôi chìa lá thư ra, Chứng anh trở mặt:

- Lại thư?
- Ủ! – Tôi xụi lơ.
- Tao lại cất giùm mày?
- Ủ! – Tôi tắc lưỡi – Nhưng tao lo quá!
- Mày sợ anh Điền biết chứ gì?

Tôi thở dài:

- Nếu cứ như thế này thì trước sau gì anh cũng sẽ biết!
- Làm sao anh biết được? - Chứng anh trấn an tôi.

Tôi chép miệng:

- Tao không rõ. Nhưng tao thấy lo lo.

Chứng anh nhếch mép:

- Mấy hôm nay anh có nghi ngờ gì mày không?
- Không!
- Vậy thì việc quái gì phải lo! - Chứng anh nhún vai - Anh sẽ không tài nào biết được, trừ phi anh hỏi chị Ngà!

Tôi xám mặt:

- Nhỡ anh hỏi thì sao?

Tối đây, Chứng anh im lặng. Có lẽ nó cũng không biết phải trả lời như thế nào. Hai đứa cứ đứng đực ra nhìn nhau. Cuối cùng tôi nói, giọng không được quả quyết lắm:

- Chắc anh không dám hỏi đâu!

Chỉ đợi có vậy, Chứng anh gật đầu ngay:

- Ừ, tao cũng nghĩ vậy.

Tôi chia tay Chứng anh trong một tâm trạng thấp thỏm. Lóng ngóng thế nào, khi chui qua rào tôi lại để lưng áo bị gai móc toạc một đường dài. Đã vậy, vừa vào tới gốc mít, tôi lại đụng đầu ngay anh Điền.

Vừa thấy tôi, anh hỏi liền:

- Trường đã đưa thư cho chị Ngà chưa?

- Rồi! – Tôi đáp và lấm lét nhìn anh, bụng thót lại.

Nhưng anh Điền không nhìn thấy vẻ bối rối của tôi. Anh tặc lưỡi, vẻ thất vọng:

- Tiếc quá! Vậy mà anh định gấp Trường mượn lại lá thư!

Anh Điền làm tôi nổi gai ốc. May mà tôi bảo là đã đưa rồi. Nếu tôi thú thật rằng chưa, anh Điền đòi lại lá thư, tôi chẳng biết đào đâu ra lúc đó.

- Anh lấy lại chi vậy? – Tôi hỏi, sau khi đã trấn tĩnh.

- Anh định viết thêm vài dòng! – Anh Điền đáp giọng hờ hững.

Nói xong, anh trở gót vào nhà, không buồn rủ tôi đi ăn mì như lần trước. Chắc đầu óc anh mãi nghĩ ngợi tận đâu đâu.

Còn lại một mình, tôi áp tay lên ngực một hồi cho trái tim dịu xuống rồi mới rón rén vào theo ngõ bếp.

Khi bước lên nhà trên, tôi thấy anh Điền đang hì hục vật nhau với chiếc mobylette cộc cạch của ông tôi đang trước sân. Xe của ông tôi có lẽ là chiếc xe còn sót lại từ thời Bảo Đại, lần nào đề-pa, anh Điền cũng đạp vã mồ hôi.

Mái tóc quăn của anh Điền rũ xuống trán hệt như bờm ngựa. Mặt anh trông dầu dầu, chẳng rõ vì mệt hay vì không thể điền thêm đôi lời tình tứ vào lá thư gửi chị Ngà.

Ông tôi nai nịt gọn gàng đang ôm tráp thuốc đứng trước hiên nhìn ra. Chắc anh Điền lại sắp chở ông đi thăm bệnh.

Tôi nhón gót đi vòng sau lưng ông, định lướt về phía cửa ngách đầu nhà với ý định liếc xem ông có đánh rơi điều thuốc Bastos nào trên đầu giường ngủ hay không. Nhưng tôi mới lách qua được hai gốc cột, dì Miên đã trông thấy.

- Trường! – Dì Miên gọi giật.

- Dạ!

Tôi lên tiếng nhưng vẫn đứng yên tại chỗ.

- Lại đây bảo!

Ngần ngừ một thoáng, tôi thận trọng tiến từng bước về phía bàn học của dì, lòng lo âu không hiểu anh Điền đã nói gì với chị Nga hay chưa.

Chị Nga ngồi cạnh dì Miên, đang cầm bút giữa hai hàm răng trắng nõn và cười với tôi bằng mắt. Vẻ tươi tỉnh của chị khiến tôi an tâm. Chắc là chị chưa biết gì về trò tình quái của tôi, nếu không chị đã chẳng tỏ ra thản nhiên như vậy.

Dì Miên đảo mắt khắp người tôi một hồi rồi đăng hăng:

- Sao Trường cứ chạy nhong nhong suốt, chẳng chịu ôn tập gì hết vậy?

Hóa ra dì Miên kêu tôi lại là để hạch chuyện học tập. Như trút được một gánh nặng, tôi ưỡn ngực phân bua:

- Cháu có học mà!

- Trường có học lúc nào sao dì không thấy?

Tôi chớp mắt:

- Cháu ngồi học ngoài... hè!

- Xạo đi! - Dì Miên hừ mũi - Trường chỉ chạy chơi với tụi thằng Chứng thì có!

Tôi chưa kịp nói gì thì dì đã trách tiếp:

- Trường không được chơi với tụi nó nữa! Tụi nó hư lắm!

- Tụi nó hiền khô à! - Bất giác tôi buột miệng.

Dì Miên gõ cán viết xuống bàn:

- Trường còn bên tụi nó nữa hả! Hôm qua tụi nó lượm đất chọi anh Điền tối tăm mày mặt mà Trường bảo hiền!

Lời tố cáo của dì Miên khiến tôi điên người. Hóa ra hai tên yêu quái này đã giở trò mà không báo cho tôi biết. Khi này tôi gặp Chứng anh, chẳng nghe nó nói gì. Tự dưng tôi bỗng đâm lo. Nếu anh em thằng Chứng cứ tiếp tục "ủng hộ" tôi theo kiểu này sẽ có ngày ông tôi lôi tôi ra đánh cho bết đít.

Tôi vừa sợ lại vừa ngạc nhiên. Tôi không ưa anh Điền đã đành, còn tụi thằng Chứng chẳng có lý do gì sao cũng ghét anh quá thế! Nghĩ ngợi một thoáng, tôi nói:

- Chắc anh Điền làm gì tụi nó!

Nhưng lời bào chữa của tôi bị gạt phắt. Lần này người lên tiếng là chị Nga. Chị nhìn tôi, lúc lắc mái tóc:

- Anh Điền chẳng gây sự gì hết! Chính mắt chị thấy nè! Anh Điền ở Bãi Cháy về, vừa băng qua rẫy mì là bị ném đất tươi bời.

Dì Miên trách móc hàng buổi trời, tôi vẫn thản nhiên nhưng chị Nga vừa mở miệng bênh vực anh Điền mấy câu, tôi đã nghe máu nóng dồn lên ngực. Lòng tức uất nhưng chẳng biết làm sao phát tiết, tôi đành lỏ mắt đứng im, môi mím chặt.

Dì Miên mỉm cười đắc thắng:

- Sao? Bây giờ Trường có định nghỉ chơi với tụi nó ra chưa?

Tôi không trả lời dì Miên mà đưa mắt liếc về phía chị Ngà. Gương mặt chị thật xinh đẹp, cứ sáng hồng. Đôi mắt chị nhìn tôi long lanh, nhưng chị không nói gì. Trước đây, mỗi lần dì Miên quở trách tôi, chị bênh tôi chăm chặt. Và khi chị nói “Mày đừng có ý lớn ăn hiếp Trường!”, dì Miên liền cười hì hì. Nhưng hôm nay, chị Ngà không nói câu nói đó nữa. Bây giờ, chị chẳng buồn bênh tôi. Chị chỉ bênh anh Điền.

Càng nghĩ, tôi càng thấy trời đất tối sầm. Một nỗi buồn mênh mông kéo theo nỗi cô đơn hờn tủi lướt ngang trái tim tôi. Và sau cùng là cơn thịnh nộ vô cớ ngập lòng. Tôi nghe tiếng tôi hét lên, hung hãn nhưng yếu ớt:

- Không! Dì cấm mặc dì, cháu cứ chơi!

- Này, này...

Dì Miên sững sốt buột miệng và chồm người tới nhưng dì chưa kịp tóm lấy vạt áo tôi thì tôi đã ở ngoài hè và sai nhanh về phía cuối vườn. lát sau, tôi đã nằm bó gối trong đụn rơm và ngủ ngon lành với cọng cỏ trên môi và vệt nước mắt chưa kịp khô trên má. Hết như một đứa trẻ bị bỏ rơi.

Mùa mưa đến ngay vào lúc những buồn lo trong lòng tôi vừa mới chớm. Những buồn lo non nớt của một trái tim non nớt nhanh chóng bị những cơn mưa đầu mùa xóa sạch.

Năm nay mưa đến chậm, nhưng đúng lúc biết bao. Tôi lại tha hồ dầm mưa và tối tối lại cùng anh em thả Chũng mò mẫm ngoài bờ ruộng soi đèn bắt ếch. Đêm nằm trằn trọc chán tận cảm lắng tai nghe tiếng “uôm uôm” từ ngoài vườn vọng vào, tôi tưởng như tôi sẽ không bao giờ trở thành người lớn và tôi thật lòng sung sướng với ý nghĩ đó. Tiếng ếch nhái quen thuộc, mùi nước mưa và mùi lá cây, cả mùi đất ẩm và mùi mốc meo của những tấm tranh mực trên chái bếp, tất cả nung theo hơi gió mát xộc vào giác quan tôi khiến tôi nôn nao một cách dễ chịu. Mùa mưa đến đánh thức trong tôi những giấc mơ kỳ thú của tuổi thiếu niên mà những ngày qua tôi đang sẵn sàng để rời bỏ. Bây giờ, chúng đang trở lại với tôi, những ý nghĩ trong veo lẫn những cảm giác bình yên vô tư lự.

Anh Điền dạo này cũng thôi nhờ vả tôi về chuyện chị Ngà. Những trận mưa đầu mùa, cùng với sự tươi tắn mà nó đem lại, kéo theo cả những chứng cảm mạo và sưng phổi. Các thứ bệnh thời khí tràn ngập cả làng, lan ra các làng khác như một thứ dịch khiến ông tôi lúc nào cũng tất bật và anh Điền không đào đâu ra thì giờ để nắn nót những bức tình thư. Nhờ vậy, tôi không bị quấy rầy trong một thời gian dài. Phần khác, anh cũng không tin tưởng lắm vào tài nghệ viết thư của chính mình, bởi lẽ cho đến nay anh vẫn không thấy chị Ngà hồi đáp một lời nào sau khi nhận liên tiếp hai lá thư chắc là rất tình tứ của anh.

Những đóa hoa cúc vẫn tiếp tục khoe sắc trong mưa, mặc dù sáng ra tôi nhìn thấy nhiều cánh hoa bị dập, một số rụng lá tả trên mặt đất ướt. Những cánh hoa rơi vãi đó, chị Ngà không cho ai quét. Chị nhón lấy từng cánh, gom vào dưới gốc và nhặt lá tre khô đắp lên. Chị bảo làm như thế, những cánh hoa dù rơi rụng vẫn được ngủ ấm áp trong nhà mình.

Đó là buổi sáng. Bây giờ, mỗi buổi chiều chị ngồi trong nhà ngắm dãy cúc qua màn mưa lướt thướt, trắng tựa sương mù. Những lúc đó, nếu không đi

rảo với anh em thằng Chửng, tôi thường ngồi co ro bên cạnh chị, thu tay vào bụng và lơ đãng nhìn ra sân.

Hai chị em ngồi với nhau như vậy trong nhiều ngày trước khi những cơn mưa lê thê chấm dứt. Thường thì chẳng ai nói gì. Tôi lặng lẽ nhai đậu phộng rang thủ sẵn trong túi hoặc gặm những trái ngô nướng thơm lừng. Chị Ngà ngồi trên ngạch cửa, chân duỗi thẳng, tay vòng trước ngực, bất động và mơ màng. Có vẻ như chị đang ngóng đợi một điều gì từ những cơn mưa muộn. Thỉnh thoảng, chị hỏi tôi:

- Trường có thích mưa không?

- Thích! Mùa mưa em tha hồ soi ếch! Tối nay chị có đi bắt ếch với em không?

Chị Ngà rụt cổ:

- Eo ơi, chị sợ lắm!

Tôi quên bém chị Ngà là chúa ngát. Nhìn chị co rúm người, tôi phì cười:

- Thịt ếch ngon tuyệt cú mèo, chị có thích ăn không?

Chị Ngà lắc đầu nguầy nguậy. Tôi lại hỏi:

- Thế chị không thích mùa mưa à?

Chị Ngà đưa tay vén tóc:

- Chị chỉ không thích thịt ếch thôi. Còn mưa thì chị thích. Trời mưa trông buồn buồn.

Chị Ngà khiến tôi ngạc nhiên quá đỗi. Trước đây, chị bảo chị thích hoa cúc vì nó đem lại niềm vui cho tâm hồn. Bây giờ, chị lại bảo chị thích trời mưa vì nó đem lại nỗi buồn. Đối với tôi, những ý nghĩ của chị thật là kỳ quái. Nhưng tôi không thắc mắc hay tranh cãi. Những giây phút như thế này, tôi thích ngồi im lặng bên cạnh chị hơn. Để cảm thấy lòng nhẹ tênh và ngập tràn hạnh phúc giữa những vây bọc của tiếng mưa tí tách lẫn tiếng học bài ngân nga của dì Miên từ sau lưng vọng tới.

Nhưng niềm vui êm ả của tôi kéo dài không lâu. Những cơn mưa trở nên thưa thớt dần. Mùa mưa vẫn tiếp diễn nhưng đã thôi những trận mưa mù trời mù đất và kéo dài bất tận từ buổi chiều ngày hôm trước cho đến tận sáng hôm sau.

Mưa bây giờ đổ xuống từng đợt, đều đặn, nhưng lại xảy ra vào buổi trưa. Buổi chiều, trời tạnh ráo để mặt đất nghỉ ngơi. Các loại nấm trời lên rào rào sau vườn, chen nhau với lũ rau dền, rau sam, tía tô, mâm xôi và lồng đèn không ngừng tươi tốt. Bọn cỏ gấu, cỏ gà, cỏ mực và roi ngựa cũng lớn như thổi. Vườn trở nên rậm rịt và xanh ngút.

Chị Ngà lại nhắc chiếc đòn kê ra ngồi trước sân, bỏ mặc tôi gặm ngô nướng một mình bên cánh cửa lim. Chị lại làm nàng Giáng Kiều trong bức tranh treo ở nhà bà tôi, cứ đến chiều lại ngẩn ngơ hàng giờ bên vầng hoa cúc.

Những ngày này, tôi đã thôi hì hục múc nước tưới hoa nhưng thỉnh thoảng đi chơi đâu về, tôi vẫn chạy lại ngồi cạnh chị, dù rằng tôi không thể nào tìm thấy lại cảm giác yên ổn của những giây phút hai chị em ngồi lặng lẽ bên nhau nhìn mưa rơi tí tách trong những ngày hôm trước. Có thể vì các chứng

bệnh đầu mùa đã thôi hoành hành và hầu hết dân làng đã đổ ra đồng mà không còn khụt khịt mũi khiến anh Điền rãnh rỗi hơn để nghĩ đến chuyện tình dang dở của anh. Có lẽ chính những ý nghĩ xám xịt đó khiến nỗi buồn trong lòng tôi phập phồng tựa quây.

Những lo lắng của tôi không phải là dự cảm. Anh Điền bắt đầu ở nhà nhiều hơn. Mái tóc quăn của anh lảng vảng gần hơn quanh bàn học của chị Ngà. Và những lúc bắt gặp chị Ngà ngồi học một mình, anh thường tìm cách vòng ra sau hè để lượn ngang trước cửa sổ phòng chị. Tôi theo dõi tất cả những trò đó với một nỗi thấp thỏm ghen ghét. Tôi không rõ những lúc anh Điền kiếm cớ rảo ngang như vậy, chị Ngà có nhìn ra và mỉm cười với anh không nhưng tôi biết chị chẳng tỏ vẻ gì khó chịu.

Thái độ của chị Ngà khiến tôi cảm thấy tức uất. Có vẻ gì đó như là sự đồng tình trong sự im lặng của chị. Anh Điền có lẽ cũng cảm nhận mọi sự giống như tôi, vì thế càng ngày anh càng tỏ ra táo tợn. Anh không buồn ký thác nỗi lòng qua những lá thư dày cộm nữa. Chẳng thêm mua chuộc tôi bằng những tô mì trên quán bà Sáu Dứa như những ngày qua, dường như anh đang muốn tự mình chinh phục những giấc mơ của chị Ngà mà không thông qua một ai khác.

Tôi nhìn anh lượn lờ trước cửa sổ phòng học của chị Ngà mỗi ngày mà bụng cứ giật thót. Trước những mánh lối của anh, tôi cảm thấy mình chỉ là một đứa trẻ. Tôi chẳng biết làm gì để ngăn chặn những âm mưu đen tối của anh cũng như để bảo vệ hình ảnh rực rỡ đến trong suốt của chị Ngà. Trong rất nhiều ngày, tôi cứ loay hoay và cảm thấy vô cùng đau khổ vì sự bất lực của mình. Bên cạnh đó, tôi cũng lo sợ anh phát hiện ra sự phá bĩnh của tôi. Cứ cái đà này, sẽ có một ngày chị Ngà nói cho anh biết là chị chẳng nhận được lá thư nào của anh cả. Nếu ngày đó xảy ra thì thật rầy rà, lòi thối to.

Nhưng nếu tôi đã không thể cản trở anh Điền tỏ tình với chị Ngà thì tôi cũng chẳng thể ngăn chặn mọi chuyện khỏi vỡ lở. Âm mưu của tôi và anh em thằng Chứng bị phát hiện vào một tối thứ bảy, đúng một tuần sau khi cơn mưa chiều cuối cùng của mùa hè chấm dứt. Riêng tôi, tôi không thể ngờ tai họa lại bắt đầu từ nàng Điêu Thuyền xinh đẹp trong vở Phụng Nghi Đình, một tuồng tích tôi đã thuộc lòng từ những ngày ra học ngoài huyện nằm lại nhà bạn chúi mũi vào những cuốn truyện Tàu in trên thứ giấy vàng khè của Tín Đức thư xã.

Nàng Điêu Thuyền về đến làng tôi theo một gánh hát bội sống bằng nghề lưu diễn. Thịnh thoảng các đoàn hát cũng về làng nhưng thường họ đến vào mùa khô nhân các dịp lễ hội. Vậy mà gánh hát này lại đến vào mùa mưa. Trưa thứ bảy, mưa chưa dứt hạt, họ đã về tới đầu làng trên một chiếc xe ô tô cũ kỹ, tróc gần hết sơn với đủ thứ âm thanh lạ tai vọng ra từ thùng xe lổ nhố những đầu người.

Tôi đang đứng trước hiên nhà dòm ra thì anh em thằng Chứng từ ngoài cổng chạy ủa vào, đứa nào đứa nấy mình mẩy ướt đẫm.

- Gánh hát về, may ơi! - Chứng em hoa tay.

Tôi bấu môi:

- Tưởng gì! Tao thấy từ... hôm qua lận!



Không để ý đến vẻ khinh thị của tôi, Chứng em hớn hở khoe:

- Bây giờ hai đứa tao chạy theo gánh hát! Tao còn bám lên cả thùng xe!

Trong khi tôi đang thăm ghen tị với cái trò “bám thùng xe” của Chứng em thì Chứng anh níu tay tôi:

- Bây giờ đi xem gánh hát đi!

- Xem ở đâu?

- Ở trường làng ấy! Xe đỗ ở đấy!

Tôi liếc Chứng em, cố làm ra vẻ:

- Đi thì đi! Ra xem họ làm gì!

Ba đứa đi được nửa đường thì mưa tạnh. Trường làng nằm trên đường dẫn xuống xóm Cây Duối, khuất sau những cây cao vút và dây hàng rào trứng cá với những trái đỏ li ti.

Giữa sân trường có một cây cổ xum xuê, tán lá xanh um, rậm rạp, gốc to ba người không ôm xuể. Rễ cây bò ngoằn ngoèo trên mặt đất như những con trăn lớn. Những năm còn học ở trường làng, tôi và lũ bạn thường tranh nhau nhặt những trái cổ rơi vãi, đem đặt vào những cái hốc lõm sâu giữa mớ rễ rồi sau đó lấy đá ghè cho vỡ ra để nhấm nháp tí nhưn ít ỏi nhưng béo ngậy bên trong.

Khi chúng tôi tới nơi, gánh hát đang bắt đầu che lều dựng rạp ngay dưới bóng cây. Trẻ con xúm đen xúm đỏ chung quanh, chỉ trỏ và xuyt xoa bàn tán. Nhiều đứa công cả em trên vai đội mưa tới xem nhà trò dựng rạp.

Tôi đứng nhướn mắt dòm dò một hồi rồi thất vọng kéo tay Chứng anh:

- Về đi mày! Có gì đâu mà xem!

- Nán tí nữa đi!

Chứng anh kỳ kèo, mắt vẫn dán chặt vào đám người lúc nhúc quanh gốc cây, trong đó có cả Chứng em. Thằng này đang chen huých, xô đẩy với bọn trẻ trong xóm để tranh nhau làm thợ phụ cho gánh hát. Tiếng búa gỗ chỉ chất nghe đến điếc tai.

Tôi lại lay mạnh tay Chứng anh:

- Về đi! Tối ra xem!

Chứng anh đang còn chần chừ thì chiếc ô tô này giờ nằm im trước hiên trường bỗng nổ máy và lù lù tuôn ra cổng. Những tấm bảng quảng cáo với những hình vẽ sặc sỡ, bị tháo xuống lúc trời mưa, bây giờ được lòi ra treo quanh thân xe khiến chiếc ô tô còi cộc kia bỗng chốc trở nên lạ lẫm, hết như nàng cóc hóa thành tiên sau một đêm ngủ dậy.

Chiếc ô tô vừa chạy vừa “kính thưa” ra rả: “Kính thưa bà con cô bác, tối nay vào lúc bảy giờ, gánh Tơ Đồng chúng tôi sẽ diễn vở Phụng Nghi Đình để phục vụ bà con...”. Người đàn ông ngồi trước ca-bin thò đầu ra ngoài và dí sát cái loa méo mó vào miệng, rao đến cả khan giọng.

Vừa nghe tiếng loa cất lên, bọn trẻ đang xúm xít chỗ dựng rạp lập tức ngoảnh cổ dòm. Và khi nhìn thấy chiếc ô tô trang hoàng lộng lẫy kia chuẩn bị



đi rào khắp làng, chúng vội vã co giò đuổi theo, vừa chạy vừa hò reo ầm ĩ. Chứng em cũng chạy lẫn giữa mớ chân cẳng chen chúc kia, cúc áo đứt tung, phơi bộ ngực đen nhem.

Lần này thì không đợi tôi giục, Chứng anh kéo tay tôi lật đật chạy theo.

Chiếc ô tô chạy chậm rờ rờ trong thoáng mắt, đám trẻ làng đã đuổi kịp. Bốn, năm đứa nhanh chân phóng người bám lấy thành xe, đeo lưng lẳng. Vừa đu người, chúng vừa quay mặt lại cười toe toét.

Một chốc sau, thêm vài đứa nữa phóng lên theo. Có đứa chụp hụt, té đập đầu xuống đường, ôm trán xuyt xoa một hồi rồi lại lồm cồm bò dậy, cà nhắc chạy theo. Trời mưa đất mềm chứ nếu đang mùa nắng, hẳn khối đứa “lổ mũi ăn trầu” u đầu sút trán.

Thình lình người đàn ông “kính thưa” ngoảnh cổ lại. Thấy bọn trẻ đeo toòng teng trên thành xe, anh ta hốt hoảng chỗ cái loa về phía sau, hét tướng:

- Xuống! Xuống ngay! Té chết hết cả đám bây giờ!

Chiếc ô tô đang chạy bỗng lừ đừ, ngúc ngoắc rồi đỗ xích lại. Đám trẻ ù té chạy. Mấy ông tướng bám trên thành xe vội vàng phốc xuống, biến vào những ngô trúc hai bên đường, nhanh như sóc. Tôi và Chứng anh cũng hấp tấp lùi tuốt ra vệ đường, đứng xa xa dòm.

Nhưng khung cảnh chỉ vắng lặng được một chốc. Chiếc ô tô vừa nổ máy và chồm rục rịch, những cái đầu húi cua đã nhanh chóng thò ra từ dây trướng cá và đám tre gai rậm rịch. Và khi chiếc xe đã chạy được một đoạn và người đàn ông ngồi trên xe đã bắt đầu cất giọng ồ ồ “kính thưa bà con cô bác” thì đám trẻ liền tóa ra đường và hăm hở rượt theo.

Hồi trưa nghe Chứng em khoe trò “bám thành xe”, tôi tiếc hùi hụi. Nhưng bây giờ, sau khi cùng lũ nhóc trong làng chạy theo chiếc ô tô của gánh hát một hồi, tôi chẳng thấy có gì hấp dẫn trong cái trò trẻ con ngớ ngẩn này.

Cách đây vài tháng, hẳn tôi không có cảm giác lạnh nhạt như thế. Nhưng từ ngày chị Ngà về làng và tôi bắt đầu đem lòng yêu hoa cúc, những trò chơi mê mẩn và kỳ thú của thời niên thiếu đối với tôi đã không còn quyến rũ. Ngay lúc này đây, một lần nữa tôi lại buồn rầu nhận ra điều đó.

Vì vậy, khi chiếc ô tô chạy ngang qua cổng rào hoa giấy nhà ông tôi, tôi quyết định rời bỏ đám đông, lặng lẽ quay vào nhà mặc cho Chứng anh kêu ới sau lưng.

Tôi đứng đầu dì Miên ngay ở ngoài hiên. Vừa thấy tôi lếch thếch đi vào, dì đã nhăn mặt.

- Nãy giờ Trường chạy chơi đâu mà không về ăn trưa?

Tôi liếm môi:

- Cháu đi coi người ta dựng rạp.

Rồi không để dì Miên kịp rầy thêm, tôi làm bộ hỏi:

- Tối nay dì có đi coi hát không? Tuồng Phụng Nghi Đình hay lắm!

Dì Miên nheo mắt:

- Trường coi chưa mà biết hay?  
- Chưa! Nhưng cháu đọc trong sách!  
- Đọc trong sách thì nói làm gì! – Dì Miên nguyệt tôi một cái dài.  
- Sao không nói làm gì! – Tôi hừ mũi – Trong sách viết sao thì người ta diễn tuồng y hệt vậy chứ khác gì đâu!

Dì Miên không tỏ thái độ gì trước phản ứng của tôi. Dì chỉ giục:

- Thôi, vô nhà thay đồ rồi ăn cơm đi!

Trước khi bước qua ngạch cửa, tôi còn ngoái đầu lại gạ:

- Tối nay dì dẫn cháu đi coi hát nghen?

Dì Miên lắc đầu:

- Trường đi một mình đi! Tối nay dì phải ở nhà học bài!

Tôi bĩu môi:

- Dì lúc nào cũng học! Học cho lắm chỉ tổ ể chồng!

- Trường nói lằng nhằng gì thế!

Dì Miên trợn mắt và cung tay lên khiến tôi vội vàng chui tọt vào nhà.

Mâm cơm vẫn còn đặt giữa bàn. Liếc về phía cửa ngạch, không thấy ông tôi đâu, tôi mới an tâm ngồi xuống ghế. Chắc anh Điền lại chở ông đi thăm bệnh.

Tôi vừa mới gỡ lồng bàn, chưa kịp xới cơm, đã thấy chị Ngà ở nhà dưới đi lên. Dường như chị vừa rửa chén xong. Thấy tôi, chị cười cười:

- Trường đi chơi bỏ cả cơm nước hén!

Tôi ngước lên:

- Em đi coi gánh hát! Tối nay gánh hát diễn ở làng mình, chị biết chưa?

- Nãy giờ người ta rao inh ỏi, ai lại không biết!

Tôi thấp thỏm:

- Thế tối nay chị có đi coi không?

- Đi chứ.

Tôi lại nói, giọng lo âu:

- Nhưng dì Miên không đi. Dì bảo dì phải ở nhà học bài.

- Thì chị với Trường đi!

Chị Ngà làm tôi sững sờ. Tôi hoàn toàn không chờ đợi một quà tặng tuyệt diệu như vậy. Chị Ngà nói câu đó một cách thản nhiên nhưng tôi lại sung sướng đến đỏ mặt. Tôi phải cầm cúi xới cơm ra chén để che giấu nỗi xúc động đột ngột của mình.

Suốt buổi chiều hôm đó, tôi chỉ mong cho chóng đến tối. Cứ chốc chốc tôi lại bước ra hiên nhìn lên ngọn tre, xem mặt trời đã xuống đến đâu. Tôi cũng sợ trời bất thần đổ mưa, dù gần mười ngày nay làng tôi đã không còn những trận mưa đêm.

Lúc tôi và chị Ngà ra khỏi nhà, ông tôi vẫn chưa về. Dì Miên vẫn tiếp tục dán người vào bàn học dưới ngọn đèn dầu lù mù, chiếc bóng đổ dài trên vách một cách kiên trì.

Trên các nẻo đường làng, người đi như trầy hội, tiếng cười nói lao xao, ríu rít. Trong đám khán giả háo hức kia, có cả những đứa trẻ còn ẵm ngửa. Thịnh thoảng vài đứa lại khóc ré lên đòi sữa khiến nhiều bà mẹ vừa đi vừa hối hả vạt áo nhét vú vào miệng con.

Trường làng tối nay sáng trưng. Chỉ mấy ngọn đèn mấn-sông mà ánh sáng lan tỏa cả một vùng. Càng đến gần, cái quầng sáng kia càng thôi thúc. Tôi đi nhanh như chạy khiến chị Ngà phải kêu í ới. Nhiều thằng nhóc tụt dệp cầm tay và phi như ngựa qua mặt tôi khiến tôi càng sốt ruột. Nhưng tôi vẫn phải bấm bụng đi chậm lại để đợi chị Ngà. Tôi nhớ hôm nào cùng chị ra suối, chị đi chậm như rùa, thậm chí chị phải vịn vai tôi mới bước nổi.

Đằng rập, tiếng loa vẫn đon đả chào mời. Khi tôi và chị Ngà bước vào trong sân, tiếng loa bắt đầu giới thiệu tuồng tích. Người giới thiệu, đứng ngay trước cửa rạp, là một cô gái xinh xắn. Người đàn ông “kính thưa” hồi trưa chắc đã tắt hơi và bây giờ có lẽ đang ngồi ngậm kẹo bạc hà ở một xó xỉnh nào đó.

Rạp quây thành hình chữ nhật, với những mảnh ván ghép lại làm vách. Phía trước chừa một lối đi nhỏ, cửa mở ti hí. Rạp không bán vé. Ai muốn vào coi thì nộp tiền cho người đàn ông mặt thẹo ngồi án ngữ ngay trước rạp rồi len qua cánh cửa khép hờ lúc nào cũng lung lay như chực đổ ụp lên đầu khán giả.

Hầu hết các gánh hát về làng tôi đều dựng rạp lộ thiên, bốn bên che chắn cẩn thận nhưng phía trên trên thì trống huơ trống hoác. Khán giả coi cộp cù việc leo lên cây, cõng trên các cành nhánh, ngồi dòm xuống. Đêm nay cũng vậy, trên cây cối, người đeo lúc nhúc như khi. Hầu hết là trẻ con, chỉ một vài người lớn. Tôi căng mắt cố tìm xem có anh em thằng Chứng trong đám khán giả lơ lửng giữa trời đó không nhưng ngóc mỗi cả cổ vẫn không tài nào phân biệt được ai là ai.

Mãi đến khi vào trong rạp, tôi mới thấy anh em tụi nó chạy lăng xăng tìm chỗ. Tôi tính kêu nhưng sức nhớ chị Ngà đang ngồi bên cạnh, vội ngậm miệng lại. Chị Ngà hôm trước lên án anh em thằng Chứng về cái tội ném đất anh Điền, chắc chị không ưa gì tụi nó. Nhớ đến chuyện cũ, lòng tôi bất giác buồn xo.

Nhưng tôi chỉ buồn có một lúc. Khi bức màn được kéo sang hai bên và trên sân khấu lần lượt xuất hiện những viên võ tướng mặt mày vẫn vẹn, hia mào rõ ràng thì nỗi buồn trong lòng tôi bay biến đâu mất. Tiếng trống, tiếng thanh la lẫn tiếng kèn sáo vang lừng mỗi lúc một cuốn hút và như muốn nhắc bóng tôi lên.

Đang cựa quậy, nhấp nhóm trên ghế, tôi bỗng giật bản mình vì một bàn tay đập khẽ lên vai. Quay lại, hóa ra Chứng anh. Tay nó ngoắt tôi nhưng cặp mắt lại lăm lét nhìn về phía chị Ngà. Nhưng chị Ngà chẳng hay biết gì. Chị đang mãi mê chong mắt lên sân khấu theo dõi cảnh Tư Đồ giả say để lập mưu gài Lữ Bố. Ngay cả khi tôi nhón gót len lén rời khỏi chỗ, chị cũng không hề phát giác.

Tôi vừa lẩn ra ngoài, Chứng anh liền thì thầm:

- Đi theo tao!
- Đi đâu vậy?
- Lên trên kia! - Chứng anh chỉ tay lên sân khấu.

Tôi ngạc nhiên:

- Mày khùng hả? Lên trên đó làm chi?
- Chui ra đằng sau coi con hát hóa trang! Hay lắm!
- Câu giải thích của Chứng anh khiến tôi vỡ lẽ.
- Mày vô đây bằng cách nào vậy? - Vừa rào theo nó, tôi vừa hỏi.
- Tao nấp dưới gầm sân khấu từ chiều.

Tôi trợn mắt:

- Trời đất! Mày nhịn đói từ chiều đến giờ hả?

Chứng anh cười hì hì:

- Tao gặm khoai lang.

Tôi khịt mũi:

- Thằng Chứng em cũng nấp chung với mày hả?
- Không! Nó vô cửa hàng hoàng!
- Xạo đi!
- Thật! Hồi trưa nó phụ dựng rạp, bây giờ người ta trả công cho nó!

Nói xong, Chứng anh toét miệng cười. Tôi định lên tiếng cà khía nhưng đã kịp trông thấy Chứng em đang đu toòng teng trên cây đòn ngang bên hông hậu trường và cổ ngóc đầu lên khỏi mặt sàn gỗ. Chen chúc bên cạnh nó là bốn, năm đứa khác.

Vừa tới nơi, Chứng anh đã phốc người bám lấy thanh đà, nhướn cổ nhìn vào bên trong. Tôi liền bắt chước đu theo.

Tôi nhìn thấy Điều Thuyền đang trát lại lớp phấn trên mặt vừa bị mồ hôi làm cho bột đi. Đồng Trác ngồi bên cạnh phì phèo một thứ thuốc lá khét lẹt. Đồng Trác một tay kẹp thuốc, tay kia bụm râu cho khỏi cháy, nom buồn cười không thể tả. Trên chiếc ghế đầu thấp lè tè kê sau bức màn huyết dụ, một người đàn ông cời trần trùng trực, có lẽ do trời nóng, vận một chiếc quần dài đen nẹp đỏ, thắt lưng cũng đỏ, đang mấp máy nhắc tuồng với cuốn tập ố vàng trên tay, chốc chốc lại vung tập quạt phành phạch để xua bớt sự oi bức.

Cảnh tượng trước mắt khiến tôi cảm thấy ngỡ ngàng. Sự hiểu kỳ nhanh chóng biến mất, thay vào đó là nỗi thất vọng mỗi lúc một ngập tràn. Sân khấu phía trước huy hoàng, hoa lệ bao nhiêu thì sân khấu phía sau lại trần trụi, xơ bồ bấy nhiêu. Vẻ oai phong lẫm liệt mỹ miều của các võ tướng, giai nhân chỉ tỏa ra sáng dưới ánh đèn màu. Khi lui vào hậu trường, tất cả bỗng trở nên tầm thường đến phát chán.

Tôi buông tay rơi bịch xuống đất. Chứng anh ngoái cổ lại:

- Mày không coi nữa hả?

- Có gì đâu mà coi! – Tôi làu bàu.

Chứng anh dường như cũng đã mỏi tay. Nó nhảy xuống theo:

- Vậy xuống dưới coi đi!

Hai đứa lại lần theo hướng cũ. Thấy tôi và Chứng anh bỏ đi, Chứng em lót tót chạy theo:

- Tụi mày đi đâu vậy?

- Xuống dưới kia!

- Tao đi với!

Tôi mặc kệ Chứng em, vừa dọ dẫm vừa đảo mắt tìm hàng ghế có chị Ngà ngồi. Bây giờ chắc chị đã phát hiện ra sự vắng mặt của tôi. Tôi mỉm cười nghĩ đến chuyện lát nữa đây tôi lại xuất hiện bên cạnh chị, cũng đột ngột như khi bỏ đi, và khi ngoảnh qua bắt gặp tôi đang ngồi nguyên chỗ cũ, hẳn chị sẽ trở mặt vì kinh ngạc.

Nhưng ý nghĩ hào hứng trong đầu tôi vừa chớm lên đã vội tắt ngấm. Tim tôi như thắt lại khi nhìn thấy mái tóc quăn của anh Điền đang ngo nguẩy bên cạnh chị Ngà. Anh ngồi đúng bảo chiếc ghế của tôi, bộ tịch hiu hiu tự đắc trông khó ưa kinh khủng. Anh làm như thể đó là chỗ ngồi chị Ngà chưa sẵn cho anh vậy.

Lòng tôi bỗng chốc rối bời. Tôi nhớ rõ ràng lúc tôi và chị Ngà bước ra khỏi nhà, anh Điền vẫn chưa về. Anh còn theo ông tôi đi khám bệnh ở tận đâu đâu. Chẳng hiểu sao bây giờ anh có mặt ở đây, lại đúng vào lúc tôi bỏ đi.

Thấy tôi cứ đứng đực ra, anh em thằng Chứng không khỏi ngạc nhiên. Nhưng sau khi liếc vào dây ghế có chị Ngà ngồi, chúng hiểu ngay. Chứng em hừ mũi.

- Thằng cha tóc quăn chiếm chỗ của mày hả?

Câu hỏi của Chứng em khiến cổ tôi như nghẹn lại. Chứng anh dịu dàng nắm lấy tay tôi:

- Thôi, ra đằng sau đứng coi! Cần quái gì phải ngồi ghế!

Chứng anh lịch sự không dả động gì đến nỗi buồn của tôi. Tôi lủi thủi đi theo nó, lòng nặng như chì.

Đứng ở cuối rạp không chỉ có ba đứa tôi. Cả lố người chen chúc trong một khoảng trống chật chội. Phải kiễng chân hết cỡ, tôi mới có thể nhìn xuyên qua đám đầu cổ lúc nhúc kia. Nhưng tôi không buồn nhìn lên sân khấu. Lữ Bố, Điều Thuyền bây giờ chẳng hấp dẫn nổi tôi nữa. Ngay cả cảnh Lữ Bố hươi kích rượt Đồng Trác tôi cũng chẳng màng. Tôi chỉ chong mắt về phía anh Điền và chị Ngà, cay đắng nhìn ngắm hai người vừa coi hát vừa thủ thỉ trò chuyện, lòng dậy lên những hờn tủi khôn nguôi.

Nỗi buồn của tôi khiến anh em thằng Chứng buồn lây. Chứng anh tuy dán mắt lên sân khấu nhưng chốc chốc lại thở dài liếc qua tôi. Chứng em cũng chẳng vui vẻ gì hơn. Thấy nó cúi lom khom mò mẫm trên mặt đất cả buổi, tôi ngạc nhiên hỏi:

- Mày làm trò gì vậy?

- Tao tìm cái này!

Chứng em đáp, không ngẩng đầu lên. Đến khi nó đứng thẳng người dậy, tay hươ cái cùi bắp trước mặt tôi, tôi mới vỗ lể:

- Nãy giờ mày tìm cái này đây hả?

- Ừ.

- Chi vậy?

Chứng em liếm mép:

- Tao chọi.

- Chọi ai? – Tôi trố mắt.

- Chọi thằng cha tóc quăn đó chứ ai.

Tôi xanh mặt:

- Ấy, không được đâu! Đừng làm như vậy!

- Sao lại đừng? Tao phải chọi thằng chả cho bỏ ghét.

Nói xong, Chứng em bướng bỉnh vung tay. Cái cùi bắp bay vút về phía trước. Tôi vội vàng nhắm mắt lại và ngồi thụp xuống. Trong khi tôi đang hồi hộp vênh tai nghe ngóng, Chứng em bỗng bật kêu khế “Chết cha” và nắm áo tôi giật mạnh:

- Chạy mau!

Không hiểu ất giáp gì, tôi lật đật chạy theo nó. Hai đứa vừa tuôn qua khỏi cửa rạp đã thấy Chứng anh đứng sẵn bên ngoài. Chứng em ngạc nhiên:

- Mày ra lúc nào vậy?

- Mới tức thì! - Chứng anh cười hì hì – Tao phải chuồn lẹ kéo thằng chả rượt theo nắm đầu thì khốn.

- Ai vậy? Anh Điền hả? – Tôi hỏi, giọng lo lắng.

- Không phải! - Chứng em tắc lưỡi – Tao chọi anh Điền mà không hiểu sao cái cùi bắp lại trúng ngay ót thằng cha ngồi cạnh!

Anh em thằng Chứng là chúa gây sự. Lần trước tụi nó “phục kích” trong rẫy mì, lấy đất chọi anh Điền làm tôi bị dì Miên “cạo” một mẻ nên thân. Dì còn cấm không cho tôi chơi với tụi nó. May làm sao lần này Chứng em chọi không trúng. Chứ nếu cái cùi bắp của nó lao ngay vào người anh Điền, chắc ngày hôm sau dì Miên trối tôi vào gốc cột cho tôi cho tôi hết ra đường luôn.

Nhưng nỗi mừng thoát nạn chưa kịp tan thì vận xui lại ập đến. Trưa hôm sau, ăn cơm xong, tôi định tốt qua nhà Chứng anh, nhưng vừa thò đầu ra sau hè đã đụng ngay bộ mặt hầm hầm của anh Điền. Có vẻ như anh đã đứng sẵn đầu tự... hôm qua để đợi tôi.

Từ trước đến nay, anh Điền luôn luôn tươi cười với tôi. Tự nhiên bữa nay mặt anh đặng đặng sát khí khiến tôi đâm hoảng. Tôi chưa kịp nói gì thì anh đã chia tay ra:

- Đưa đây!

- Đưa cái gì cơ?

- Đừng có giả vờ! – Anh gắt - Trả mấy lá thư của tao đây!

Thì ra anh đã biết tổng hết mọi chuyện. Có lẽ tối hôm qua, lúc anh và chị Ngà ngồi rù rì trò chuyện trong rạp hát, âm mưu của tôi đã bị khám phá. Hèn gì suốt từ sáng đến giờ, chị Ngà không thềm nói với tôi một câu. Chị cũng chẳng buồn nhìn nhò đến tôi nữa. Chắc chị giận tôi ghê lắm.

- Trả đây cho tao! - Anh Điền lại gằn giọng.

Thấy an tiếp tục “mày tao”, giọng lại bốc khói, tôi sợ hãi bước lui một bước, miệng ấp úng:

- Lát chiều em đưa anh!

Anh Điền găm gừ:

- Đưa ngay bây giờ! Không có “lát chiều” gì hết!

Tôi đưa tay quẹt mồ hôi trán:

- Bây giờ đâu có đây.

- Chứ mày để đâu?

Tôi liếm môi:

- Em cất bên nhà thẳng Chứng.

- Trời đất, mày có điên không? – Anh Điền nghiêng rặng trèo trẹo – Sao lại để bên đó?

Tôi gãi cổ:

- Để ở nhà, em sợ ông thấy.

Anh Điền vung hai tay lên trời:

- Đừng có dóc tổ nữa! Đi lấy ngay về cho tao! Lẹ lên!

Chưa bao giờ tôi thấy anh Điền giận dữ như vậy. Không đợi anh hét đến lần thứ hai, tôi co giò phóng thực mạng về phía cuối vườn. Đang mùa mưa, cỏ dại cao ngang đầu gối và bít mắt lối mòn tôi thường chạy nhảy. Tôi nhắm mắt bước đại qua những nhánh mắc cỡ đầy gai. Chân đau nhói, nhưng tôi mặc kệ.

Vừa thấy vẻ mặt lơ lảo, hớt hải của tôi, Chứng anh hỏi liền:

- Có chuyện gì vậy?

- Chết tui mình rồi... – Tôi hỗn hển.

- Chết chuyện gì? - Chứng anh ngạc nhiên.

- Lá thư! – Tôi ngoắt lia - trả mấy lá thư cho tao!

Vẻ cuống quýt của tôi càng khiến Chứng anh ngơ ngác. Mặt nó lộ vẻ ngần ngừ:

- Mày lấy mấy lá thư lại làm gì? Bộ mày tính đưa cho chị Ngà thật hả?

- Chị Ngà cái khỉ mốc! – Tôi nhăn nhó – Tao trả lại cho anh Điền. Ảnh phát hiện ra âm mưu của tui mình rồi!

- Cái gì? - Chứng anh giật thót - Bộ ảnh biết hết rồi hả?



- Ừ! - Tôi thở dài xuôi xị - Ảnh kêu tao đi lấy mấy lá thư về!

Chứng anh thông minh không kém gì... tôi. Nó sống người một lát rồi hiểu ngay:

- Ảnh biết từ tối hôm qua, lúc ở trong rạp hát chứ gì?

- Ừ.

Chứng anh nhíu mày:

- Vậy thì trả quách chứ giữ làm gì!

Nói xong, nó leo lên bộ ván và lôi ra từ trong mái tranh hai lá thư đã bắt đầu ố vàng.

Nhưng Chứng anh chưa kịp đưa hai lá thư cho tôi thì Chứng em ở đâu sau hè chạy vô. Thấy Chứng anh cầm mấy lá thư trên tay, mắt nó trợn tròn:

- Tụi mày định làm gì vậy?

- Trả mấy lá thư này lại cho anh Điền chứ làm gì! – Tôi khịt mũi.

- Sao lại trả?

- Ảnh biết tổng mọi chuyện rồi! - Chứng anh chép miệng.

Chứng em hừ mũi:

- Biết kệ thẳng chả! Đừng trả!

Chứng anh nhún vai:

- Không thể không trả được!

Tôi cũng phản đối:

- Không trả chắc tao hết dám nhìn mặt chị Ngà luôn!

- Mày nhìn mặt chỉ làm gì nữa! - Chứng em nheo mắt.

Câu nói của Chứng em như một mũi kim khơi dậy nỗi đau trong lòng tôi. Nhưng hôm nay không hiểu sao tôi không buồn nổi giận và ngoác mồm ra cãi vã như mọi lần.

Tôi chỉ cảm thấy một nỗi buồn mênh mông xâm chiếm tâm hồn tôi giống như mây đen phủ kín bầu trời.

Thấy mặt tôi bỗng nhiên rầu rầu, Chứng em lộ vẻ áy náy. Nó nói:

- Thôi, mày muốn trả thì trả!

Đang nói, bỗng mắt nó sáng lên:

- Ê, khoan đã!

- Gì vậy?

- Trước khi trả, tụi mình mở ra xem mấy lá thư viết gì! – Giọng Chứng em tinh quái.

- Mở ra sao được! – Tôi gạt phắt – Tao có cách mở ra rồi dán lại y như cũ!

Nói xong, nó giật hai lá thư trên tay Chứng anh rồi co cẳng chạy xuống bếp.

Tôi dòm Chứng anh:

- Nó chạy đi đâu vậy?

- Tao đâu biết! - Chứng anh nhăn nhó.

Hai đứa đang nhìn nhau bán tín bán nghi thì Chứng em đã chạy lên. Nó hươ hươ hai lá thư trước mặt, hí hửng:

- Xong rồi nè!

Tôi cầm lá thư nó đưa, thấy âm ỉm. Bì thư được mở ra rất khéo, không rách một mảy nhỏ.

- Mà làm sao hay vậy? – Tôi hỏi Chứng em, giọng thán phục.

Chứng em khoái lắm. Nó cười toe:

- Tao gỡ nắp ỉm nước đan sồi, hơ lá thư lên. Rồi tao lấy đầu đũa chọc vào khe hở chỗ mép dán và xoay nhẹ nhẹ.

Tôi lắc đầu, cười:

- Nghề của mày chắc lớn lên hốt bạc!

Nhưng khi đọc những lá thư tình của anh Điền thì tôi hết cười nổi. Chữ anh xấu hoắc, ngả tới ngả lui, nhưng những lời tỏ tình của anh thì mùi mẫn hết chê. Anh “thuổng” những câu ở trong tuồng cải lương thường phát trê ra-dô, đọc lên toàn thương thương nhớ nhớ, nghe bắt nhói tim.

Tôi dò từng chữ, cổ như nghẹn lại. Tôi thường nghĩ đến chị Ngà, thậm chí có những đêm tôi nằm mơ thấy chị. Tôi thấy chị cùng tôi rủ nhau ra suối hái hoa bắt bướm và rượt nhau quanh gốc dương liễu. Chơi chán, hai chị em nhảy ùm xuống suối cùng nhau bơi thì, tiếng cười đùa ngật nghẻo vang động cả một quãng suối vắng. Nhưng đấy là những chuyện đã qua. Từ ngày anh Điền theo ông tôi về nhà, chị Ngà dường như chẳng còn thân mật với tôi nữa. Bây giờ chỉ trong giấc mơ, tôi mới được dịp ngồi sóng vai với chị bên bờ suối. Nhưng tất cả cũng chỉ có thế. Trong nhữn giấc mơ đẹp và ngắn ngủi đó, tôi không bao giờ cho phép mình đi xa hơn. Được ngồi bên cạnh chị, nghe chị nói, ngắm chị cười đối với tôi là cả một niềm vui thú. Tình cảm tôi dành cho chị như một bông hoa hé nở nơi kín khuất, lặng lẽ mà dịu dàng. Chẳng như anh Điền. Anh táo tợn và lộ liễu. Nhưng dường như vì vậy mà chị Ngà tỏ ra ưa thích anh hơn.

Tôi thở dài nhét lá thư vào phong bì và đưa cho Chứng em:

- Mày dán lại đi!

Chứng em nheo mắt:

- Mày có cần viết thêm vài chữ vào đây không?

Tôi ngạc nhiên:

- Chi vậy?

- Phá chơi!

- Thôi! – Tôi nhăn mặt – Mày lúc nào cũng nghĩ toàn trò quỷ quái!

Chứng em cười hề hề và cầm hai lá thư chạy đi.

Lát sau, nó chạy lên. Tôi cầm hai lá thư, thấy phồng phồng, liền hỏi:

- Mày bỏ cái gì trong này vậy?

- Có gì đâu!

Tôi nhìn Chứng em bằng ánh mắt nghi hoặc:

- Sao tao thấy nó dày hơn khi nãy?

- Tại có hơi nước, bì thư nó phồng lên vậy thôi! Lát khô đi, nó xẹp xuống liền! - Chứng em giải thích.

Tôi nghe xuôi tai, liền cầm hai lá thư chạy về. Và lại, tôi không tin trong một thời gian ngắn, Chứng em lại kịp viết thêm một lá thư bấy bậ để nhét vào trong đó. Lúc này, tôi chỉ lo sợ mỗi anh Điền. Nhớ đến bộ mặt hầm hầm của anh lúc nãy, bụng tôi cứ giật thon thót.

Anh Điền không còn đứng ở chỗ cũ. Tôi đảo mắt khắp vườn và nhìn suốt từ đầu hè đến cuối hè vẫn chẳng thấy mái tóc quăn của anh đâu. Có lẽ đợi tôi lâu quá, anh đã bỏ vào nhà rồi.

Tôi rón rén lần vào nhà bếp, bụng thầm mong ông tôi đã kêu anh chở đi thăm bệnh ở một làng xa nào đó. Nhưng vừa đặt chân qua ngạch cửa dẫn lên nhà trên, tôi đã giật nảy người khi nhìn thấy anh đang ngồi đọc sách bên chiếc bàn ăn đặt giữa nhà. Thấy tôi lò dò bước vào, anh khẽ ngẩng mặt nhìn lên nhưng không nói gì. Tôi ngạc nhiên khi thấy vẻ hung dữ trên mặt anh biến mất, thay vào đó là một nét hòa dịu khó tin. Thậm chí khi tôi rụt rè đặt hai lá thư bị đánh cắp xuống trước mặt anh, anh mỉm cười đầy vẻ thân thiện:

- Để đó đi!

Đang ngơ ngơ ngác ngác, chợt nhìn thấy chiếc lưng thon của chị Ngà bên bàn học cạnh cửa sổ, tôi liền vỡ lẽ. Lúc này, quả là có cho vàng, anh cũng chẳng dám găm thét hùng hổ như khi đứng với tôi ngoài hè nữa. Trước mặt chị Ngà bao giờ anh cũng tỏ ra là một người đàn ông dịu dàng, khả ái. Từ trước đến giờ, tôi cũng đinh ninh anh là con người như thế. Nhưng bây giờ thì tôi không tin vào điều đó nữa. Tôi biết anh cố làm ra vẻ như thế thôi.

Nhưng mặc dù anh Điền làm như không nhớ ra những trò tai ác của tôi, tôi vẫn không dám nấn ná lâu. Tôi phóc ra sau vườn, định chuồn qua với anh em thằng Chứng. Nhưng vừa bước tới gốc mít, óc tò mò chợt nổi lên, tôi liền dừng lại.

Tôi đứng dưới lũy dây trầu lòa xòa quanh gốc mít có đến năm phút, cố đoán xem anh Điền đang làm gì với những lá thư mùi mẫn kia. Đã mấy lần, tôi định lần tới trước cửa sổ nhìn vào nhưng lại sợ chị Ngà bắt gặp. Chỗ chị ngồi học trông thẳng ra vườn, nếu tôi thập thò không khéo sẽ bị phát hiện ngay.

Tính lui tính tới một hồi, tôi đành đánh bạo đi vòng ra sân trước. Khi đi ngang qua cửa ngách đầu hè, kế giường ngủ của ông tôi, tôi cố nín thở và nhón gót đi thật nhẹ, bụng cứ nơm nớp sợ ông thức dậy. Dì Miên ngủ trưa, trời sắp đi cũng không nhúc nhích chứ ông tôi thì rất hay giật mình giữa giấc.

Tôi bắt chước con mèo nhà thằng Chứng lúc rình chuột, thót bụng men theo mé hiên, lần tới trước cửa. Nhà ông tôi xây theo lối xưa, hàng năm, sáu

tấm gỗ lim đứng nối tiếp nhau, mở làm cửa, đóng làm vách, mỗi khi đẩy ra xô vào tiếng ken két vang lên nghe rờn gáy.

Tôi se sẽ tiến lại chỗ cánh cửa khép hờ, dán mắt nhìn qua khe hở.

Đúng như tôi nghĩ, anh Điền không còn giả bộ ngồi đọc sách trước bàn ăn nữa. Lúc này anh đang ngồi kể cửa sổ, đối diện với chị Ngà, hai lá thư nằm tênh hênh trên bàn.

Tôi thấy anh mấp máy môi nói gì đó và đẩy hai lá thư về phía chị Ngà. Chị Ngà lắc đầu, đẩy trả lại. Thấy vậy, tôi mừng rơn. Nhưng anh Điền chẳng tỏ vẻ gì rầu rĩ. Anh cười cười cúi xuống bóc phong thư. Chị Ngà cũng tươi cười. Chị theo dõi từng cử động của anh Điền bằng cặp mắt long lanh. Bất giác tôi chợt hiểu. Không phải chị không thèm nhận thư của anh Điền, mà chị muốn anh đọc cho chị nghe những lời tình tứ đó. Phải chăng chị thích được nghe anh ngọt ngào thủ thỉ bên tai? Nổi cay đắng khiến trái tim tôi như bị ai đè xuống.

Môi mím lại, tôi tiếp tục dán mắt vào khe cửa. Anh Điền thò hai ngón tay vào phong bì rút lá thư ra. Bỗng mặt anh lộ vẻ sững sốt. Tôi thấy anh trở mắt nhìn sững vào chiếc lá bất ngờ rơi ra cùng lúc với lá thư. Anh rút phong thư thứ hai, lại lòi ra một chiếc lá khác. Chị Ngà nhìn anh nói gì đó. Chắc chị hỏi anh bỏ những chiếc lá vào trong thư làm gì. Anh Điền lắc đầu, tỏ vẻ không biết.

Thoạt đầu, những chiếc lá kỳ quái nọ cũng khiến tôi vô cùng thắc mắc. Nhưng rồi tôi hiểu ngay đó đích thị là trò quỷ quái của Chứng em.

Khi nãy, lúc cầm hai phong thư, thấy phồng phồng tôi đã nghi rồi, nhưng nghe Chứng em giải thích xuôi tai, tôi không để ý tới nữa. Nào ngờ thừa lúc tôi và Chứng anh không cảnh giác, nó chạy ra sau hè hái lá nhét vào trong đó.

Anh Điền vừa mân mê hai chiếc lá vừa tìm cách giải thích với chị Ngà. Chắc bao nhiêu tội vạ anh lại trút hết lên đầu tôi. Anh đâu có biết chính Chứng em đã giở trò nghịch tình.

Đột nhiên tôi thấy anh buông hai chiếc lá xuống và gắt đầu... gãi, tay này cào lên tay kia. Rồi như chợt nhận ra chị Ngà đang ngồi trước mặt, anh cho hai tay xuống găm bàn và chà lên quần. Mặt đỏ lên vì xấu hổ, có vẻ như anh cố gắng kiềm chế cử chỉ bất nhã của mình nhưng vô vọng. Tay anh chà mỗi lúc một nhanh trong khi chị Ngà hoảng hốt chồm người tới trước như muốn biết chuyện gì xảy ra.

Sau một thoáng ngạc nhiên, tôi bỗng nghe lạnh toát sống lưng khi nhận ra đó là lá nàng hai, một thứ lá gây ngứa khiếp mọc đầy ở mương sau hè nhà thằng Chứng.

Sau vụ đó, anh Điền không thèm nhìn mặt tôi nữa. Tôi cũng không có cơ hội để thanh minh với anh. Mỗi lần gặp tôi, mặt anh lạnh băng. Tôi chỉ biết trút nỗi bức bối lên đầu Chứng em:

- Thằng mắc dịch! Mà chơi trò gì vậy?

Mặt Chứng em nhơn nhơn:

- Tao trả thù giùm mày mà mày chửi tao hén?

- Trả thù cái khi mốc! – Tôi gắt - Thiếu gì cách trả thù, lại đi trả thù kiểu đó?

- Thiếu gì cách sao mà không làm đi! - Chứng em bấu môi - Cứ mở miệng ra là nói dóc!

Câu nói của Chứng em khiến tôi nhăn mặt. Mọi khi, nghe nó nói cái giọng đó, tôi đã hùng hổ lượm gạch phan vô đầu nó từ lâu rồi. Nhưng bữa nay, tôi như kẻ đuối hơi, không nhắc tay động chân nổi. Tôi ngồi phệt xuống đất, thần thờ, rời rã. Thấy tôi ngồi nín thinh, Chứng em có vẻ lạ lùng. Rồi dường như chợt nhận ra nỗi đau sâu kín của tôi, Chứng em ngồi xuống bên tôi, giọng áy náy:

- Bộ mà giận tao hả?

Thấy tôi lắc đầu, nó lại hỏi:

- Không giận sao mà không nói gì hết vậy?

Tôi tiếp tục làm thinh.

- Mà cười lên coi! - Chứng em lay vai tôi.

Tôi cười, nụ cười méo xẹo. Chứng em dòm tôi lom lom một hồi rồi bỗng vùng tay tuyên bố:

- Tao sẽ chọi hăn bể đầu!

Tôi giật thót:

- Mà nói ai?

Chứng em cười hì hì:

- Vậy là mà mở miệng rồi hén!

Trò láu cá của Chứng em khiến tôi không nhịn được phải phì cười.

Nhưng đó là nụ cười hiếm hoi của tôi trong những ngày này. Tôi trở nên lảm lì, ít nói và tìm cách xa lánh mọi người. Dì Miên vốn vô tâm cũng nhận ra sự khác lạ của tôi. Một hôm, dì hỏi:

- Sao dạo này Trường thay đổi quá vậy?

- Thay đổi gì đâu?

- Dì thấy Trường không còn cười đùa như xưa nữa!

Tôi cắn môi:

- Tại cháu lớn rồi!

Dì Miên nhìn tôi dăm dăm:

- Chứ không phải Trường buồn chuyện gì hả?

- Không có đâu!

Nói xong, không để cho dì Miên kịp dò hỏi thêm, tôi vội vã bỏ đi chỗ khác. Tôi sợ dì Miên sẽ nhìn thấu tâm sự u uẩn của tôi. Tôi sợ dì cười nhạo tình yêu đầu đời của một đứa con trai mới lớn như tôi.

Không chỉ dì Miên, ngay cả chị Ngà cũng lộ vẻ băn khoăn về sự xa cách của tôi. Chị đã thôi giận tôi về chuyện hôm nọ. Dạo này, trông chị khác hẳn.

Môi chị hồng hơn, mắt chị long lanh hơn và chị cười nói ríu rít suốt ngày. Giữa nỗi hân hoan ngập lòng đó, chị đâu có thềm để bụng làm gì những trò nghịch ngợm vặt vãnh của tôi, những trò đùa mà chị không bao giờ ngờ rằng chúng xuất phát từ nỗi hờn ghen bứt rứt không đơn giản chỉ là trò tinh quái trẻ con.

Một hôm, tôi đang thơ thẩn hái duối chín sau vườn bỗng thấy chị tiến lại. Nhưng tôi vẫn tảng lờ. Ngay cả khi biết chị đứng sát rạt bên cạnh, tôi vẫn làm ra vẻ không để ý, cứ tiếp tục mò mẫm tìm kiếm những trái duối vàng nằm khuất trong nách lá.

- Trường! - Một lát, chị kêu.

Tôi quay lại, hắng giọng một cái nhưng không nói gì.

Chị Ngà mỉm cười:

- Mấy hôm nay Trường làm sao vậy?

- Em có làm sao đâu! – Tôi hờ hững.

Chị Ngà chớp mắt:

- Sao Trường không nói chuyện với chị nữa?

Tôi nhìn xuống những trái duối vàng trong tay:

- Tại em đi chơi suốt, đâu có nhà!

Chị Ngà nhìn đăm đăm vào mặt tôi. Có lẽ chị đang đoán xem tôi nói thật hay tôi đang quanh co bịa chuyện. Rồi không hiểu nghĩ ngợi như thế nào, chị bỗng chìa tay ra:

- Trường tham quá, hái duối ăn một mình! Cho chị mấy trái nào!

Chị Ngà chuyển đề tài một cách đột ngột khiến tôi cảm thấy bất ngờ. Tôi khẽ liếc chị và bối rối trút những trái duối vàng lên bàn tay mềm mại, trắng hồng đang xòe ra trước mặt.

Trái duối nhỏ bằng đầu đũa, ngọt lờ lợ, chả ngon lành gì, chỉ trẻ con mới thích. Hồi nhỏ tôi cũng thích ăn duối mê tới nhưng mấy năm nay, đã lớn, tôi chẳng còn lang thang trong vườn hay dọc các bụi bờ sục tìm những trái duối chán bỏ xừ kia nữa. Bữa nay buồn bực trong lòng tôi đi thơ thẩn ngoài vườn và tiện tay bứt những trái duối đang nằm chi chít trên cành kia cho khuây khỏa chứ chẳng phải tôi thích thú gì cái mùi vị nhạt phèo của nó. Vậy mà chị Ngà sau khi bỏ một trái duối vào miệng nhẩn lầy nhẩn để, lại khen nức nở:

- Ngon ghê Trường hén?

Thấy chị nói vậy, tôi không tiện phản đối, đành ừ ào cho qua. Chẳng buồn để ý đến vẻ thờ ơ của tôi, chị Ngà lại nói:

- Trưa nay Trường rảnh không?

- Chi vậy? – Tôi ngạc nhiên.

Chị Ngà mỉm cười:

- Chị với Trường đi câu cá! Lâu rồi chị em mình không ra ngoài suốt!

Lời rủ rờ của chị Ngà khiến tôi ngơ ngác. Tôi không nghĩ chị sẽ đưa ra một đề nghị như vậy, nhất là sau một thời gian dài tôi tìm cách xa lánh chị. Phải chăng cuối cùng chị đã nhìn thấu những giấc mơ tôi hằng dành cho chị,

những giấc mơ – nơi mà tiếng lòng tôi đêm đêm vẫn rung lên như những sợi dây đàn?

Tôi hỏi lại, giọng ngẩn ngơ:

- Chị nói thật đấy chứ?

Chị Ngà cười với tôi bằng mắt:

- Trường ngộ ghê! Sao lại không thật?

Tôi nhìn vào đôi mắt ấm áp, nồng nàn của chị và trong một thoáng tôi bỗng tin rằng những bóng mây phiền muộn của mùa hè đã vĩnh viễn trôi qua.

Chị Ngà ngồi thông chân bên bờ suối, lưng tựa vào gốc dương liễu, để mặc tôi câu cá một mình. Hai bàn tay chị luồn ra sau gáy, chìm khuất trong mớ tóc êm dày, và trong tư thế đang ngửa mặt nhìn trời đó, dường như chị đang mỉm cười với những cánh vạc bay qua.

Tôi ngồi bên cạnh chị trên một chiếc rễ cây choài ra sát mặt nước, chiếc cần trúc cầm hờ hững trên tay. Đã lâu rồi tôi không còn mê trò câu cá. Cứ như mỗi một ngày qua, những trò chơi của tuổi nhỏ lại lần lượt rủ nhau rời bỏ tôi. Tôi vẫy tay chào chúng, nghe lòng tiếc nuối nhưng không buồn giữ chúng lại.

Hôm nay cũng vậy. Tôi nhìn chiếc phao đang run rẩy trên mặt nước một cách thờ ơ. Tôi thích liếc về phía chị Ngà hơn. Tôi thích nhìn ngắm khuôn mặt xinh đẹp của chị đang rạng lên dưới nắng chiều. Những lúc ấy lòng tôi bỗng nhiên băng khuâng lạ và tôi sung sướng cảm thấy cuộc sống êm đềm quá đổi. Thật vậy, chẳng cao xa gì, chỉ như thế này thôi, nghĩa là được ngồi lặng thình bên cạnh chị để đuổi theo những ý tưởng vẩn vơ, cuộc sống đối với tôi không còn gì đáng mơ ước hơn nữa. Thậm chí, nỗi hân hoan mà tôi cảm nhận trong phút giây này lớn lao và trọn vẹn đến mức lòng tôi bỗng nảy sinh những lo lắng mơ hồ không sao trấn áp.

Chị Ngà nghiêng mặt về phía tôi:

- Sao Trường không lo câu cá đi? Chị có gì lạ mà Trường nhìn hoài vậy?

Tôi xuýt xoa một cách thành thật:

- Em chưa từng thấy ai đẹp như chị! Càng ngày chị càng đẹp!

Lần trước nhìn chị hong tóc bên bờ suối, tôi cũng buột miệng khen chị. Lần đó, chị bảo tôi giỏi nịnh. Nhưng lần này chị chẳng nói gì. Chị nhìn tôi bằng ánh mắt biết ơn lặng lẽ rồi ngước lên bầu trời xanh thăm thăm, chị mỉm cười và khe khẽ hát:

*Tôi là cánh hoa mỏng manh vì người mà tươi thắm  
Cũng vì người mà tàn héo  
Xin người hãy đến trên đôi chân mùa xuân ấm áp  
Chớ để gió đông lên về thổi tắt ước mơ tôi.*

Lần đầu tiên tôi nghe chị Ngà hát. Tiếng hát chị ngọt ngào, tươi tắn, hẳn lòng chị đang vui vẻ lắm. Mà sao, tôi vẫn nghe đâu đây tiếng vỗ cánh ngập ngừng của số phận. Chị gửi gắm tâm sự cho ai sao đằng sau niềm mong chờ hạnh phúc kia vẫn thấp thoáng nỗi âu lo khắc khoải:

*Người hãy nâng đỡ trái tim tôi*



*Trên những ngón tay dịu dàng của người  
Chờ hắt hủi cũng đừng đập vùi  
Nhược bằng hoa lá rụng  
Có còn gì xuân tươi.*

Tôi thần thờ nhìn xuống dòng nước biếc và nghe lòng thắt lại. Tôi như thắm với cọng phao điên điên đang bập bênh rằng nếu bản tình ca mượt mà kia chị Ngà hát dành cho tôi, sẽ không bao giờ tôi làm chị buồn lòng. Sẽ không bao giờ, đúng thế. Tôi chỉ sợ chị hắt hủi tôi. Còn tôi, ngay cả trong ý nghĩ, cũng chẳng khi nào quay lưng lại với chị. Tôi chỉ sợ những ngón tay của tôi sẽ không được dịu dàng như những mong mỏi trong lời chị hát.

- Trường nè! - Chị Ngà đột ngột quay sang tôi.

- Gì hở chị?

- Đổ tú tài xong, chị sẽ thi vào trường sư phạm! – Đôi mắt chị Ngà long lanh – Khi nào học xong, chị sẽ xin về dạy trường huyện. Chị sẽ ở đây với Trường, Trường có thích không?

Giọng chị Ngà êm ái, không ra vẻ một câu hỏi. Nó gần với một lời hò hẹn hơn.

- Thích! – Tôi lí nhí đáp.

Tưởng đến cảnh chị Ngà trở thành cô giáo trường huyện và mãi mãi ở lại đây với tôi, ngực tôi như úc nghẹn. Thốt nhiên tôi nhắm mắt lại và trong một thoáng tôi chợt muốn nói với chị rằng cho đến chừng nào tôi còn sống trên cõi đời này tôi sẽ không bao giờ để cho gió đông lén về thổi tắt những ước mơ chị hằng ấp ủ.

Nhưng tôi đã không nói gì. Tôi mở mắt ra, lặng thinh nhìn chị và ngạc nhiên nhận thấy những tia nắng chiều đang âm thầm viền quanh mái tóc mượt mà của chị một quần sáng càng lúc càng óng ánh.

Những ngày sau đó là những ngày vui vẻ. Chị Ngà như biến thành một con người khác hẳn. Môi chị đã hồng lại càng hồng, như bắp chuối nõn, thường xuyên điểm những nụ cười băng quơ, kín đáo và mãn nguyện. Đôi mắt chị ướt rượt và lấp lánh như mặt suối những đêm trăng, che giấu đằng sau nó những khát khao e ấp và cháy bỏng.

Chị cười nói nhiều hơn. Và cũng thân thiết với tôi hơn. Những ngày này mái tóc quần của anh Điền đã không còn thường xuyên lảng vảng quanh bàn học của chị mặc dù không phải đã hoàn toàn chấm dứt. Dù sao sự lai vãng ngày càng thưa thớt của anh cũng khiến lòng tôi nhẹ nhõm như trút bỏ một gánh nặng lâu ngày.

Bây giờ, chiều chiều tôi lại cùng chị Ngà sánh vai ngồi hàng giờ bên dãy hoa cúc trước sân. Trước đây, vào những lúc như thế này, chúng tôi thường để mặc mình chìm đắm trong bóng hoàng hôn nhòa nhạt và trong sự yên lặng kéo dài như trang văn thiếu dấu ngắt câu, thỉnh thoảng được đánh thức bởi những mẩu đối thoại hờ hững rồi sau đó tất cả lại tiếp tục rơi vào cơn ngái ngủ cho đến khi ngọn đèn dầu do di Miên thắp lên hắt ra nền gạch một vệt sáng mờ báo hiệu bữa cơm tối sắp sửa bắt đầu. Bây giờ chẳng có một chút gì giống như vậy.

Vẫn trên chiếc đòn kê quen thuộc, chị Ngà vừa âu yếm vuốt ve những cánh hoa vàng vừa cười nói ríu rít. Về tư lự hôm nào ngoài suối dường như đã bay xa, không còn để lại vết tích trong tâm hồn chị. Cũng có thể đôi lúc nó trở về thấp thoáng nhưng nhanh chóng bị hòa tan trong niềm hạnh phúc kỳ lạ chị vừa bắt gặp, niềm hạnh phúc mà nhờ nó gương mặt chị cứ sáng lên trong bóng chiều chập choạng, hết như có trăm ngàn ngọn nến đang cháy âm ỉ dưới làn da trắng hồng của chị.

Chị Ngà nói với tôi đủ thứ chuyện trên đời, chuyện nọ xọ chuyện kia, đến nỗi sau đó tôi chẳng tài nào nhớ nổi chị đã trò chuyện với tôi những gì. Ngay cả chị, có lẽ chị cũng không nhớ. Có vẻ như chị nói để mà nói, để san sẻ bớt những niềm vui đang ngập tràn trong lòng chị những ngày này và nếu không làm thế e rằng người chị sẽ nổ tung.

Dĩ nhiên tôi vô cùng hoan hỉ trước niềm vui mới mẻ của chị. Tai nghe chị nói, mắt nhìn chị cười, tôi những mong rằng tất cả những biểu hiện khôn bề che giấu đó có liên quan mật thiết đến ý định chị từng thổ lộ với tôi hôm nào. Rằng chị sẽ thi vào ngành sư phạm, sẽ trở thành cô giáo trường huyện. Rằng chị sẽ không đi đâu cả, chị sẽ về ở bên tôi, mãi mãi.

Không hiểu sao tôi luôn tin vào điều đó, cũng như tự trong thâm tâm tôi vẫn tin hoa cúc vàng đem lại niềm vui cho tâm hồn, như chị đã từng nói trước đây và như tôi cảm nhận bây giờ.

Giữa những ngày đẹp đẽ tuyệt vời đó, thằng Chứng anh đột nhiên báo cho tôi một tin động trời.

Một buổi trưa, nó đứng lắp ló trước cổng rào hoa giấy ngoắt tôi ra, vẻ cấp bách.

Tôi nhảy ba bước một, chừng năm cú phóng người đã ra tới gốc me.

- Gì vậy? – tôi tò mò hỏi – Vô Bãi Cháy bắn chim hả?

Mặt Chứng anh lấm lét:

- Không phải! Chuyện này quan trọng hơn nhiều!

Bộ tịch lạ lùng của Chứng anh khiến tôi chột dạ. Tôi nhìn nó, nồn nóng:

- Nhưng mà chuyện gì?

- Vườn nhà ông mày có ma! - Chứng anh hạ giọng thì thào.

- Cái gì? – Tôi giật thót – Ai bảo mày vậy?

- Chẳng ai bảo cả! Tao thấy! Thằng Chứng em cũng thấy!

Chứng anh vừa nói vừa rụt cổ khiến tôi rợn tóc gáy. Nhưng tôi vẫn cố trấn tĩnh:

- Đừng có dốt! Tao ở nhà ông tao mấy năm nay có thấy ma quỷ gì đâu!

Chứng anh đảo mắt nhìn quanh, khẽ giọng:

- Vườn nhà ông mày mới có ma gần đây thôi!

Mặt tôi tái ngắt:

- Mày nói thật không?

- Tao phịa mày làm gì! - Giọng Chứng anh đầy đe dọa - Một con ma tóc dài, đêm đêm nó vẫn lang thang trong vườn nhà ông mày ấy!

- Mày thấy hồi nào? – Tôi hỏi và nghe cổ họng khô khốc.

- Tối hôm qua.

- Xạo đi! – Tôi nhếch mép - Tối hôm qua mày vào vườn nhà ông tao làm gì!

- Thì tao đâu có vào! - Chứng anh chớp mắt - Nửa đêm đau bụng, tao chạy ra ngoài đấm khoai mì nhà tao. Đang nhẩn nhẩn nhớ nhớ chưa kịp lấy hơi, tao chợt nghe có tiếng cười khúc khích bên vườn nhà ông mày. Thế là tao nổi tính hiếu kỳ, liền rón rén lại gần và vạch lá dòm sang.

Tôi liếc môi:

- Mày có thấy gì không?

- Dĩ nhiên là thấy.

Tôi nuốt nước bọt:

- Con ma tóc dài hả?

- Ừ, - Chứng anh thè lưỡi – Tóc nó dài tới gót chân. Còn chân nó thì không chạm đất. Nó đang bay lơ lơ lửng lửng.

Tôi thót bụng lại:

- Thế nó có thấy mày không?

- Không! Nếu nó thấy tao, nó đã vặn cổ tao ngay lúc đó rồi, còn đâu mà đứng đây nói chuyện với mày!

Tôi thắc thỏm nhìn về phía vườn sau nhưng tầm mắt bị ngôi nhà án ngữ nên chẳng trông thấy gì, ngoài tán xoài xanh um nhô lên đằng sau mái ngói xám màu bám đầy rêu lưu cữu. Tôi liếc Chứng anh, lo lắng hỏi:

- Thăng Chứng em cũng thấy y như mày hả?

- Ừ, nó thấy trước tao hai hôm.

Câu chuyện của Chứng anh làm tôi mất ăn mất ngủ. Tối, tôi đóng kín cánh cửa sổ mở ra vườn dù dạo này về đêm trời thường oi bức. Khuya mắc tiểu, tôi đứng tè ngay hông nhà, không dám chạy ra gốc mít sau vườn như trước. Bây giờ ngay cả ban ngày tôi cũng ít khi bén mảng ra phía sau. Tôi đã thôi đi tha thẩn quanh các gốc xoài, gốc ổi, mắt dôi tìm trái chín trên cao.

Dì Miên không hay biết tất cả những điều đó. Một buổi tối, sai tôi ra sau hè lấy rổ chén dì phơi từ chiều quên đem vô, thấy tôi cứ đứng xớ rớ cả buổi bên gốc cột, dì sầm mặt:

- Trường làm gì mà đứng ì ra thế? Bộ Trường không thèm nghe lời dì nữa hả?

Vẻ giận dữ của dì Miên khiến tôi bối rối khó tả. Không dám chần chờ, tôi vội rảo bước xuống nhà sau. Nhưng tôi chỉ loanh quanh trong bếp. Nghĩ đến con ma tóc dài Chứng anh mô tả, tôi nghe lạnh toát sống lưng, có cho vàng cũng chẳng dám đặt chân ra hè trong lúc này. Cứ tưởng tượng con ma khủng

khiếp kia đang nấp sau kẹt cửa đợi tôi ló đầu ra để vắn cổ, tôi đã hết muốn thở, nói gì đến chuyện bước ra đối đầu với nó.

Đợi cả tiếng đồng hồ không thấy tăm hơi thằng cháu yêu quý đâu, dì Miên lò dò xuống bếp. Bắt gặp tôi loay hoay bên cái chạn gỗ, mặt mày lấm la lấm lét, dì Miên ngạc nhiên kêu lên:

- Trường làm gì ở đây vậy? - Rồi dì đảo mắt nhìn quanh – Cái rổ chén đâu?

Tôi gãi cổ:

- Dạ, nó... còn ở ngoài hè.

Miệng dì Miên há hốc:

- Trời đất, nãy giờ Trường làm gì mà chưa đem vô?

- Cháu sợ! – Tôi ấp úng.

Dì Miên tròn xoe mắt:

- Sợ? Trường sợ gì?

- Dạ, sợ... ma.

Lời thú nhận bất ngờ của tôi khiến dì Miên kinh ngạc đến không nhắm mắt lại được.

- Ma? – Dì nhếch mép – Ma ở đâu ra vậy?

- Chính anh em thằng Chứng thấy! – Tôi rụt rè giải thích - Tụi nó kể với cháu.

- Lại hai thằng quỷ con đó! - Dì Miên nhăn mặt – Dì đã cấm Trường chơi với tụi nó rồi mà.

Tôi khụt khịt mũi:

- Thì cháu đâu có chơi. Nhưng đây là tự thằng Chứng anh chạy qua kể với cháu.

Rồi không để dì Miên kịp vắn vẹo lời thôi, tôi lật đặt thuật cho dì nghe những gì Chứng anh đã nói với tôi.

Nghe xong, dì Miên hừ mũi:

- Tụi nó phịa chuyện như vậy mà Trường cũng tin hả?

- Cháu cũng không biết! – Tôi ngập ngừng – Nhưng cháu thấy sờ sờ. Thằng Chứng anh nó kể y như thật.

Dì Miên nhún vai:

- Tụi nó đặt điều đó thôi. Vườn nhà mình trước nay làm gì có ma.

Đang nói, thỉnh linh dì im bặt, mày nhúu lại. Thái độ khác lạ của dì khiến tôi cảm thấy chột dạ. Nhưng tôi không dám hỏi, chỉ lặng lẽ nhìn dì và cố đón xem có phải dì thật đã nhớ ra trong vườn ông tôi từng có một con ma như thế hay không.

- Anh em thằng Chứng bảo đó là một con ma tóc dài phải không? - Một lát, dì hỏi, giọng gần như thăm thi.

Thấy dì Miên bắt đầu quan tâm đến con ma trong vườn và không còn bảo anh em thằng Chứng bịa chuyện nữa, tôi sốt sắng đáp:

- Dạ, tóc nó dài lắm. Thằng Chứng anh bảo tóc nó dài tới gót chân lặn. Chân nó lại bay là là trên ngọn cỏ chứ không chấm đất...

Tôi đang tính thêm mắm dặm muối để mô tả con ma cho thật rùng rợn thì dì Miên cắt ngang:

- Thôi đủ rồi! Trường đừng có bốc phét nữa.

Dì Miên làm tôi tự ái quá chừng.

- Cháu bốc phét hồi nào! – Tôi gân cổ - Chính thằng Chứng anh bảo như vậy mà.

Dì Miên mấp máy môi định nói gì đó nhưng cuối cùng dì ngừng lại, chỉ lườm tôi một cái rồi quay lưng bỏ lên nhà trên. Có vẻ như dì chẳng muốn tiếp tục về đề tài này nữa.

Trong khi tôi đang hoang mang trở mắt nhìn theo, đột nhiên dì quay lại, mặt nghiêm nghị:

- Trường đừng có nói cho ông biết chuyện này nhé!

- Sao thế? – Tôi ngơ ngác.

- Ông sẽ mắng cho bây giờ! - Giọng dì Miên dọa dẫm – Ông chẳng bao giờ tin chuyện ma quỷ đâu.

Lần này nói xong, dì đi luôn.

Sực nhớ đến cái rắc rối vẫn còn ở ngoài hè, tôi định ngoác miệng kêu dì nhưng vừa đảo mắt nhìn quanh căn bếp vắng ngắt và lạnh lẽo, thêm vào đó ngọn đèn dầu trên nóc chạn cứ chốc chốc lại lập lòe như ánh ma trời, thốt nhiên tôi bỗng rùng mình và thế là không nói không rằng tôi ba chân bốn cẳng vội vã phóng theo dì.

Câu chuyện về con ma tóc dài nhanh chóng trở thành đề tài hấp dẫn đối với tôi và anh em thằng Chứng.

Hầu như mỗi khi gặp nhau, ba đứa tôi đều háo hức chụm đầu lại thì thầm bàn tán sôi nổi về con ma mới phát hiện trong vườn ông tôi này. Vừa thích thú vừa sợ hãi, chúng tôi xích sát vào nhau, rì rà rì rầm với vẻ hào hứng và thi nhau bịa thêm biết bao nhiêu là chuyện, chuyện nào cũng hãi hùng đến mức người nghe có thể tè vãi ra quần. Và trong lúc huênh hoang tha hồ như thế, ba đứa tôi không quên thận trọng đảo mắt nhìn quanh và cứ chốc chốc lại giật bắn mình bởi những tiếng xào xạc vu vơ trong các vòm lá hoặc tiếng lạo xạo phát ra từ một con rắn mỗi ngốc nghếch nào đó đang trườn ngang thân gỗ mục.

Anh em thằng Chứng vốn bạo dạn hơn tôi nhưng trước một đối thủ như con ma lạ hoặc này, nom tui nó cũng chẳng anh hùng gì.

Cũng như tôi, từ ngày con ma tóc dài xuất hiện, anh em tui nó đã thôi lảng vảng hàng giờ trong vườn nhà ông tôi bắt xoài thì vào những trưa đứng bóng, không còn rảo dọc bờ mương đầy cá lòng tong bao quanh hàng rào và khản cổ giành nhau những cọng cỏ gà tươi tốt nhất nữa. Thậm chí dạo này anh em tui nó cũng không dám bén mảng ra đám khoai mì kế vườn nhà ông

tôi để làm cái chuyện cực kỳ quan trọng kia. Nửa đêm sôi bụng, tụi nó đành vác cuốc chạy ra bờ tre phía hông nhà đối diện, nhấp nha nhấp nhồm mong cho chóng xong để chui tọt vào nhà.

Anh em thẳng Chứng sợ một, tôi sợ mười. Bởi tôi hằng ngày phải sống kề cận với con ma, nói tóm lại, tôi ở ngay trong tầm kiểm soát của nó, nhất cử nhất động của tôi đều bị nó theo dõi chặt chẽ và khi hứng lên nó có thể bắt hồn tôi bất cứ lúc nào.

Nhưng sợ, tôi vẫn cứ muốn thì thảo về nó. Với những chuyện như thế này, có lẽ không đứa trẻ nào có thể để yên trong bụng mà không cảm thấy bồn chồn khó chịu. Nhưng kháo nhau với anh em thẳng Chứng mãi cũng chán. Khổ nổi, ngoài chúng ra, tôi thật chẳng biết phải tâm sự với ai.

Từ hôm buộc phải gãi đến tróc cả da vì mấy chiếc lá nàng hai của thẳng Chứng em, anh Điền hầu như không trò chuyện với tôi nữa. Chị Ngà đã bỏ qua chuyện đó nhưng anh thì không. Mỗi khi gặp tôi, mặt anh cứ hầm hầm.

Tôi cũng không thể kể chuyện này với ông. Dì Miên đã dặn tôi không được nói cho ông biết. Ông biết, ông sẽ mẫn cho.

Như vậy, chỉ còn chị Ngà. Nhưng chị Ngà là chúa nhất. Con sâu cái kiến bé tẹo kia cũng đủ khiến chị run bần, hoảng gì... con ma. Tôi một lòng yêu mến chị nên không muốn làm chị hoảng sợ. Chị xinh đẹp nhưng có một chút gì đó mỏng manh, yếu đuối. Nếu biết trong vườn có một con ma tóc dài tối tối vẫn đi lang thang trên các khóm cây ngọn cỏ, hẳn chị sẽ chết khiếp và chắc chắn sẽ không tài nào chớp mắt được.

Rốt cuộc tôi đành phải thăm thì với bà Sáu. Bà Sáu há hốc miệng nghe tôi kể, mặt lộ vẻ xao xuyến.

Khi tôi ngừng lời, bà cúi đầu lẩm bẩm:

- Vậy đúng là cô ấy rồi!

- Cô nào kia bà? - Tôi hỏi và bất giác xích lại gần bà.

- Một cô gái! - Giọng bà Sáu trầm ngâm – Cô ấy chết đã nhiều năm rồi. Hồi ấy bà còn bé tí, còn cháu thì đang ở đâu trong bụng mẹ ấy.

- Cô ấy là ai vậy hở bà?

- Bà không biết! – Bà Sáu lim dim mắt – Hình như đó là một người ăn xin. Cô ấy còn trẻ, nhưng gầy gò, tiều tụy. Một buổi sáng, bà mở cửa ra quét sân đã thấy cô ấy nằm chết ngay trước ngõ nhà mình.

Tôi liếm môi:

- Thế người thân của cô ấy đâu?

- Cô ấy không có người thân! – Bà Sáu chép miệng – Nhà mình quàng cô ấy ba, bốn ngày và cho thông báo khắp làng nhưng nhưng không có ai đến nhận, cuối cùng đành phải chôn cô ấy trong vườn.

Giọng bà Sáu chậm rãi, khoan thai nhưng tôi nghe như một luồng khí lạnh lườn vào áo tôi và chạy dọc sống lưng.

- Chôn ngay trong vườn nhà mình hở bà? – Tôi hỏi, bụng thót lại.

- Ừ, chôn đằng góc vườn, chỗ cây duối ấy!

Tôi biết cây duối mà bà Sáu nói. Đó là cây duối um tùm và nhiều trái chín nhất trong vườn. Nó nằm ở cuối vườn, kể cây ổi cao nghều và cũng trĩu trái không kém. Nhiều năm về trước, tôi thường quần quanh hằng giờ bên gốc duối này và mê mẩn hái những trái duối chín vàng nhét đầy hai túi áo để sau đó ăn không hết phải tiếc rẻ vứt đi. Nhưng tôi không biết có một ngôi mộ hoang nằm ở ngay đó. Chẳng ai nói với tôi điều này. Thỉnh thoảng, vào các dịp lễ tết hay rằm tháng bảy tôi có trông thấy bà Sáu lui cui thắp nhang khấn vái vái nhưng cứ nghĩ bà cúng thổ địa nên cũng chẳng hỏi han.

Tôi nhìn bà Sáu đang ngồi trầm mặc bất động trên chiếc chõng tre, lo lắng hỏi:

- thế con ma tóc dài kia chính là cô ấy hiện về đấy hở bà?
- Ủ! - Giọng bà Sáu bỗng trở nên huyền bí - Đây là oan hồn uổng tử, cháu chớ có trêu vào!
- Cháu đâu có trêu! – Tôi chớp mắt – Nhưng cháu vẫn thấy sờ sờ thế nào!
- Tốt nhất là cháu đừng nên ra vườn ban đêm! Như vậy thì chẳng phải sợ gì!

Lời căn dặn của bà Sáu dĩ nhiên là thừa. Đã lâu rồi, tôi không còn ra vườn ban đêm nữa. Dù sao khi nghe bà nói vậy, tôi cũng cảm thấy yên tâm được phần nào.

Sự tích về con ma tóc dài tới tai anh em thằng Chứng liền ngay sáu đó. Tụi nó ngồi nghe tôi kể mà cặp mắt cứ láo liên sợ sệt. Cũng như tôi, tụi nó không hề biết con ma tóc dài đã mai phục trong vườn nhà ông tôi từ rất lâu rồi và tất cả những trò nghịch phá của tụi nó từ trước đến nay đều đã được ghi trong sổ âm hồn và sớm muộn gì cũng bị đem ra xét xử.

Chứng anh mặt xanh lè:

- Thế thì chết tao rồi! Chơi trong vườn nhà mày, mỗi lần mắc tiểu tao cứ tè ngay gốc duối!

Tôi trợn mắt:

- Vậy là mày phải tội nặng rồi. Trước sau gì mày cũng bị bí tiểu, rặn hoài không ra!

Miệng Chứng anh méo xệch:

- Nhưng tao đâu biết có một ngôi mộ nằm ngay đó!
- biết hay không cũng vậy thôi! – Tôi nhún vai - Hể tè ngay chỗ đó là nguy rồi! Bà sáu bảo oan hồn uổng tử chớ có trêu vào!

Thấy tôi đem bà Sáu ra hù, Chứng anh nghệt mặt lo sợ. Mãi một lúc, nó mới nghĩ ra được một lối thoát:

- Rằm này tao sẽ thắp nhang. Tao sẽ khấn vái, bảo là tao không cố ý!

Tôi gật gù:

- Ủ, vậy thì may ra!

Kể từ bữa đó, anh em thằng Chứng hoàn toàn cách mặt khu vườn. Thậm chí ban ngày tụi nó cũng không dám đi dọc ngoài bờ rào.



Không còn là sân chơi tuổi nhỏ, vườn nhà ông tôi bỗng trở nên tĩnh mịch hoang vắng, trái chín rụng đầy nằm lẫn trong đám lá khô suốt ngày xào xạc và trong lũ cỏ dại đã thôi um tùm khi mùa mưa chấm dứt nhưng vẫn đủ dày để quang cảnh trong vườn nom lạnh lẽo, âm u.

Thế là rốt cuộc tôi vẫn ra vườn, lại ra giữa đêm khuya, điều không ai có thể ngờ tới.

Tôi có tật hay mắc tiểu ban đêm. Lúc chứng đái dầm chưa rời bỏ tôi, tôi tè ngay trên giường, trong khi ngủ. Bây giờ hẳn nghe bụng tưng tức là tôi tỉnh dậy ngay.

Đêm đó, như thường lệ, tôi thức giấc lúc nửa khuya. Trong khi tôi đang lồm cồm ngồi dậy, một tiếng cọt kẹt thỉnh linh phát ra đằng góc nhà khiến tôi rợn gai ốc khắp người. Nghĩ đến con ma tóc dài, máu trong người tôi như đông lại và tôi bỏ ngay ý định thò chân xuống đất.

Tôi se sẽ nằm xuống như cũ, vờ như đang ngủ say, hy vọng nhờ vậy sẽ không gây nên sự chú ý đặc biệt nào nơi cái oan hồn uống tử đang lòng sục trong ngôi nhà ông tôi kia. Tôi cũng không rõ tại sao con ma tóc dài này không lang thang trong lãnh địa của nó ở ngoài vườn như trước nay mà lên vào nhà giữa lúc đêm hôm để làm gì. Và nếu như “nó” tự cho phép mình đi lại ngang nhiên như vậy thì dù tôi có vâng lời bà Sáu không bèn mảng ra vườn, tôi cũng chẳng thể thoát khỏi tay “nó”. Ý nghĩ đó khiến người tôi run lên và tôi phải cố nghiến chặt răng để không phát ra những tiếng cậm cạp.

Tôi nằm bất động như khúc củi khô, mắt nhắm tịt nhưng tai vẫn vểnh lên hồi hộp nghe ngóng.

Tiếng cọt kẹt lại vang lên lần nữa. Tiếp theo là tiếng chân lướt nhẹ trên nền gạch. Trong một thoáng, tôi sức nhớ tới lời Chứng anh. Chứng anh bảo con ma tóc dài lúc nào cũng đi lơ lửng giữa không trung, chân không chạm đất. Nhưng tại sao ở đây tôi lại nghe thấy tiếng chân, dù là rất khẽ?

Sợ hãi và ngạc nhiên, tôi mở hé hé mắt và dưới ánh trăng thượng tuần âm u và nhợt nhạt hắt vào từ khe cửa sổ trước bàn học chị Ngà, tôi vừa thoáng thấy một bóng người lặng lẽ lướt đi giữa các gốc cột, nhanh và gọn như một con mèo, và sau đó biến mất chỗ ngách cửa trở ra hông nhà.

Những điều vừa nhìn thấy khiến tôi vô cùng sửng sốt mặc dù tôi không trông rõ bóng người vừa thấp thoáng là ai. Tôi chỉ có thể chắc chắn một điều là bóng người khả nghi đó không có mái tóc dài như Chứng anh mô tả, và như vậy có nghĩa đó không phải là con ma mà tôi thường úy kị. Nhưng nếu không phải là con ma kia thì ai đã có hành động lén lút đến nỗi kẻ vô tình chứng kiến là tôi phải thót tim lên như vậy.

Đang nghĩ vơ nghĩ vẩn, tôi bỗng bàng hoàng nhớ ra nơi phát ra tiếng động đằng góc nhà chính là chỗ ngủ của anh Điền. Ở đó, anh thường nằm trên chiếc võng gai chẳng ngang lối đi vào nhà kho và tiếng cọt kẹt tôi nghe thấy khi nãy chính là tiếng dây võng nghiến vào gốc cột.

Nghĩ đến đó, tôi liền bật dậy và nín thở nhích từng bước về phía góc nhà. Đúng như tôi dự đoán, chiếc võng không người nằm. Anh Điền biến mất, chỉ bỏ lại đôi dép nằm chơ vơ trên nền gạch.

Cho đến lúc này tôi đã có thể quả quyết bóng người thấp thoáng khi nãy chính là anh Điền chứ không ai khác. Nhưng tôi không hiểu anh đi đâu giữa khuya khoắt, lại bí mật đến mức không dám mang cả dép trong chân. Nếu anh ra sau hè để đi tiểu như tôi, chẳng việc gì phải sợ mọi người nghe thấy tiếng dép lẹp kẹp.

Lòng đầy nghi hoặc, tôi đứng im lìm bên chiếc văng một lúc lâu, tự dưng không cảm thấy tức bụng như khi nãy nữa. Và sau khi suy tới nghĩ lui, không nén được hiếu kỳ, tôi quyết định lần mò về phía ngách cửa nơi anh Điền vừa lén ra ngoài.

Trời bên ngoài nhờ nhờ, đục đục. Trăng thượng tuần xuống đến chân trời, khuất sau những đám mây xa, tỏa ra một thứ ánh sáng mờ mịt trộn lẫn với sương đêm nom như khói xám.

Vừa ra khỏi cửa, tôi đảo mắt nhìn quanh nhưng chẳng thấy anh Điền đâu. Sau một thoáng lưỡng lự, tôi đánh bạo lần ra sau hè, mắt căng ra, chân dọ dẫm từng bước một. Lúc này không hiểu sao tôi chẳng thấy sợ. Có lẽ sự tò mò và nỗi khát khao khám phá bí mật giúp tôi trở nên can đảm một cách khác thường. Hơn nữa tôi tự trấn an rằng trong lúc này ngoài tôi ra còn có anh Điền ở đâu đó trong vườn, rằng nếu có con ma tóc dài kia để cho anh Điền ung dung thì chẳng có lý do gì nó lại “đụng chạm” đến tôi.

Nhưng dù đảo mắt soi mói khắp nơi, tôi vẫn không phát hiện một dấu vết nào của anh Điền. Cũng không nghe một tiếng động nhỏ. Chỉ có tiếng gió thỉnh thoảng đi xạc sào trên lá khiến tôi có cảm tưởng khu vườn chốc chốc lại buông ra những tiếng thở dài than vãn cho sự cô tịch lạnh lẽo của mình.

Đúng vào lúc tôi hoàn toàn thất vọng, định vạch quần tè một bãi rồi bỏ vào nhà ngủ tiếp, mặc kệ anh Điền với những hành vi ám muội của anh, thốt nhiên tôi bỗng nghe một tiếng cười khúc khích vọng lại từ cuối vườn. Tiếng cười trong, ngắn, vừa vang lên đã tắt ngay.

Nỗi sợ hãi khi nãy đã rời bỏ tôi nay vội vàng quay trở lại cùng với tiếng cười ma quái kia. Tôi nắm chặt hai tay cố giữ bình tĩnh nhưng câu chuyện khủng khiếp của Chứng anh đột ngột hiện ra trong đầu khiến tóc gáy tôi cứ dựng đứng cả lên. Hôm trước Chứng anh cũng từng nghe tiếng cười rờn rợn này và theo những gì nó chứng kiến và thuật lại thì đây đúng là tiếng cười của con ma tóc dài gần đây vẫn lảng vảng trong vườn nhà ông tôi vào lúc canh khuya.

Đã mấy lần tôi dợm chân định chạy vào nhà nhưng rồi cuối cùng tôi vẫn đứng yên không động đậy. Tôi sợ tôi cất bước không khéo sẽ phát ra tiếng động và như thế không khác nào tôi bảo với con ma tôi đang ở đây, mau mau lại vặn cổ tôi đi. Nhưng tôi cũng không thể cứ chôn chân mãi ngoài hè. Đứng mãi ngoài hè, trước sau gì tôi cũng bị “nó” bắt gặp và lúc đó có trời mới biết chuyện gì sẽ xảy ra.

Trong lúc tôi tấn thối lưỡng nan, chưa nghĩ ra kế gì thoát hiểm, tiếng cười khi nãy lại vang lên. Và cũng như lần trước, nó cất lên ngắn ngủi, chưa kịp lan xa đã vội tắt ngấm như thể bị một bàn tay chặn lại gần. Lần này, tôi nghe rõ một tiếng sụt khế kèm theo.

Lạ thay, trong nháy mắt tôi bỗng mất cả cảm giác sợ sệt. Cái tiếng sụt khế của người thứ hai kia lập tức làm dậy lên trong tôi bao mối nghi ngờ. Và

tôi nhanh chóng nhớ ra anh Điền còn lẫn quất đầu đây trong vườn. Nãy giờ quá hãi hùng trước hình ảnh con ma tóc dài trong lời kể của Chứng anh, tôi chỉ lo mỗi chuyện thoát thân, quên bém mất mục đích theo dõi ban đầu.

Bây giờ, máu trong người tôi nóng lên và thần trí tôi sáng suốt trở lại. Tôi nhón chân rón rén lần về phía cuối vườn. Ở chân trời xa, trăng bắt đầu lặn và khu vườn thoáng chốc chìm vào bóng tối. Tôi trở nên can đảm hơn và lần đầu tiên trong đời tôi hiểu ra bóng tối không phải bao giờ cũng khủng bố mà đôi khi còn đồng lõa và che chở cho con người một cách tuyệt hảo.

Tiếng rúch rích lại cất lên, lần này khẽ như gió thoảng, nếu còn đứng ở vị trí ban đầu tôi sẽ không tài nào nghe thấy. Tôi còn nghe thấy cả tiếng đàn ông cười lục khục trong cổ họng. Và tiếp theo là những tiếng sột soạt kéo dài.

Bỗng chốc mắt tôi mờ đi, ngực tức nghẹn. Lần này, không bị ám ảnh bởi chuyện ma quái, tôi sửng sờ và cay đắng nhận ngay ra tiếng cười khúc khích giữa đêm khuya của con ma tóc dài từng khiến anh em thằng Chứng sợ vãi mật kia chính là tiếng cười của chị Ngà. Và người đàn ông đang đùa giỡn suồng sã với chị trong đồng rơm cuối vườn kia không ai khác hơn là anh Điền tóc quăn lẩm mừn nhiều kể.

Tôi đứng chết trân tại chỗ có đến mười phút, nghe trời đổ ập xuống đầu. Đôi tình nhân đang đắm đuối trên nệm rơm không thể ngờ ngay lúc đó có một thằng con trai đứng ngay bên cạnh họ, nước mắt tuôn như mưa, âm thầm khóc cho một mối tình đã bị chết.

Cho đến khi tôi thất thiếu bỏ vào nhà, bóng tối không chỉ vây bọc từng bước chân tôi. Nó còn phủ kín cả trái tim tôi nữa.

Những bí mật của khu vườn, tôi không kể với ai. Nhưng kể từ đêm đó, tôi không đặt chân ra vườn nữa.

Bà Sáu thấy vậy, xoa đầu tôi:

- Cháu bà ngoan lắm!

Tôi chỉ cười trừ.

Chứng anh hỏi tôi:

- Mà nói thật đi! Mà đã thấy con ma chưa?

Tôi chớp mắt:

- Thấy rồi! Giống hệt như mày kể!

- Nghĩa là tóc nó dài tới gót chân?

Tôi gật đầu:

- Ừ, tóc nó dài thậm thượt.

Chứng anh rụt cổ:

- Và chân nó không hề chạm đất?

Tôi lại gật đầu:

- Ừ, nó bay lơ lơ lửng lửng.

- Mà còn thấy gì lạ nữa không? - Chứng anh hỏi hộp hỏi tiếp.

Không hiểu sao tôi lại sợ mọi người phát giác ra cuộc hẹn hò vụng trộm của anh Điền và chị Ngà, mặc dù chính điều đó đã làm trái tim non nớt của tôi vỡ ra từng mảnh. Từ lúc tình cờ khám phá ra chân dung thật sự của con ma tóc dài, tôi vừa phấn uất và đau đớn đồng thời lúc nào cũng nơm nớp lo thay cho chị Ngà. Tôi sợ chị sẽ không chịu nổi sự chế nhạo và bêu riếu của những người độc mồm độc miệng nếu mọi sự bỗng nhiên vỡ lở.

Vì vậy, để anh em thằng Chứng đừng bao giờ nghĩ đến chuyện rình mò thám thính khu vườn, tôi giả bộ rùng mình:

- Tao còn thấy lưỡi nó thè ra ngoài đỏ hồng. Trông hãi lắm!

Quả nhiên, Chứng anh chết khiếp. Nó xanh mặt:

- Mà thấy lưỡi nó dài không?

- Dài thòong! – Tôi dang tay ước lượng khoảng cách - Cỡ chừng này nè!

Thấy hai tay tôi dang rộng, Chứng anh không dám dòm. Nó nhắm mắt lại, xuýt xoa:

- Eo ơi, ghê quá!

Tôi nhún vai:

- Nhưng ban ngày con ma này hiền khô à! Chỉ ban đêm nó mới hung dữ! Ban đêm ai vào vườn hoặc rình rập quanh đó là nó bẻ cổ ngay!

Nếu lúc đó Chứng anh cắc cớ hỏi lại tôi tại sao tôi biết rành tính nết con ma như vậy và từ trước đến nay tôi đã thấy “nó” bẻ cổ ai chưa, chắc tôi chỉ biết nhe răng cười trừ. May cho tôi, Chứng anh không vặn vẹo lời thôi. Đang hoảng vía trước những lời bịa đặt của tôi, nó chẳng còn đầu óc đâu để nghĩ ngợi sâu xa.

Mưu kế của tôi gần như thành công trọn vẹn. Những ngày sau đó, chắc hẳn cuộc tình tự trong đồng rơm giữa anh Điền và chị Ngà vẫn thường xuyên tiếp diễn nhưng trước sự hăm dọa của tôi, anh em thằng Chứng có lẽ không bao giờ dám nuôi ý nghĩ mạo hiểm đột nhập vô vườn để giao phó tính mạng vào tay con ma lưỡi đỏ và nhờ vậy, sự đi lại thăm lén của chị Ngà mới không bị phơi ra dưới ánh mặt trời.

Kế hoạch ngăn ngừa của tôi chỉ có một sơ hở duy nhất. Đó là việc tôi bảo ban ngày con ma hiền khô, chẳng làm hại ai.

Trước đây, lúc bà Sáu tiết lộ về ngôi mộ hoang chỗ gốc chuối, anh em thằng Chứng đã cách mặt khu vườn. Ngay cả ban ngày ban mặt, tụi nó cũng chẳng dám mon men lại gần. Nhưng kể từ khi nghe tôi “bảo đảm” về tính nết con ma, hai đứa nó chỉ cảnh giác lúc ban đêm, còn ban ngày chúng lại bắt đầu chui vào vườn lũng sục trái chín và đuổi bắt cào cào châu chấu như trước.

Vì vậy mà anh em thằng Chứng phát hiện ra dạo này anh Điền thường trèo lên cây hái xoài xuống cho chị Ngà. Đã lâu tôi không nhìn nhói đến khu vườn – nơi chôn vùi tình cảm đầu đời của tôi – nên không hề hay biết gì về điều đó. Chỉ đến khi nghe Chứng anh thông báo, tôi mới ngớ người ra:

- Thật không?

- Thật. Chính mắt tao thấy. Ngày nào anh Điền cũng leo lên cây xoài.

Tôi ngờ vực:

- Sao mà biết ảnh hái cho chị Ngà?

Chứng anh quệt mũi:

- Sao lại không biết! Chị Ngà đứng ngay dưới gốc chứ đâu!

Thông báo của Chứng anh khiến tôi ngạc nhiên vô kể. Trước nay, mặc dù thường tìm cớ lượn lờ quanh bàn học chị Ngà, anh Điền vẫn chưa bao giờ dám tỏ ra thân mật quá trớn với chị trước mặt mọi người. Từ ngày chinh phục được chị và hai người thường lén lút gặp nhau sau vườn, anh càng cố che giấu mối quan hệ mờ ám của mình. Ban ngày, anh ít xấp lại gần chị Ngà hơn, thậm chí mỗi khi ngồi đối diện với chị trong bữa cơm, anh đóng một bộ mặt lạnh lùng trông phát khiếp và cố tình không đưa mắt nhìn chị một lần nào cho đến khi chuông bữa đứng dậy.

Vì những lẽ đó tôi không hiểu nổi tại sao bây giờ anh lại phá bỏ những qui tắc của mình, dám ngang nhiên leo lên cây hái xoài xuống cho chị Ngà. Phải chăng anh đã yêu chị Ngà đến mức không thể giữ mãi mối ẩn tình trong bóng tối và chỉ thực sự cảm thấy hạnh phúc khi hét lên cho toàn thể giới nghe thấy nổi rộn rã trong lòng mình?

Để thăm dò thực hư, tôi đem chuyện đó méc lại với dì Miên để xem dì phản ứng ra sao.

Nhưng thái độ của dì Miên không có gì khác lạ. Dì không sửng sốt, cũng chẳng buồn gạn hỏi. Dường như dì đã biết mọi chuyện từ lâu. Phải nhìn sâu vào mắt dì, tôi mới nhận ra đằng sau vẻ thờ ơ ấy là một nỗi lo lắng mơ hồ bất lực. Không rõ đâu của tai nheo ra sao nhưng vẻ hoang mang ẩn kín sau rèm mí dày cứ chớp lia chớp lịa mỗi khi bối rối của dì Miên vẫn khiến tôi cảm thấy bồn chồn trong dạ.

Anh em thằng Chứng chẳng cả lo như tôi. Từ khi phát hiện anh Điền mỗi chiều thường trèo lên cây xoài, tụi nó chỉ nghĩ đến mỗi chuyện bày trò phá bĩnh. Lần này anh em thằng Chứng không lôi kéo tôi tham gia, một phần vì bộ tịch xui xẻo như chết rồi của tôi mấy ngày nay, phần khác chúng không muốn tôi bị vạ lây trong “vụ án” có liên quan đến chị Ngà này. Hai anh em nó chỉ âm thầm bàn mưu tính kế với nhau và có lẽ sợ tôi ngăn cản, từ khi chuẩn bị cho đến lúc ra tay suốt thời gian đó chẳng đứa nào hé môi với tôi một lời.

Tôi chỉ biết ra cớ sự khi một hôm đang ngồi nướng khoai trong bếp, bỗng nghe tiếng chị Ngà hét hải hét toáng đằng sau vườn:

- Bỏ cây xuống! Các em làm gì vậy?

Tôi giật mình vụt củ khoai đang nướng dở vào đồng tro, ba chân bốn cẳng chạy đến bên cửa sổ nhìn ra.

Đập vào mắt tôi là một hoạt cảnh nhốn nháo và buồn cười không thể tả.

Ở ngay dưới gốc xoài, chị Ngà vừa la vừa hai tay dầm bình bịch vào lưng Chứng em trong khi thằng này cứ lì ra đưa lưng chịu đấm, tay vẫn không ngừng giơ cao cây sào tre bậm môi chọc mạnh vào tổ kiến lửa chỗ chạc ba nơi thân xoài tách nhánh. Loại kiến lửa này to gấp chục lần loại kiến lửa sinh sống dưới mặt đất và cắn đau khủng khiếp. Mỗi lần trèo lên cây xoài, tôi và

anh em thằng Chứng bao giờ cũng cẩn thận không thể đụng tay đụng chân vào tổ kiến khổng lồ này.

Vậy mà trước mắt tôi lúc này, thằng Chứng em đang ra sức khua khoảng cho lũ kiến bò tán loạn trong khi anh Điền vẫn còn mắc kẹt ở trên cây.

Tôi nhìn lên, thấy anh Điền đang luống cuống đu từ cành này qua cành khác để tránh sự tấn công của lũ kiến.

- Thằng quý con! Chết mày với tao!

Anh Điền hậm hực rít lên và từ trên cao anh vung tay ném lia ném lịa những trái xoài xuống đầu Chứng em. Những trái xoài chạm vào lá cây kêu rào rạt và lao đi như tên bắn khiến chị Ngà phải buông Chứng em, lùi tuốt ra xa.

Chứng em chẳng tỏ vẻ gì hãi sợ đòn phản kích của anh Điền. Nó vừa nhảy nhót tránh né cơn mưa xoài vừa cười hích hích. Trong khi đó, Chứng anh lui cui nhặt những trái xoài đang lăn lông lốc trên mặt đất, miệng không ngừng chọc giận đối thủ:

- Cảm ơn ghen! Ném thêm vài trái nữa đi!

Nhưng cơn mưa xoài đột nhiên chấm dứt. Anh Điền chẳng buồn tấn công anh em thằng Chứng nữa, không phải vì xoài trên cây đã hết mà chính vì lũ kiến mỗi lúc mỗi kéo tới đông nghịt khiến hai tay anh phải phủi lia phủi lịa, chẳng đào đâu ra thì giờ để đối phó với hai “thằng quý con”.

Nếu lúc đó không có tiếng đặng hăng của ông tôi, có lẽ anh em thằng Chứng sẽ tiếp tục làm tình làm tội anh Điền cho đến tối mịt.

Sự xuất hiện bất ngờ của ông tôi làm tụi nó điếng hồn. Chứng em vút vọt cây sào dưới gốc xoài, co giò vọt theo Chứng anh và trong nháy mắt hai đứa biến mất sau hàng rào không còn tầm hơi.

Nhưng dù những kẻ quấy rối đã bỏ chạy, anh Điền cũng chẳng làm sao trèo xuống được. Anh cứ loay hoay cả buổi giữa các cành nhánh, mặt nhăn nhó vì đau và vì sợ.

Chị Ngà đứng cách đó không xa, mặt mày đầy lo lắng nhưng không dám lên tiếng. Tôi lại càng cảm như thóc. Đứng lấp ló trong cửa sổ âm thầm chứng kiến nãy giờ, tôi vừa tức cười lại vừa phập phồng sợ bị liên lụy. Trước nay hễ anh em thằng Chứng giở trò gì bất hảo là tôi bị mắng. Lần nào cũng vậy. Chỉ bởi lẽ tụi nó là “bạn quý” của tôi.

Ông tôi từ khi xuất hiện vẫn đứng lảng lảng ở đầu hè. Sau khi đặng hăng dọa anh em thằng Chứng, ông chẳng nói thêm một lời nào, chỉ chắp tay sau lưng giương mắt nhìn học trò mình đánh nhau với kiến.

Cuối cùng, khi thấy anh Điền có nguy cơ bị lũ kiến hung tợn xơi mất xác, ông tôi mới hăng giọng bảo:

- Lăn ra ngọn, nhảy xuống mương!

Ông nói ngắn gọn, nhưng anh Điền hiểu ngay. Anh lập tức chuyển sang cành cây hướng bắc de về phía bờ mương và thận trọng nhích người đu dần ra ngọn.



Lời mách nước của ông tôi thật sáng suốt. Đó gần như là lối thoát duy nhất, mặc dù hơi có vẻ mạo hiểm.

Tôi liếc chị Ngà, thấy chị đang hồi hộp áp tay lên ngực trong khi mắt vẫn dán chặt vào sự di động của anh Điền, lúc này đã ra gần tới ngọn khiến nhánh cây oằn xuống trông phát ớn. Nhưng chính nhờ vậy mà khoảng cách từ anh Điền đến mặt đất thu ngắn một cách đáng kể.

Đến lúc biết không thể xuống thấp hơn được nữa, anh Điền buông tay nhảy đại xuống con mương bên dưới.

Trong khoảnh khắc đó, tôi thấy chị Ngà che mặt không dám nhìn. Nhưng tôi thì trông rõ tất cả. Tôi nghe một tiếng “bôm” vang lên đồng thời nước văng tung tóe. Anh Điền dường như chẳng xảy xát gì. Sau khi nhảy xuống, anh lồm cồm bò dậy ngay và người đầu tiên mà anh đảo mắt nhìn không phải là chị Ngà, mà là ông tôi.

Anh vuốt mặt, sợ sệt nhìn về phía đầu hè. Nhưng ông tôi đã không còn ở đó nữa. Ông tôi dời gót tự lúc nào, ngay cả tôi cũng không hay biết.

Trong khi anh Điền thở phào quay lại nở một nụ cười lấm lem bùn đất với chị Ngà thì tôi len lén rời khỏi chỗ nấp. Tôi sợ sau khi quành vào nhà, bắt gặp tôi thập thò bên cửa sổ, ông tôi sẽ tưởng tôi là kẻ đầu têu trong cái trò nghịch tình nhuốm đầy vẻ hài hước này. Khi đó chắc chắn không chỉ anh Điền mà ngay cả tôi cũng trở thành nạn nhân của anh em thằng Chứng và nếu quả như vậy thì thật là oan uổng cho tôi.

Sau vụ anh em Tề Thiên đại náo vườn xoài đó, may làm sao, chẳng ai đá động gì đến tôi.

Lạ nhất là dì Miên. Xưa nay, trước những vụ tương tự như vậy, chẳng bao giờ dì chịu bỏ qua. Bao giờ dì cũng nhân những cơ hội đó lôi tôi ra đứng trước mặt dì rồi bằng giọng lưỡi nghiêm khắc và dọa dẫm của một quan tòa thời trung cổ, dì khăng khăng buộc tôi chặt đứt mối thâm tình mà tôi đã lỡ buộc quá chặt vào với anh em thằng Chứng.

Nhưng lần này dì chẳng một lời trách mắng, cũng chẳng buồn ngó ngang gì đến tôi. Tôi tò mò liếc trộm dì, thấy dì nhìn xa xôi đâu đó ngoài trời, trong đáy mắt lại thấp thoáng mối lo âu hôm nào tôi bắt gặp. Và dường như có một lúc tôi nghe tiếng thở dài của dì khẽ rung lên bên tai và âm thầm tan đi trong gió.

Chị Ngà vẫn tươi cười vui vẻ với tôi như hôm nào ngoài bờ suối. Đôi mắt chị khi nhìn tôi vẫn lúng liếng và ướt rượt nhưng lòng tôi đã chẳng còn xao xuyến. Chị nhìn tôi nhưng tôi biết không có tôi trong mắt chị. Trong mắt chị chỉ có mái tóc quăn tít của anh Điền. Cũng chính vì anh Điền mà chị mơ ước trở thành cô giáo trường huyện. Vậy mà tôi cứ tưởng bở. Tôi cứ đinh ninh chị muốn mãi mãi ở lại làng chỉ vì chị không muốn xa tôi và trong rất nhiều ngày tôi đã âm thầm và rạo rức tơ tưởng về điều đó, hết như một thằng ngốc.

Nỗi tuyệt vọng chìm tôi vào băng giá. Tôi lạnh nhạt với cả chị Ngà lẫn anh Điền, dù gần đây được đốt nóng bởi cuộc tình nồng cháy, anh không còn hăm hực với tôi về những gì tôi đã gây ra cho anh trước đây nữa.

Nhưng tôi càng xa lánh anh, anh càng tìm cách lại gần tôi. Dạo này gặp tôi anh hay rủ:



- Trường đi ăn mì với anh không?  
- Không! – Tôi đáp, không hiểu anh có biết là tôi đã khám phá ra bí mật của anh chưa.

Anh Điền vẫn kiên trì:

- Vậy anh với em vô Bãi Cháy bắn chim.

Trời đất, anh Điền lớn tởm ngồng rồi mà còn đòi đi bắn chim! Tôi ngạc nhiên nhưng vẫn từ chối:

- Em hết thích trò bắn chim rồi.

Anh Điền liếm môi:

- Vậy Trường thích trò gì?

Tôi lắc đầu:

- Em chẳng thích trò gì hết.

Trước thái độ lạnh lùng của tôi, anh Điền chỉ biết nhún vai, chán nản:

- Đạo này Trường lạ ghê!

Không chỉ anh Điền, chị Ngà cũng nói với tôi một câu giống hệt như vậy.

Tôi nhìn mây bay:

- Em có gì lạ đâu!

- Có. Em không còn trò chuyện với chị như xưa nữa.

Tôi chép miệng:

- Em chẳng biết nói chuyện gì.

Chị Ngà lại nói:

- Em không còn rủ chị ra suối ngồi chơi.

- Ừ.

Tiếng “ừ” của tôi không có một ý nghĩa gì rõ rệt. Nhưng chị Ngà dường như chẳng để ý gì đến điều đó. Chị tiếp tục theo đuổi những ý tưởng của mình:

- Trường cũng không thèm nhìn mặt chị.

Câu nói của chị Ngà khiến tôi giật thót. Không hiểu chị đã phát giác ra chuyện gì mà lại nói những lời như vậy. Không thể ậm ừ mãi, tôi nhìn xuống đất, bùi ngùi thổ lộ:

- Bây giờ em chẳng còn là em ngày nào nữa. Đạo này em cứ buồn buồn sao ấy.

Chả rõ chị Ngà có hiểu ra tâm sự của tôi không mà sao tôi nghe tiếng chị thở dài. Rồi thình lình chị đặt tay lên vai tôi, giọng vỗ về:

- Trường đừng buồn nữa! Chiều mai chị em mình ra suối chơi, chị sẽ kể chuyện cho Trường nghe.

Đề nghị bất ngờ của chị Ngà làm tôi ngạc nhiên quá đỗi.

Tôi ngược nhìn chị, giọng ngẩn ngơ:

- Chị định kể chuyện gì vậy?

Chị Ngà đưa tay vén tóc:

- Những chuyện kể về chị. Những chuyện kể về tình yêu. Rồi Trường sẽ hiểu tất cả.

Chị nhìn ra vầng hoa cúc trước sân, nói trong mơ màng:

- Trường biết không, tình yêu là một bí mật. Nó đem lại niềm vui cho tâm hồn. Cũng như hoa cúc ấy.

Tôi nhớ có lần chị đã nói với tôi về vầng hoa cúc. Dĩ nhiên niềm vui có được từ hoa cúc hoàn toàn có thể so sánh với niềm vui mà tình yêu mang lại. Nhưng đó là tình yêu của chị và anh Điền, một tình yêu chưa bị trượt chân vào nỗi buồn tuyệt vọng như tôi.

Thấy tôi trầm ngâm, chị Ngà nhắc:

- Nhớ ghen Trường! Chiều mai!

Tôi "ừ" mà không biết trong thâm tâm thực ra mình có muốn nhận lời hay không. Những tâm tình thành thật của chị Ngà có thể sẽ giúp tôi có dịp đi vào thế giới riêng tư và đầy bí ẩn của tâm hồn chị, giúp tôi thấu hiểu và đồng cảm với sự chọn lựa của chị hơn nhưng chắc chắn cũng khiến tôi phiền muộn và khổ tâm hơn.

Trong khi tôi đang phấp phỏng chờ đợi cá giây phút khắc nghiệt đó xảy ra thì một biến cố bất thần ập đến vào ngày sáng hôm sau khiến chị Ngà buộc phải bỏ lỡ cuộc hẹn buổi chiều với tôi.

Người đàn bà lạ mặt xuất hiện vào lúc mặt trời vừa lên khỏi ngọn tre chưa tới nửa cây sào. Chị mặc đồ bà ba, tóc búi, một tay cầm nón lá, tay kia xách lồng gà, rón rén bước vào nhà như một chiếc bóng. Lúc đó, dì Miên và chị Ngà đang ngồi tại bàn học cạnh cửa sổ, còn tôi do dậy trễ vẫn đang loay hoay với ổ khoai luộc đặt tại bàn ăn giữa nhà.

Tôi chưa kịp phản ứng gì, dì Miên đã nhanh nhẹn chạy ra. Đã quá quen với cảnh các người bệnh đủ loại đến tìm ông tôi để chữa bệnh hoặc để tạ ơn, dì hỏi ngay:

- Chị tìm ba tôi phải không?

Người đàn bà rụt rè:

- Dạ tôi kiếm thầy Thất.

Vừa nói, chị vừa lóng ngóng đặt lồng gà trên tay xuống đất:

Dì Miên tặc lưỡi:

- Xui cho chị quá! Ba tôi đi khám bệnh xa, chiều mới ghé về! - Rồi dì nhìn người đàn bà đang đứng khấp nép bên cánh cửa, áy náy hỏi - Chị tìm ba tôi để coi bệnh hay có chuyện gì?

Người đàn bà lộ vẻ bối rối. Mãi một lúc, chị mới ngập ngừng đáp:

- Dạ, tôi là... vợ anh Điền!

Giọng người đàn bà khẽ khàng nhưng vọng vào tai mọi người chẳng khác gì một quả bom.

Dì Miên lấp bắp:

- Ủa, hóa ra...

Tôi liếc về phía chị Ngà, thấy chị đổ gục xuống mặt bàn như một cây chuối bị đốn ngang thân. Không kịp nghĩ ngợi, tôi lập tức phóng ngay về phía chị, vội vàng đến nỗi hất đổ cả ổ khoai trên bàn:

- Chị Ngà! Chị Ngà! – Tôi khế lay vai chị, luống cuống gọi.

Dì Miên lúc đó cũng đã kịp chạy tới.

- Mà sao vậy Ngà? – Dì thẳng thốt hỏi, chưa gì giọng đã nghe sứt sịt.

Người đàn bà cũng tới sát bên tự hồi nào. Chị nói, giọng lo lắng:

- Chắc cô đây bị trúng gió! Để tôi cạo gió cho! Tôi có đem dầu theo đây!

Vừa nói, người đàn bà vừa hồi hải mớ chai dầu trong túi ra.

- Không sao đâu! - Chị Ngà ngược lên, giọng vẫn chưa hết bàng hoàng – Tôi nằm nghỉ một lát là khỏe ngay thôi!

Nói xong, chị Ngà uể oải đứng dậy. Dì Miên biết ý, choàng tay sau lưng chị và nhẹ nhàng dìu chị lại chỗ chiếc giường tre kế bàn học được ngăn cách với phần còn lại trong nhà bởi những tấm phên đan.

Ở phía sau, tôi và người đàn bà đứng trở mắt nhìn theo. Tôi không rõ chị vợ anh Điền nghĩ gì nhưng riêng g tôi ngay lúc đó tôi cảm thấy cuộc sống sao mà buồn chết được và khi nghĩ đến chị Ngà, tôi bỗng chốc quên hết mọi hờ ghen, trách cứ. Tràn ngập trong lòng tôi bây giờ là một nỗi xót thương.

Chị Ngà mỗi ngày một xanh xao, gầy vọt. Anh Điền sau một thời gian bám lẳng nhặng theo chị năn nỉ, thuyết phục không xong, đã bắt đầu lảng ra. Từ đó, hai người gần như không nhìn mặt nhau nữa.

Dì Miên cũng đâm ra lảm lì, quạu quọ. Dì không còn thường xuyên ngồi trước bàn học như trước đây nữa, mà suốt ngày cùng với chị Ngà chui vào phòng rì rầm to nhỏ.

Trong đôi mắt ngây thơ của một đứa con trai mới lớn như tôi, chị Ngà chỉ biếng ăn, buồn bã và tiêu tụy. Nhưng bà Sáu lại không nghĩ như vậy.

Một hôm bà kêu tôi lại, hỏi:

- Sao dạo này con bé Ngà xanh quá vậy cháu?

- Dạ, chỉ ốm.

Bà Sáu trầm ngâm một hồi rồi khế chép miệng:

- Không phải vậy đâu cháu!

Bà Sáu làm tôi thắc mắc quá chừng.

- Chứ tại sao hở bà? – Tôi tròn mắt.

Bà Sáu không trả lời thẳng câu hỏi của tôi. Mà thở dài:

- Khổ thân con bé! Oan hòn uống tử nhập vào làm nó u mê!

Tiếng than kỳ bí và nhuộm đầy vẻ phiến não của bà khiến tôi lạnh người. Và để mặc bà ngồi một mình trong căn nhà tuềnh toàng, trống trải với đôi

mắt lúc nào cũng ngó mông ra khoảng xa xôi như thể ngóng đợi ai, tôi lặng lẽ bỏ đi.

Những ngày này tôi chẳng biết trò chuyện với ai, trừ anh em thằng Chứng. Nhưng với anh em nó, tôi không thể bộc bạch hết gan ruột. Nhất là với một đứa bép xép như Chứng em. Câu chuyện của chị Ngà mà lọt vào tai nó, ngày hôm sau chắc cả làng biết hết.

Còn những người ở quanh tôi mặt mày nếu không ủ dột thì cũng khó đầm ấm, tôi chẳng có cách nào lại gần họ. Từ sau ngày vợ anh Điền đột ngột xuất hiện, chị Ngà và anh Điền mỗi người hình như rút hẳn vào một thế giới riêng, cuốn theo cả vẻ bình thản cổ hủ trên gương mặt tròn trịa phúc hậu của dì Miên. Từ sáng đến chiều, ba người ăn uống, đi lại trong nhà như những chiếc bóng và để thoát ra khỏi bầu không khí u uất, ngột ngạt này, tôi thường chui rào qua chơi với anh em thằng Chứng hoặc bỏ đi tha thẩn một mình dọc các bờ cây hay ven suối, thường là đến tối mịt mới mò về.

Và trong một chiều lang thang vô định như vậy, tôi vô cùng kinh ngạc khi bắt gặp chị Ngà đang ngồi lẻ loi và âm thầm bên bờ suối vắng, lưng tựa vào gốc dương liễu ngày nào, dáng điệu thẫn thờ như không hề nghe thấy tiếng chân tôi.

Tôi biết từ trước đến nay chị Ngà chưa bao giờ ra suối một mình, vì vậy tôi không biết tại sao và từ lúc nào chị đã có mặt ở đây. Tôi nhìn bóng chiều chập choạng đang xuống dần trên hàng dừa nước, ái ngại bước đến bên chị, khẽ gọi:

- Chị Ngà!

Cặp mắt đờ đẫn, vô hồn của chị Ngà vẫn nhìn ra trước mặt.

Tôi đặt tay lên vai chị, ngậm ngùi:

- Chị Ngà!

Lần này thì chị chậm chạp quay lại.

- Trường đó hả? - Chị nói bằng giọng cũng không một âm sắc gì đặc biệt, nghe cứ mơ hồ như gió thoảng.

Tôi nhìn vẻ mặt băng khuâng xa vắng của chị mà muốn khóc:

- Chị về đi! Trời sắp tối rồi, ở ngoài này lạnh lắm!

- Trường về trước đi! Lát chị về! - Giọng chị Ngà thì thầm.

- Không được! Chị phải về với em! - Tôi kỳ kèo - Để em đưa chị về!

Trước sự giục giã của tôi, chị Ngà chẳng tỏ phản ứng gì. Chị chỉ giương cặp mắt ngẩn ngơ nhìn tôi. Một lát, chị mấp má môi:

- Trường biết hết chuyện của chị rồi hả?

Đôi mắt chị Ngà không còn long lanh và ấm nóng như ngày nào nhưng tôi vẫn không đủ can đảm nhìn thẳng vào mắt chị. Tôi nhìn bên quơ ra mặt suối và sau một thoáng ngập ngừng, tôi gật đầu "dạ" khẽ, mặc dù thật ra trong chuyện này có nhiều chỗ tôi hiểu rất lơ mơ.

Hôm qua, lúc ngồi ngoài hè, tình cờ nghe được câu chuyện giữa chị Ngà và dì Miên, tôi mới biết thêm một vài điều. Lúc đó, tôi tự bảo mình không nên nghe trộm nhưng đôi tai tôi lại cứ dỏng lên như tai mèo.

Tôi nghe tiếng dì Miên nói:

- Sao mà dài quá vậy?

Rồi tiếng chị Ngà thở dài:

- Tao cũng không biết.

- Mà yêu hắn ta à?

- Ừ.

- Hắn bảo với mà là hắn chưa có vợ phải không?

- Ừ.

Gần như tôi chỉ nghe thấy dì Miên nói. Chị Ngà có vẻ không còn đủ hơi sức để trò chuyện, chỉ uể oải đáp trả bằng những câu cụt ngủn.

Dì Miên lại hỏi:

- Bây giờ hắn tính sao?

Đến đây thì tôi không nghe chị Ngà trả lời. Sự im lặng kéo dài một lúc lâu. Rồi tiếng dì Miên vang lên:

- Mà không nói, tao cũng biết! Hắn xúi mà nhận làm vợ bé hắn chứ gì?

Chị Ngà vẫn không đáp. Tiếng dì Miên rít lên:

- Thằng khốn nạn! Đồ lường gạt!

- Tao sẽ không bao giờ nhìn mặt anh ta nữa! - Giọng chị Ngà nhỏ nhẹ nhưng dứt khoát.

- Còn mà, - Giọng dì Miên đột ngột lo lắng - Mà phải tính sao chứ? Đâu thể để kéo dài như vậy được! Rồi còn kỳ thi sắp tới nữa!

- Tao cũng chẳng biết nữa! - Giọng chị Ngà đượm nỗi mệt mỏi, nghe trầm buồn như tiếng chim khoắc khoải vãn vọng những buổi trưa Bãi Cháy âm u.

Vẻ mặt chị Ngà lúc thốt ra câu đó chắc cũng bần thần như khuôn mặt chị đang nhìn tôi bây giờ. Nếu thỉnh thoảng chị không chớp mắt để cho những giọt lệ ứa ra và lặng lẽ lăn tròn trên má, tôi nghĩ chị đã hóa đá giữa mênh mông sâu muện.

Thốt nhiên tôi bỗng nhói lòng khi nhớ tới bài ca hôm nào chị hát, cũng trên bờ suối kỷ niệm này, cũng chính tại gốc dương liễu chị đang ngồi xõa tóc. Bài ca như những lời tiên tri buồn bã:

*Tôi là cánh hoa mỏng manh vì người mà tươi thắm  
Cũng vì người mà tàn héo  
Xin người hãy đến trên đôi chân mùa xuân ấm áp  
Chớ để gió đông lên về thổi tắt ước mơ tôi.*

Phải chăng trong những ngày hạnh phúc nhất của đời mình, chị vẫn linh cảm được những mầm mống của phản trắc và chia lìa:

*Người hãy nâng đỡ trái tim tôi  
Trên những ngón tay dịu dàng của người  
Chớ hắt hủi cũng đừng dập vùi  
Nhược bằng hoa lá rụng  
Có còn gì xuân tươi.*

Chị đã cất lời nỉ non van xin số phận nhưng số phận vẫn làm ngơ. Gió đông trong hình thù một mái tóc quăn đã mang băng giá đến cho đời chị, đã thổi tắt ngọn nến ước mơ trong lòng chị một cách phũ phàng. Có còn gì xuân tươi, tôi nhìn gương mặt sầu héo của chị Ngà mà lòng quặn thắt.

Và thật bất ngờ, ngay vào lúc tôi định lên tiếng một lần nữa giục chị về, chị bỗng ôm choàng lấy tôi. Trong khi tôi còn đang sửng sốt, chị đã gục đầu lên vai tôi, nước nở?

- Trường tha lỗi cho chị ghen!

Bàng hoàng, thảng thốt, tôi không kịp nghe thấy tiếng đập của trái tim mình lúc đó. Tôi không rõ tôi đang lơ lửng trên tầng trời hạnh phúc hay đang chìm đắm dưới vô biên sầu muộn. Tôi chỉ biết vai áo mình đang ướt đầm và trong nỗi tê tái cùng cực đó, tôi cố phân biệt và nắm bắt những ý nghĩa có thể có đằng sau lời xin lỗi ngậm ngùi của chị.

Thật ra chị chẳng hề có lỗi gì với tôi. Chị có lỗi với những giấc mơ đẹp đẽ và ngọt ngào của tôi thôi. Nhưng chị thì lại chẳng bao giờ biết được điều đó. Chị vẫn coi tôi như một đứa em. Những gì thuộc về tâm hồn tôi đều xa lạ với chị. Nhưng nếu vậy thì tại sao chị lại bảo tôi tha lỗi cho chị. Hay chị đã hơn một lần lén vào trong những giấc mơ tôi mà tôi không hề hay biết và như vậy, phải chăng cuối cùng chị đã phát giác ra nỗi lòng yêu dấu tôi hằng dành cho chị bấy lâu nay?

Ngày hôm sau, chị Ngà biến mất.

Cả nhà náo loạn như có giặc. Sáng tinh mơ, tôi vừa mở mắt chưa kịp bước xuống đất đã bị dì Miên thộp cổ:

- Trường có biết chị Ngà đi đâu không?

Tôi ngơ ngác:

- Làm sao cháu biết được! Tối hôm qua chị Ngà vẫn ngủ với dì mà!

Dì Miên buồn tôi ra, vẻ lo lắng:

- Nhưng sáng nay dì chẳng thấy chị Ngà đâu!

Bụng tôi thót lại:

- Dì đã tìm hết các nơi chưa?

- Tìm khắp rồi! Không thấy!

Tôi ngập ngừng:

- Hay chỉ về nhà?

Dì sẽ đi thành phố ngay bây giờ! - Giọng dì Miên căng thẳng, rồi dì hoang mang nói tiếp – Nhưng nếu chị Ngà về nhà, sao không mang theo một thứ gì, cũng chẳng báo cho dì biết?

Tôi không biết dì Miên hỏi tôi hay tự hỏi chính mình, và cũng không biết đáp trả như thế nào, tôi lăm lăm dắt xe đạp ra cổng chờ dì lên đường lộ đón xe đò.

Khi tôi về tới nhà, không khí hoảng loạn đã tạm thời lắng xuống. Mọi người đã tản đi đâu hết. Giờ này chắc ông tôi và anh Điền đang đi dò dẫm hỏi thăm tin tức ở các nhà trong làng. Đứng trong bếp nhìn ra, tôi thấy bà Sáu đang lui cui khăn vải trước nắm mộ hoang chỗ gốc chuối nhưng tôi không gọi.

Lặng lẽ qua lên nhà trên, tôi lần tới trước bàn học chị Ngà, thần thờ ngồi xuống chiếc ghế chị vẫn thường ngồi.

Đúng như dì Miên nói, khi bỏ đi chị Ngà chẳng mang theo một thứ gì. Quần áo, sách vở, đồ đạc vẫn còn nguyên. Ngay cả chiếc gương soi lẫn chiếc lược ngà chị thường tần mẩn nghịch ngợm mỗi khi ngồi học bài vẫn còn treo lủng lẳng trên thanh cửa sổ.

Tôi nhìn ngẫm mọi thứ bằng cặp mắt buồn rầu, linh cảm rằng những đồ vật vô tri kia sẽ mãi mãi không còn cơ hội chạm vào làn hương của người chủ cũ, rằng chị Ngà sẽ không bao giờ quay lại nữa.

Quả như tôi lo ngại, buổi trưa dì Miên tất tả trở về, dắt theo một người đàn bà đứng tuổi. Đó là mẹ chị Ngà. Cả hai mặt mày thất sắc, vừa bước tới cổng đã hỏi rồi rít:

- Đã tìm thấy chưa?

Mọi người đều buồn bã lắc đầu. Lúc này ông tôi và anh Điền đã quay về sau những cuộc tìm kiếm vô vọng, kéo theo một lô một lốc những kẻ hiếu kỳ trong làng nghe tin chạy tới.

Và khi cái tin chị Ngà không có mặt ở thành phố và mẹ chị phải xuống tận làng tôi để tìm con lan ra thì mảnh sân trước nhà ông tôi trong thoáng chốc đã đông nghẹt người. Cả mẹ tôi và mấy đứa em tôi ở trên đườngngng lộ cũng hồi hả chạy xuống.

Tôi cũng nhìn thấy cả anh em thằng Chứng đang đứng lấp ló trong đám đông. Khi thấy tôi đưa mắt nhìn về phía tụi nó, Chứng anh khẽ vẫy tôi.

- Bộ mày biết tin gì hả? – Tôi bước lại gần nó, phập phồng hỏi.

- Tao nghi quá! - Chứng anh thì thầm.

Tôi hỏi hộp:

- Nghi gì?

- Tao nghi chị Ngà mất tích có dính dáng đến con ma tóc dài!

- Ừ.

- Ừ là sao?

Chứng anh đột nhiên hỏi vặn khiến tôi đâm bối rối. Khi tôi buông ra tiếng “ừ” hờ hững kia không phải tôi tán thành nhận xét huyền hoặc của Chứng anh mà chính tôi đang nghĩ đến mối liên quan giữa sự mất tích của chị Ngà với con ma tóc dài theo một ý nghĩa khác. Tôi hiểu nếu không có những cuộc tình tự khuya khoắt ngoài vườn trước đây thì biến cố ngày hôm nay đã không xảy ra. Nhưng tôi lại không thể thổ lộ cho Chứng anh biết điều bí mật đó.



Trong khi tôi ấp a ấp úng chưa biết giải thích với nó như thế nào thì dì Miên đã gọi giật:

- Trường!

- Dạ.

- Trường đang nói chuyện gì vậy? – Dì Miên nhìn tôi bằng ánh mắt dò xét.

- Dạ cháu có nói gì đâu!

Dì Miên vẫn chưa hết nghi ngờ:

- Trường có biết chị Ngà đi đâu không?

- Cháu đã nói với dì rồi! Cháu không biết!

Dì Miên nghiêm giọng:

- Cháu nói thật đấy chứ?

- Thật.

Trán dì Miên cau lại:

- Chẳng lẽ từ hôm qua đến nay Trường không gặp chị Ngà lần nào?

Tôi khịt mũi:

- Hôm qua cháu có gặp.

Dì Miên hỏi dồn:

- Gặp ở đâu?

Lúc này không chỉ dì Miên mà tất cả những cặp mắt chung quanh đều chĩa vào người tôi.

- Ở ngoài bờ suối. Chị Ngà đang ngồi một mình.

Tôi bồn chồn đáp và như sức nhớ ra điều gì kinh khủng, mặt tôi bỗng tái xám đi.

Cùng lúc đó trong đám đông có ai đó bắt thần kêu lớn:

- Ra ngoài bờ suối mau!

Ngay lập tức, sau tiếng hô hoán, cả rừng người chen chúc nhau tuôn ra cổng và ùn ùn nhốn nháo kéo đi.

Trên bờ suối, ngay chỗ gốc dương liễu chị Ngà thường ngồi, mọi người tìm thấy một chiếc dép. Đôi dép màu xanh - một chiếc sắp, một chiếc ngựa – đang nằm lẫn lóc trên bãi cỏ. Đó là đôi dép của chị Ngà thường mang.

Cách đó một quãng, một dải lụa buộc tóc cũng nhanh chóng được phát hiện. Dải lụa ở dưới nước, vướng vào một cọc cỏ ven bờ nên bập bển mãi một chỗ. Đó cũng là dải lụa của chị Ngà.

Ngay từ khi nhìn thấy đôi dép nằm chỏng chơ bên bờ suối, mẹ chị Ngà đã ngất xỉu. Mọi người phải xúm lại đỡ bà, người thoa dầu, người giặt tóc. Mãi một lúc, bà mới tỉnh lại. Và gương đôi mắt thất thần nhìn mọi người, bà nghẹn ngào rên rỉ:

- Con ơi tội tình gì mà con phải ra nông nổi này hử con!

Tiếng khóc đau đớn xé lòng của người mẹ khiến tôi không cầm được nước mắt. Dì Miên đứng bên cạnh tôi cũng sà sà sụt sùi. Anh em thẳng Chứng cặp mắt cũng đỏ hoe.

Qua làn nước mắt, tôi thấy mặt mày ai nấy đều buồn bã dưới. Một vài phụ nữ trong làng dù không hề quen biết chị Ngà cũng tức cảnh sinh tình cất tiếng khóc theo. Chỉ có anh Điền là đứng tuốt đằng xa, mặt quay về hướng khác, nên tôi không rõ anh có nhỏ giọt nước mắt nào cho chị Ngà hay không.

Cuộc vớt xác được tiến hành ngay từ lúc mẹ chị Ngà ngất xỉu nhưng không thu lượm được kết quả gì.

Hai người đàn ông nổi tiếng bơi giỏi trong làng lao xuống dòng nước lặn hụp một hồi rồi trồi lên, lắc đầu ngán ngẩm.

Lại thêm hai người nữa xuống theo, vẫn công cốc.

Cho đến chiều tối, người ta vẫn chưa tìm thấy thi thể của chị Ngà. Một người nói:

- Có thể cái xác đã trôi xuống phía hạ lưu. Ngày mai phải chia con suối ra làm nhiều chặng mới tiện lùng sục!

Chẳng còn cách nào khác, mọi người đành ủ rũ chia tay.

Khi chúng tôi về đến nhà, ông tôi liền kêu dì Miên và tôi vào phòng tra hỏi. Trước sự chứng kiến của mẹ chị Ngà, dì Miên bùi ngùi thuật lại đầu đuôi câu chuyện, không giấu giếm một điều gì. Đến lúc đó, mọi người mới biết nguyên nhân nào đưa đẩy chị Ngà đến hành động tuyệt vọng như vậy.

Còn tôi, khi nghe chị Ngà đã lỡ mang giọt máu oan nghiệt của anh Điền trong bụng, tôi mới ngỡ ngàng hiểu ra tại sao thời gian gần đây chị Ngà bỗng nhiên thích ăn xoài xanh cũng như tại sao hôm trước bà Sáu lại nói với tôi những câu lấp lửng mơ hồ không tài nào hiểu nổi.

Ông tôi tính tình vô tâm, khoáng đạt, quanh năm suốt tháng mãi lo chữa bệnh cứu người, chẳng hay biết gì về hành vi càn quấy của học trò. Bây giờ nghe dì Miên kể chuyện anh Điền, ông mới bàng hoàng bật ngửa. Nhưng đến khi ông cho đi tìm anh Điền để hỏi tội thì chẳng thấy anh đâu. Dường như biết trước những gì sẽ chờ đợi mình, anh đã nhân lúc lộn xộn vội nhảy xe đồ trốn về Quán Gò mất biệt.

Tối đó, tôi không tài nào chợp mắt được. Hình ảnh của chị Ngà cứ ẩn hiện chập chờn trong đầu tôi như một ám ảnh khôn nguôi. Tôi nhớ lại ngày nào tôi nằm ngủ bên cạnh chị trong căn lều trại mỏng manh trên bãi biển Kỳ Hoà. Cái đêm bão bùng mưa gió ấy đã qua lâu rồi nhưng bây giờ nhớ lại tôi vẫn có cảm giác làn hương lạ đã từng làm tôi bồi hồi thao thức năm xưa như đang còn lẩn quất đâu đây. Rồi làn hương lạ ấy theo chân chị về trú ngụ ở nhà ông tôi gần suốt mùa hè năm nay, đã thổi vào trí não non nớt của tôi những giấc mơ đầu đời đẹp đẽ. Nhờ chị, tôi hiểu thế nào là nỗi khao khát ngọt ngào của trái tim mới lớn cũng như niềm hoan lạc khó bề lặp lại của tâm hồn trong những chuyến phiêu lưu. Vậy mà bây giờ những giấc mơ của tôi đã tắt và chị cũng không còn. Tất cả cứ như là ảo ảnh. Nỗi tiếc nuối pha lẫn đắng cay ấy khiến tôi trằn trọc suốt đêm. Mãi đến gần sáng tôi mới thiếp đi, mắt đầy ngấn lệ.

Ngày hôm sau, hàng chục tay lặn trong làng được huy động vào việc tìm kiếm thi thể chị Ngà.

Người xem đứng đen kịt cả một quãng suối dài, lần này có thêm dân Bãi Cháy, dân xóm Cây Duối, cả dân trên xóm Đầu Cầu.

Suối được chia thành nhiều khúc, dài xuống tận miệt dưới. Mỗi khúc, hai ba tay bơi giỏi luân phiên lặn hụp.

Nhưng cũng như hôm qua, công việc kỳ khu đó vẫn chỉ là cuộc kiếm tìm vô vọng. Chị Ngà như biến mất tăm dưới làn nước.

Một người nói:

- Hay cô Ngà đẹp quá, Hà Bá giữ lại làm vợ, không chịu trả!

Người khác bảo:

- Có thể cái xác kẹt đầu dưới gốc cây hay trong hố đá mò không ra! Nhưng chắc chắn ngày mai thể nào cũng nổi lên!

Chứng anh cũng nói với tôi như vậy:

- Ngày mai thể nào chị Ngà của mày cũng trôi lên mặt nước!

Tôi bán tín bán nghi:

- Làm sao mày biết được?

Chứng em xía vào:

- Cái đó ai chẳng biết! Qua ngày thứ ba, những xác chết trôi bao giờ cũng nổi lên!

Tôi không tin, đem hỏi bà Sáu, bà Sáu gật đầu:

- Xưa nay đều vậy, cháu ạ! Lời xác nhận của bà Sáu khiến tôi lo nghĩ suốt buổi chiều hôm đó. Cứ nghĩ đến cảnh chị Ngà đang từ từ nổi lên mặt suối với thân thể trương phình và khuôn mặt hum húp vì ngâm nước ba ngày, tôi không khỏi rung mình đau đớn. Không, chị Ngà của tôi bao giờ cũng nồn nà, xinh đẹp thậm chí ngay cả khi chị không còn sống trên cõi đời này nữa.

Tôi đã quen nhìn thấy hình ảnh thơ mộng của chị Ngà khi chị ngồi hong tóc bên bờ suối hay khi chị ngồi ngẩn ngơ hàng giờ bên vầng hoa cúc trước sân. Chị là nàng Giáng Kiều bước ra từ trong bức tranh treo ở nhà bà tôi. Nàng Giáng Kiều có thể chết đi, nhưng đó phải là một cái chết đẹp. Nàng có thể bay về trời trong đôi cánh tha thướt chứ không thể tử dưới nước trôi lên trong dáng điệu phù nề.

Ngày mai chị Ngà sẽ nổi lên, ai cũng bảo như vậy. Và ai cũng mong như vậy. Nhất là mẹ chị, người đàn bà chỉ trong hai ngày đã bị nỗi đau khổ làm cho quắt lại như một quả cau khô.

Tất nhiên cả tôi, tôi cũng cầu mong điều đó. Nhưng tôi không đủ can đảm và nhẫn tâm chứng kiến giây phút người ta vớt chị lên như vớt một đám bèo trôi. Hình ảnh đẹp đẽ của chị trong ký ức tôi sẽ mãi mãi không bị méo mó, biến dạng đi như thân xác của chị. Những kỷ niệm về chị sẽ mãi mãi là ngôi sao xanh lấp lánh và không bao giờ tắt trong cõi lòng sầu muộn và nhiều mong nhớ của tôi. Và để làm được điều đó, tôi đành phải khăn gói về nhà ngay trong đêm nay, trước một ngày nữa lại bắt đầu.

Ông tôi và dì Miên chẳng hề ngăn cản, cũng không tỏ ra bất ngờ trước quyết định đột ngột của tôi. Ông tôi bảo:

- Ủ, cháu nên về nhà cho thần kinh bớt căng thẳng!

Dì Miên không nói gì, chỉ nhìn tôi bằng ánh mắt bùi ngùi, mệt mỏi.

Tôi chui rào chạy qua chia tay với anh em thằng Chứng.

Nghe tôi tính bỏ về nhà, Chứng em trố mắt ngạc nhiên:

- Sao mày không ở lại đến ngày mai coi người ta vớt xác!

Tôi trả lời Chứng em bằng một nụ cười buồn.

Chứng anh hỏi:

- Mày về luôn hay về mấy bữa?

- Tao cũng không biết.

- Nhà mày xuống đây gần xít mà! - Chứng anh vỗ vỗ vai tôi - Nếu mày không xuống thì tụi tao thỉnh thoảng chạy lên chơi với mày!

Tôi lặng lẽ gật đầu và quàng quả chạy về nhà để kịp thu dọn đồ đạc.

Sau khi chào từ biệt mọi người trong nhà, cả bà Sáu lẫn người mẹ tội nghiệp của chị Ngà, tôi ngậm ngùi quay lưng bước qua ngạch cửa, vội vàng như người chạy trốn.

Nhưng khi băng qua sân, mắt chạm phải dây cúc vàng từ nay không người nâng niu chăm sóc, lòng tôi bất giác chùng xuống và đôi chân bỗng đứng nặng nề không bước nổi.

Những cánh hoa vàng mỏng manh kia rồi đây biết sẽ đem lại niềm vui cho tâm hồn ai trong những ngày sắp tới khi chị Ngà đã vĩnh viễn ra đi và tôi cũng đang từ bỏ nơi này?

Chiều nay tôi ra đi, tuổi thơ tôi ở lại, mối tình đầu của tôi ở lại và màu hoa kỷ niệm kia cũng ngập ngừng ở lại. Đừng buồn hoa cúc nhé, tao cũng như mày thôi, từ nay trở đi mỗi khi hoàng hôn buông xuống trái tim lẻ loi trong ngực tao sẽ luôn đau đớn khi nhớ tới một người...

Đã mười năm trôi qua kể từ ngày tôi đi qua hoa cúc. Mười năm, một quãng thời gian đủ để những nỗi đau nguôi ngoai và những vết thương lòng lành miệng. Nhưng không hiểu sao tôi vẫn luôn nhớ tới hình bóng của chị Ngà cùng những gì chị đã in dấu vào tâm hồn tôi trong mùa hè năm ấy.

Niềm vui được sống gần gũi, được nhìn ngắm và được nghĩ vẩn vơ đến chị chưa kịp trọn vẹn thì nỗi buồn tủi lẫn tuyệt vọng khi thấy chị đem lòng yêu người khác ập tới, tiếp theo là nỗi đau mất mát trước sự ra đi của chị, có lẽ những trạng thái tình cảm mãnh liệt đó liên tiếp xảy đến với trái tim non nớt của tôi trong một thời gian ngắn buộc tôi lúc nào cũng nhớ đến chúng một cách sâu xa. Ở đời có những sự kiện, những khuôn mặt thoáng qua đời ta như cơn gió tình cờ, chẳng lưu lại một điều gì trong ký ức, nhưng cũng có những biến cố khắc sâu vào tâm hồn ta như dao chém vào đá, mãi mãi để lại trong trí não ta một vết hằn mà năm tháng chỉ đánh bóng nó lên chứ không thể làm cho nó phai đi.

Cho đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ như in cái buổi chiều ảm đạm của mười năm về trước, cái buổi chiều mà tôi đã vô cùng đau lòng khi phải rời bỏ dãy hoa cúc trước sân nhà ông tôi, đó cũng chính là khi tôi ngậm ngùi chia tay tuổi nhỏ của mình để rồi không một lần ngoái lại.

Bữa đó tôi khăn gói về chân cầu Cẩm Lễ, hàn huyên với mẹ và mấy em chưa được mấy câu thì ngày sáng hôm sau tôi đã theo người chú họ xa vào sinh sống ở một thành phố phương Nam. Chú tôi từ nhỏ đã trốn nhà vào làm công nhân cao su ở một đồn điền trên Ban Mê Thuột, sau đó bỏ xuống Đồng Tháp Mười khẩn hoang, rồi không hiểu sao lại lên Sông Bé làm nghề nuôi bò sữa. Cuối cùng, cho đến ngày về thăm quê và rước tôi đi, chú đã định cư tại Sài Gòn hoa lệ và hiện đang quản lý ba, bốn xưởng dệt lớn.

Tôi bằng lòng theo chú một phần là muốn đi xa nhưng phần khác, quan trọng hơn, là muốn trốn tránh ít ra là trong lúc đó cái nơi chốn đã gắn liền với những đau buồn trong quãng đời niên thiếu của tôi.

Tôi ở Sài Gòn học hành, đỗ đạt rồi ra đi làm, cuộc đời suôn sẻ, không lắm dốc nhiều đào như những bạn bè cùng trang lứa.

Cứ mỗi một năm, có khi hai năm, thường là vào những dịp lễ tết, tôi đáp xe đò vượt gần ngàn cây số về thăm nhà. Những lúc về nhà dù không muốn giáp mặt với kỷ niệm cũ, tôi vẫn phải ghé thăm ông và thường tôi không bao giờ rảo bước ra sau vườn, càng không dám tha thần bên ven suối xưa, dẫu rằng bây giờ trên bờ suối, ngay chỗ gốc dương liễu năm nào chị Ngà bỏ rơi đôi dép xanh, đã mọc lên từ lâu một cái trang thờ ngày đêm nghi ngút khói.

Dạo đó, rốt cuộc người làng vẫn không tìm được xác chị Ngà. Sau ba ngày, chị vẫn không nổi lên. Người thì bảo chị được Hà Bá rước về thủy cung, làm công chúa. Người thì bảo do mưa động trên nguồn, xác chị bị cuốn phăng ra biển. Nhưng dù có suy diễn và đồn thổi cách nào, cuối cùng dân làng vẫn họp lại dựng một cái trang thờ bên suối để vong hồn chị được ấm áp khói nhang mà khỏi làm điều quấy nhiễu. Nghe đồn cái trang thờ đó rất linh thiêng, hễ ai thành tâm là cầu gì được nấy và bây giờ nó đã nổi tiếng ngang với đền Ông Lánh ở làng Hà Xuyên kể bên, bốn mùa khói nhang không ngớt.

Tôi không rõ vong hồn chị Ngà có thực sự linh thiêng hay không và nếu linh thiêng, phải chăng nó linh thiêng đến mức hình bóng chị cứ níu giữ chặt trái tim tôi khiến từ đó đến nay đã một thời gian dài trôi qua, tôi vẫn không thể nào quên được chị.

Dì Miên năm đó thi đỗ vào Đại học Huế, theo ngành y khoa, tiếp tục sự nghiệp của ông tôi. Vài năm sau dì lập gia đình, chồng cũng là bác sĩ, và sống luôn tại Huế. Ông tôi từ sau vụ anh Điền không còn thu nhận học trò, lại rơi vào cảnh neo đơn. Bà Sáu thì bắt đầu lợm khộm, chậm chạp, chẳng đỡ đần ông được mấy tí, mẹ tôi phải cắt cử thằng em út tôi xuống ở với ông, phần theo học nghề thuốc, phần để ông sai vặt.

Còn hai đứa bạn thân thiết của tuổi thơ tôi, Chứng anh ra thành phố học nghề lái xe và trở thành tài xế xe đò liên tỉnh, Chứng em thì bỏ đi biệt. Nghe nói nó mê một cô đào trong một gánh hát về diễn ở làng, hôm trước gánh nhỏ rạp, hôm sau nó biến theo luôn. Hình như về sau nó lấy được cô đào nọ và theo như lời thằng em út tôi nói thì đã có lần Chứng em dắt vợ ẵm con về thăm nhà, nhưng chỉ một lần đó thôi, về sau không thấy nó quay về nữa.

Câu chuyện này đến đây có thể coi như đã kết thúc. Tuy nhiên có một điều lạ mà tôi không thể không nhắc tới là gần đây trên đường về quê, lúc đi ngang một thành phố ven biển miền Trung, ngồi trên xe đò tôi thoáng thấy một người phụ nữ nom giống chị Ngà như tạc. Lúc đó xe đang băng qua một ngã tư, tốc độ không nhanh lắm nên tôi có thể nhìn thấy diện mạo người phụ nữ kia khá rõ. Chị đang dắt một đứa bé khoảng chín, mười tuổi len lỏi giữa các quầy bán trái cây bày bên ven lộ. So với hình ảnh của chị Ngà mà tôi còn lưu giữ trong ký ức thì da người phụ nữ này sạm hơn, tóc cũng ngắn hơn, cách ăn mặc tất nhiên khác nhiều nhưng khuôn mặt và nhất là ánh mắt thì đúng là khuôn mặt và ánh mắt của chị Ngà.

Sau phút bàng hoàng, tôi đập tay rầm rầm vào thành xe, bảo tài xế ngừng lại. Nhưng sau khi vọt xuống xe, băng ngược trở lại thì tôi không tìm thấy mẹ con người phụ nữ ấy đâu nữa. Hỏi thăm những người chung quanh một hồi, chẳng ai biết, rốt cuộc tôi đành lủi thủi đón xe đi tiếp, lòng bán tín bán nghi, hoang mang vô kể.

Nếu người phụ nữ đó quả đúng là chị Ngà thì rõ ràng chị không chết như mọi người tưởng. Chị Ngà bơi rất giỏi, khó bề chết đuối. Hồi đó có người cho rằng chị Ngà buộc đá vào người, nhưng bây giờ sau khi tình cờ nhìn thấy người phụ nữ bên đường nọ, tôi đâm ra nghi ngờ cái kiểu suy diễn mơ hồ, vô căn cứ kia. Nếu chị Ngà buộc đá vào người thì chị không thể nào trôi ra biển và sớm muộn gì người ta cũng đã vớt được xác chị rồi. Rất có thể sau biến cố kinh thiên động địa kia, chị Ngà đã lén bỏ xứ vào đây, chấp nhận cảnh bôn ba lưu lạc nơi quê người, chờ ngày sinh nở.

Dù sao tất cả cũng chỉ là giả thuyết của riêng tôi. Sau ngày đó, tôi còn trở lại thành phố này nhiều lần nữa tuy nhiên vẫn chưa có cách nào tìm gặp lại mẹ con người phụ nữ đó. Nhưng tự trong thâm tâm, tôi vẫn tin rằng nếu chị Ngà còn ở đâu đó trên cõi đời này thì sớm muộn gì tôi cũng sẽ gặp lại chị. Chỉ không biết liệu với một niềm tin kỳ quặc như thế, con người ta có thể nuôi dưỡng và sống với nó được bao lâu!

**Nguyễn Nhật Ánh**

*Thành phố Hồ Chí Minh 1995*